



BÁO CÁO
Đánh giá Rủi ro Thiên tai và Thích ứng biến đổi khí hậu Dựa vào Cộng đồng
Xã Điện Tiến-huyện Điện Bàn-tỉnh Quảng Nam

MỤC LỤC

A. Giới thiệu chung	4
1. Vị trí địa lý	4
2. Đặc điểm địa hình.....	4
3. Đặc điểm thời tiết khí hậu	4
4. Xu hướng thiên tai, khí hậu.....	5
5. Phân bố dân cư, dân số.....	5
6. Hiện trạng sử dụng đất đai.....	5
7. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế	6
B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã	7
1. Lịch sử thiên tai.....	7
2. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH	
3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH.....	9
4. Đối tượng dễ bị tổn thương	10
5. Hạ tầng công cộng.....	10
a) Điện	10
b) Đường và cầu cống	11
c) Trường	12
d) Cơ sở Y tế	13
e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa	13
f) Chợ	13
6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè).....	14
7. Nhà ở	14
8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường	15
9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến	15
10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	16
11. Hoạt động sản xuất kinh doanh	16
12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	23
13. Phòng chống thiên tai/TUBĐKH	24
14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác	25
15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TUBĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ).....	30
C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã	32
1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng	32
2. Hạ tầng công cộng.....	37
3. Công trình thủy lợi	42
4. Nhà ở	46
5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường.....	51
6. Y tế và quản lý dịch bệnh.....	57
7. Giáo dục	61
8. Rừng	66

9. Trồng trọt.....	68
10. Chăn nuôi	73
11. Thủy Sản	78
12. Du lịch.....	81
13. Buôn bán và dịch vụ khác	81
14. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	85
15. Phòng chống thiên tai/TU'BĐKH.....	90
16. Giới trong PCTT và BĐKH	94
17. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác	98
D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp	
98	
1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH.....	98
2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BĐKH	106
3. Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã.....	109
4. Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã.....	109
E. Phụ lục	
110	
1. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá	110
2. Phụ lục 2: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn.....	111
3. Phụ lục 3: Ảnh chụp một số hoạt động đánh giá.....	114
Một số kiến thức tham khảo chung về Đánh giá rủi ro thiên tai	Error! Bookmark not defined.

A. Giới thiệu chung

Báo cáo được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý của Luật Phòng chống thiên tai (Luật PCTT) và yêu cầu thực tiễn của Đề án 1002 về Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng trong bối cảnh các tác động của biến đổi khí hậu đang ngày càng gia tăng tại Việt Nam, đòi hỏi cộng đồng dân cư cần củng cố kịp thời các giải pháp giảm rủi ro thiên tai và thích ứng theo hướng bền vững và lâu dài hơn.

Báo cáo này là kết quả tiến trình đánh giá rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu do cộng đồng thực hiện, chú trọng đến nhóm dễ bị tổn thương là trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật và người nghèo trong khu vực rủi ro cao, ở các lĩnh vực đời sống và xã hội của xã.

Các thông tin đánh giá rủi ro thiên tai được thu thập dựa trên các thông tin cơ bản của một số bản đồ thiên tai hiện có của Tỉnh do Tổng cục PCTT và các sở ban ngành tỉnh cung cấp, cũng như kết quả dự báo kịch bản biến đổi khí hậu của Bộ TNMT, là một trong các cơ sở quan trọng để hỗ trợ xã Xác định, đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; theo dõi, giám sát thiên tai (Theo điều 17 Luật PCTT).

Các phân tích rủi ro trong báo cáo và các ưu tiên khuyến nghị của nhóm dễ bị tổn thương là những cơ sở quan trọng cho việc xây dựng kế hoạch địa phương như kế hoạch phòng chống thiên tai (Điều 15, Luật PCTT) và Lồng ghép nội dung Phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển ngành và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (Điều 16, Luật PCTT)

1. Vị trí địa lý

Xã Điện Tiến nằm ở Tọa độ: 15°55'26'' Bắc; 108°9'26'' Đông; có tổng diện tích tự nhiên 1.539,84 ha. Phía Bắc giáp với xã Hòa Tiến – huyện Hòa Vang - TP Đà Nẵng; Phía Nam giáp với xã Điện Hồng và Điện Thọ; Phía Đông giáp với xã Điện Hòa; Phía Tây giáp với xã Hòa Khương. Xã có đường cao tốc Đà Nẵng Quảng Ngãi và tỉnh lộ ĐT 605 chạy qua, cách trung tâm thị xã khoảng 15 km về phía Tây Bắc.

2. Đặc điểm địa hình

Xã Điện Tiến có địa hình vừa đồi núi vừa đồng bằng, ngoài khu vực núi Bồ Bồ còn lại địa hình tương đối đơn giản và bằng phẳng, có xu hướng thấp dần từ Tây Nam xuống Đông Bắc. Nhìn chung địa hình của xã chia làm 2 dạng chính:

- Địa hình đồi gò: Có diện tích 345 ha, chiếm 25,6% diện tích tự nhiên toàn xã. Có đỉnh cao nhất là 55m (cao tuyệt đối), khu vực này đang sử dụng trồng cây lâm nghiệp, phát triển du lịch sinh thái lâm viên.

- Địa hình bằng phẳng: Dãy địa hình này phân bố hầu hết các khu vực còn lại của xã chiếm 74,4% diện tích tự nhiên. Độ cao trung bình từ 10m - 12m, địa hình này là địa bàn chủ yếu phân bố dân cư, các công trình cơ sở hạ tầng và sản xuất nông nghiệp.

- Địa bàn xã có 2 khu vực dễ bị chia cắt do lũ lụt, đó là khu vực dọc sông Bình Phước thuộc thôn 4 Châu Bí và khu vực phía bắc sông Yên thuộc thôn 2 Diệm Sơn và xóm Bắc thôn 1 Diệm Sơn.

- Đặc điểm thủy văn:

Hệ thống thủy văn của xã chủ yếu là sông Bình Phước và sông Yên nằm trong hệ thống sông Vu Gia, chảy theo hướng Tây Bắc đổ về sông Hàn- thành phố Đà Nẵng.

Sông Yên là ranh giới phía Tây giữa xã Điện Tiến và huyện Đại Lộc, đoạn chảy qua xã dài 8,5 km, rộng 50m - 70 m.

Sông Bình Phước Là ranh giới Tây Nam giữa xã Điện Tiến, Điện Hồng , Điện Thọ, đoạn chảy qua xã chiều dài 5 km, rộng 50m – 60m.

3. Đặc điểm thời tiết khí hậu

TT	Chỉ số về thời tiết khí hậu	ĐVT	Giá trị	Tháng xảy ra	Dự báo BĐKH của Quảng Nam năm 2050 theo kịch bản RCP 8,5 (*)
1	Nhiệt độ trung bình	Độ C	25,4-27,5	9-10	Tăng 1,4°C
2	Nhiệt độ cao nhất	Độ C	38	4-7	Tăng thêm khoảng 1,6-2,4°C
3	Nhiệt độ thấp nhất	Độ C	20	12	Giảm khoảng 1,6-1,8°C

4	Lượng mưa Trung bình	mm	1.392-2.388		Tăng thêm khoảng 25 mm
---	----------------------	----	-------------	--	------------------------

4. Xu hướng thiên tai, khí hậu

TT	Nguy cơ thiên tai, khí hậu phổ biến tại địa phương	Giảm	Giữ nguyên	Tăng lên	Dự báo BĐKH của Quảng Nam năm 2050 theo kịch bản RCP 8.5
1	Xu hướng hạn hán			X	
2	Xu hướng bão			X	
3	Xu hướng lũ			X	
4	Số ngày rét đậm		X		
5	Nguy cơ ngập lụt/nước dâng do bão		X		

5. Phân bố dân cư, dân số

TT	Thôn	Số hộ	Số hộ phụ nữ làm chủ hộ	Số khẩu			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo
				Tổng	Nữ	Nam		
1	Châu Bí 1	172	21	619	247	372	1	3
2	Châu Bí 2	174	23	576	230	346	7	4
3	Châu Bí 3	175	27	583	233	350	4	2
4	Châu Bí 4	139	18	511	204	307	1	2
5	Châu Bí 5	182	30	666	266	300	4	5
6	Thái Sơn 1	207	35	781	312	469	6	12
7	Thái Sơn 2	185	32	650	260	390	6	5
8	Thái Cẩm	330	38	1224	489	735	7	11
9	Xuân Diệm	179	28	640	256	384	2	7
10	Diệm Sơn 1	195	31	726	290	436	5	9
11	Diệm Sơn 2	168	14	592	237	355	7	5
Tổng số		2.106	297	7.568	3.024	4.544	50	65

6. Hiện trạng sử dụng đất đai

TT	Loại đất (ha)	Số lượng (ha)
I	Tổng diện tích đất tự nhiên	1.539,84
1	Nhóm đất Nông nghiệp	734,78
1.1	Diện tích Đất sản xuất Nông nghiệp	562,01
1.1.1	Đất lúa nước	373,20

1.1.2	Đất trồng cây hàng năm (ngô, khoai, mì, mía)	174,94
1.1.3	Đất trồng cây hàng năm khác	0
1.1.4	Đất trồng cây lâu năm	13,87
1.2	Diện tích Đất lâm nghiệp	133,47
1.2.1	Đất rừng sản xuất	43,99
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	89,488
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	0
1.3	Diện tích Đất nuôi trồng thủy/hải sản	39,30
1.3.1	Diện tích thủy sản nước ngọt	39,30
1.3.2	Diện tích thủy sản nước mặn/lợ	0
1.4	Đất làm muối	0
1.5	Diện tích Đất nông nghiệp khác (Xây nhà kính phục vụ trồng trọt; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; đất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; đất ương tạo cây giống, con giống và đất trồng hoa, cây cảnh)	2
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	669,67
3	Diện tích Đất chưa Sử dụng	135,39
	Số % nữ cùng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với chồng	
	- Đất nông nghiệp	95
	- Đất ở	95

7. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế

TT	Loại hình sản xuất	Tỷ trọng kinh tế ngành/tổng GDP địa phương (%)	Số hộ tham gia hoạt động Sản xuất kinh doanh (hộ)	Thu nhập bình quân/hộ	Tỉ lệ phụ nữ tham gia chính
I	Nông nghiệp	28,03	824		
1	Trồng trọt	14,2	1246	29,3 triệu/hộ/năm	85%
2	Chăn nuôi	13,33	745	46,50 triệu/hộ/năm	80%
3	Nuôi trồng thủy sản	0.5	5	257,40 triệu/hộ/năm	20%
4	Đánh bắt hải sản		0	(tần)	
II	Công nghiệp	47,375	790		
1	Sản xuất công nghiệp		758	125,74 triệu/hộ/năm	35%
2	Sản xuất tiểu thủ công nghiệp		32	95,2(triệu VND/năm)	28%
III	Thương mại dịch vụ	24,595	445		

1	Buôn bán		445	125(triệu VND/năm)	72%
2	Du lịch		0	(triệu VND/năm)	

B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã

1. Lịch sử thiên tai

Tháng/năm xảy ra	Loại thiên tai	Số thôn bị ảnh hưởng	Tên thôn	Thiệt hại chính	Số lượng	
					Nam	Nữ
Tháng 9/2009	Bão	11	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2			
				1. Số người chết/mất tích:	1	0
				1. Số người bị thương:	0	0
				1. Số nhà bị thiệt hại:	525	
				4. Số trường học bị thiệt hại:	4	
				5. Số trạm y tế bị thiệt hại:	1	
				6. Số km đường bị thiệt hại:	3,5	
				1. Số ha rừng bị thiệt hại:	25	
				8. Số ha ruộng bị thiệt hại:	3	
				9. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	1	
				1. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	5	
				11. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	4	
				12. Các thiệt hại khác...:		
				13. Ước tính thiệt hại kinh tế:	946 triệu đồng	
Tháng 10/2013	Bão		Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2	1. Số người chết/mất tích:	0	0
				2. Số người bị thương:	0	0
				3. Số nhà bị thiệt hại:	88	
				4. Số trường học bị thiệt hại:	3	
				5. Số trạm y tế bị thiệt hại:	1	
				6. Số km đường bị thiệt hại:	2,6	
				7.Số ha rừng bị thiệt hại:	14	
				8.Số ha ruộng bị thiệt hại:	0	
				9.Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	2	
				10.Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	12	

				2. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	0	
				3. Các thiệt hại khác...:	0	
				4. Ước tính thiệt hại kinh tế:	1,717 tỷ đồng	
Tháng 12/2017	Ngập lụt	11 thôn	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2	1. Số người chết, mất tích	Nam	Nữ
				1. Số người chết/mất tích:	0	0
				2. Số người bị thương:	0	0
				3. Số nhà bị thiệt hại:	0	
				4. Số trường học bị thiệt hại:	0	
				5. Số trạm y tế bị thiệt hại:	0	
				6. Số km đường bị thiệt hại:	4,25	
				7. Số ha rừng bị thiệt hại:	0	
				8. Số ha ruộng bị thiệt hại:	0	
				9. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	4	
				10. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	12	
				11. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	0	
				12. Các thiệt hại khác: Lồng cá bè bị hư hỏng, thất thoát thủy sản Gia súc gia cầm chết, trôi/con	20 3,890	
13. Ước tính thiệt hại kinh tế:	2,6 tỷ đồng					

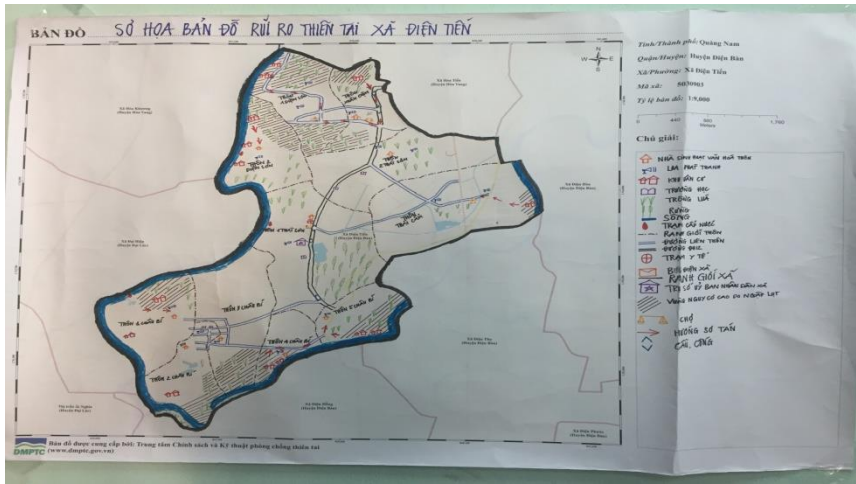
2. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH

Số TT	Loại Thiên tai/BĐKH phổ biến ¹	Liệt kê các thôn thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai	Mức độ thiên tai hiện tại	Xu hướng thiên tai theo kịch bản BĐKH 8.5 vào năm 2050	Mức độ thiên tai theo kịch bản
1	Bão	Châu Bí 1	Thấp	Tăng	Thấp
		Châu Bí 2	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Châu Bí 3	Thấp	Tăng	Thấp
		Châu Bí 4	Thấp	Tăng	Thấp
		Châu Bí 5	Thấp	Tăng	Thấp
		Thái Sơn 1	Trung Bình	Tăng	Trung Bình

¹ Theo Quy định của các loại hình thiên tai được quy định trong luật PCTT

		Thái Sơn 2	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Thái Cầm	Cao	Tăng	Cao
		Xuân Diệm	Cao	Tăng	Cao
		Diệm Sơn 1	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Diệm Sơn 2	Trung bình	Tăng	Trung bình
2	Ngập lụt	Châu Bí 1	Cao	Tăng	Cao
		Châu Bí 2	Thấp	Tăng	Thấp
		Châu Bí 3	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Châu Bí 4	Cao	Tăng	Cao
		Châu Bí 5	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Thái Sơn 1	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Thái Sơn 2	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Thái Cầm	Thấp	Tăng	Thấp
		Xuân Diệm	Trung bình	Tăng	Trung bình
		Diệm Sơn 1	Cao	Tăng	Cao
		Diệm Sơn 2	Cao	Tăng	Cao
		3	Hạn hán	Châu Bí 1	Trung bình
Châu Bí 2	Trung bình			Tăng	Trung bình
Châu Bí 3	Trung bình			Tăng	Trung bình
Châu Bí 4	Trung bình			Tăng	Trung bình
Châu Bí 5	Trung bình			Tăng	Trung bình
Thái Sơn 1	Trung bình			Tăng	Trung bình
Thái Sơn 2	Trung bình			Tăng	Trung bình
Thái Cầm	Trung bình			Tăng	Trung bình
Xuân Diệm	Trung bình			Tăng	Trung bình
Diệm Sơn 1	Trung bình			Tăng	Trung bình
Diệm Sơn 2	Trung bình			Tăng	Trung bình

3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH



4. Đối tượng dễ bị tổn thương

T T	Thôn	Đối tượng dễ bị tổn thương														
		Trẻ em dưới 5 tuổi		Trẻ em từ 5-18 tuổi		Phụ nữ có thai*	Người cao tuổi		Người khuyết tật		Người bị bệnh hiểm nghèo		Người nghèo		Người dân tộc thiểu số	
		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng
1	Châu Bí 1	26	52	54	114	2	83	122	2	4	1	1	1	1	0	0
2	Châu Bí 2	39	63	55	126	3	87	143	2	2	1	2	3	11	0	0
3	Châu Bí 3	25	61	45	109	2	74	118	0	0	1	1	2	7	0	0
4	Châu Bí 4	24	52	51	102	2	57	94	1	1	1	1	2	4	0	0
5	Châu Bí 5	29	62	60	126	3	75	128	0	0	1	1	3	5	0	0
6	Thái Sơn 1	31	76	84	169	4	95	147	1	1	0	0	2	6	0	0
7	Thái Sơn 2	30	58	54	114	2	79	119	2	4	0	0	3	6	0	0
8	Thái Cẩm	53	99	108	227	5	124	188	0	0	2	2	9	22	0	0
9	Xuân Diệm	21	58	46	112	3	85	131	2	2	1	1	1	2	0	0
10	Diệm Sơn 1	20	63	60	131	2	80	188	2	2	1	1	2	5	0	0
11	Diệm Sơn 2	21	68	52	107	3	72	119	1	3	1	1	6	11	0	0
Tổng		319	712	669	1,436	31	911	1.497	13	19	10	11	16	80	0	0

5. Hạ tầng công cộng

a) Điện

TT	Hệ thống điện	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị tính	Hiện trạng	
					Kiên cố	Chưa kiên cố
1	Cột điện	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm	2003	Cột	52 50 52 41 48 55 54 78 50	

		Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2			56 48	
2	Dây điện	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2	2003	Km	2,1 2,2 2,5 1,6 1,8 2,5 2,2 3,2 2,4 2,6 2,2	
3	Trạm điện	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2	2003	Trạm	0 1 1 1 1 2 1 2 1 1 0	

b) Đường và cầu cống

TT	Đường, Cầu cống	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Nhựa	Bê Tông	Đất
	Đường						
	Đường quốc lộ	Thái Cẩm	2017	Km	2,6		
	Đường tỉnh/huyện ĐT605 ĐH12ĐB	Châu Bí 5 Thái Cẩm Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Xuân Diệm	2016 2003	Km	1,8 4,71 3,20 1,30 1,50		
	Đường xã Khe nước Ridep Cây xăng Hoàng Thạnh – Cầu Đá ĐT 605 – Võ Thị Sáu	Châu Bí 3 Châu Bí 2 Châu Bí 4 Châu Bí 3 Thái Sơn 2 Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Thái Cẩm Thái Sơn 2	2017	Km	1,70 0,26 1,67 0,73 2,20 0,95 0,98	1 0,55	0,45
	Đường thôn	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2	2003	Km		3,53 4,80 2,92 2,72 3,41 8,51 5,62	0,58 1,25 0,36 1,85 0,68 0,72 0,95

		Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2				7,55 4,56 6,85 7,50	1,78 1,56 2,14 2,25
	Đường nội đồng	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2	2003	Km		1,24 2,06 1,26 1,24 0,42 7,97 2,62 4,65 3,14 6,78 2,08	1,32 1,85 1,68 1,47 0,88 2,85 1,89 2,96 2,56 2,06 2,77
	Cầu, Cống				Kiên cố	Yếu/không đảm bảo tiêu thoát	Tạm
	Cầu giao thông	Châu Bí 5 Thái Cẩm	2017	Cái	Cấm Lý Cao Tốc		
	Cống giao thông	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Diệm Sơn 2	2017	Cái	6 Sung HTX Đồng Dương ĐH12 4 Sắt Bàu Danh Cống tiêu Ba Cự Cầu Đá Cống Bàu Dài	Cầu Sắt	

c) Trường

TT	Trường	Thôn ²	Năm xây dựng	Số phòng	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
1	Mầm non ³ Điện Tiến						
	Cơ sở Trung tâm	Thái Sơn 2	2010	10	1 tầng		
	Cơ sở Châu Sơn	Châu Bí 3	2013	6	1 tầng		
2	Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	Thái Sơn 2		16			
			2000	6	1 tầng		
			2008	8	2 tầng		
			2015	2	1 tầng		

² Nếu trường thuộc quản lý của huyện nhưng nằm tại thôn/xã này thì vẫn phải thống kê

³ Nếu có nhiều điểm trường thì phải thống kê từng điểm trường

3	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Châu Bí 3	2001 2007	12 6 8	1 tầng 2 tầng		
4	Trường THCS Lê Văn Tám	Thái Sơn 1	2002 1998 2017	12 6 8	2 tầng 1 tầng 2 tầng		

d) Cơ sở Y tế

TT	Cơ sở Y tế	Thôn	Năm xây dựng	Số Giường	Số phòng	Hiện trạng		
						Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Bệnh viện ⁴							
	Trạm y tế	Thái Sơn 1	2009 2013	8 4	10 3	1 tầng 1 tầng		
	Cơ sở khám							
<p>Ghi chú khác: Trên địa bàn xã có 8 quầy thuốc Tây tại các thôn 2 Châu Bí, 3 Châu Bí, 5 Châu Bí, 1 Thái Sơn, Thái Cẩm, Xuân Diệm và 2 cán bộ y tế khám chữa bệnh cho nhân dân. Ngoài ra còn có 1 cá nhân làm nghề Đông y, bắt mạch, bốc thuốc cho nhân dân tại thôn 5 Châu Bí.</p>								

e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa

TT	Trụ sở	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Trụ Sở UBND	Thái Sơn 1	2008	Phòng	18 (2 tầng)		
	Nhà văn hóa xã	Thái Sơn 1	2016	Cái	2 (1 tầng)		
	Nhà văn hóa thôn	Châu Bí 1 Châu Bí 2 Châu Bí 3 Châu Bí 4 Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Sơn 2 Thái Cẩm Xuân Diệm Diệm Sơn 1 Diệm Sơn 2	2016 2016 2016 2016 2016 2016 2016 2016 2016 2016 2016	Cái	X X X	X X X X X X X	

f) Chợ

TT	Chợ	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
	Chợ huyện/xã	Xuân Diệm	2016	Cái		X	

⁴ Bệnh viện tỉnh, huyện nhưng nằm trên địa bàn xã thì vẫn phải thống kê

	Chợ tạm/chợ cóc	Châu Bí 1	2000	Cái			X
		Châu Bí 2					X
		Châu Bí 3					X
		Châu Bí 4					X
		Châu Bí 5					X
		Thái Sơn 1					X
		Thái Sơn 2					X
		Thái Cẩm					X
Ghi chú khác: Các chợ tạm chủ yếu do các cá nhân buôn bán các mặt hàng thực phẩm cho nhân dân.							

6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè)

TT	Hạng mục	Đơn vị	Năm xây dựng	Số lượng		
				Kiên cố	Bán kiên cố	Chưa kiên cố (không an toàn)
	Kênh mương	Km	2003			
	Châu Bí 1			0,33	0	0,87
	Châu Bí 2			0,89	0	0,74
	Châu Bí 3			0,88	0	0,65
	Châu Bí 4			0,62	0	0,53
	Châu Bí 5			1,15	0	0,35
	Thái Sơn 1			1,95	0	1,12
	Thái Sơn 2			1,25	0	1,35
	Thái Cẩm			1,57	0	1,92
	Xuân Diệm			0,87	0	0,58
	Diệm Sơn 1			0,54	0	1,42
	Diệm Sơn 2			0,86	0	1,36
	Cống thủy lợi	Cái	2003			
	Châu Bí 1			3	0	1
	Châu Bí 2			5	0	2
	Châu Bí 3			4	0	1
	Châu Bí 4			2	0	1
	Châu Bí 5			3	0	1
	Thái Sơn 1			7	0	2
	Thái Sơn 2			3	0	1
	Thái Cẩm			5	0	2
	Xuân Diệm			2	0	1
	Diệm Sơn 1			2	0	1
	Diệm Sơn 2			5	0	2
	Trạm bơm	Cái	2003			
	Châu Sơn (CBí 1)			1		
	Tổ Bị (CBí 5)			1		
	Thái Sơn 1			1		
	Thái Sơn 2	1				

7. Nhà ở

TT	Tên thôn	Số hộ	Nhà kiên cố	Nhà bán kiên cố	Nhà thiếu kiên cố	Nhà đơn sơ
1	Châu Bí 1	172	32	103	30	5
2	Châu Bí 2	174	31	116	29	6

3	Châu Bí 3	175	35	94	40	4
4	Châu Bí 4	139	29	74	32	3
5	Châu Bí 5	182	37	115	33	6
6	Thái Sơn 1	207	39	120	39	7
7	Thái Sơn 2	185	33	103	42	5
8	Thái Cẩm	330	56	204	60	6
9	Xuân Diệm	179	42	108	23	6
10	Diệm Sơn 1	195	38	117	33	3
11	Diệm Sơn 2	168	32	99	32	3
	Tổng	2.106	404	1.253	393	54

8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

TT	Tên thôn	Số hộ	Số hộ tiếp cận nguồn nước sinh hoạt					Số hộ sử dụng nhà vệ sinh		
			Giếng (đào/khoan)	Nước máy	Trạm cấp nước công cộng	Tự chảy	Bể chứa nước	Hộp vệ sinh (tự hoại, bán tự hoại)	Tạm	Không có
1	Châu Bí 1	172	172	0	0	0	153	170	2	0
2	Châu Bí 2	174	174	0	0	0	155	172	2	0
3	Châu Bí 3	175	175	0	0	0	162	174	1	0
4	Châu Bí 4	139	139	0	0	0	125	139	0	0
5	Châu Bí 5	182	182	0	0	0	169	179	3	0
6	Thái Sơn 1	207	207	0	0	0	195	207	0	0
7	Thái Sơn 2	185	185	0	0	0	178	184	1	0
8	Thái Cẩm	330	330	0	0	0	316	228	2	0
9	Xuân Diệm	179	179	0	0	0	172	179	0	0
10	Diệm Sơn 1	195	195	0	0	0	183	193	2	0
11	Diệm Sơn 2	168	168	0	0	0	159	165	3	0
	Tổng	2.106	2.106	0	0	0	0	2.090	16	0

9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến

TT	Loại dịch bệnh phổ biến	Trẻ em	Phụ nữ	Nam giới	Trong đó Người cao tuổi	Trong đó Người khuyết tật
1	Đau mắt đỏ	26	15	29	7	3

2	Sốt xuất huyết	4	2	1	0	0
3	Viêm đường hô hấp	63	112	162	98	36
4	Tay chân miệng	03	0	0	0	0
5	Số ca bệnh phụ khoa (thường do đk nước sạch và vệ sinh không đảm bảo)	0	35	0	12	0

10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý

T	T	Loại rừng	Năm trồng rừng	Thôn	Tổng diện tích (ha)	Tỷ lệ thành rừng	Các loại cây được trồng bản địa	Các loại hình sinh kế liên quan đến rừng	Diện tích do dân làm chủ rừng
1	2	Rừng ngập mặn Rừng sản xuất	2006	Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Cẩm	43,99	75%	Keo, Bạch đàn	Thu hoạch từ Keo và Bạch đàn	100%
3	4	Rừng phòng hộ Rừng tự nhiên	1976	Châu Bí 5 Thái Sơn 1 Thái Cẩm	89,488	100%	Thông Caribe		0%
5	6	Diện tích quy hoạch trồng <u>rừng ngập mặn</u> nhưng chưa trồng			0	0			
6	7	Diện tích quy hoạch trồng <u>rừng trên cát</u> nhưng chưa trồng			0	0			
		Rừng khác			0	0			
		Tổng			133,47				

11. Hoạt động sản xuất kinh doanh

11.1. Thôn Châu Bí 1:

T	T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
							Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
		Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	48,85 34,9 13,95	125	70%	Lúa, ngô, lạc	60%
		Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	292 3.058	114	75%	Bò	10%

Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu					
Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	0,50	1	1%	0	
Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/k hách sạn	0				
Buôn bán và dịch vụ khác			25	90%		

11.2. Thôn Châu Bí 2:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	46,31 37,76 9,45	132	67%	Lúa, ngô, lạc	70%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	275 3.524	114	70%	Bò, vịt	65%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lòng bè	- Ha - Ha - Cái	0,6	1	30%	Cá ghép	75%
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/k hách sạn	0				
	Buôn bán và dịch vụ khác			22	90%	0	

11.3. Thôn Châu Bí 3:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	49,76 38,31 11,45	135	68%	Lúa, ngô, lạc	70%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	265 2.965	85	75%	Bò	30%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lồng bè	- Ha - Ha - Cái	0				
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn					
	Buôn bán và dịch vụ khác			27	90%	0	

11.4. Thôn Châu Bí 4:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	33,29 24,34 8,95	89	62%	Lúa, ngô, lạc	70%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	420 3.058	65	72%	Bò, lợn	30%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				

Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lồng bè	Ha Ha Cái	0				
Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn					
Buôn bán và dịch vụ khác			16	90%	0	

11.5. Thôn Châu Bí 5:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	43,79 30,69 13,10	115	67%	Lúa, ngô, lạc	60%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	216 2.965	65	67%	Bò	30%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lồng bè	- Ha - Ha - Cái	0 2	2	20%	0	
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn	1		20%	0	
	Buôn bán và dịch vụ khác			33	21	0	

11.6. Thôn Thái Sơn 1:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại

Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	62,76 42,51 10,25	135	70%	Lúa, ngô, lạc	60%
Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	582 3.150	112	75%	Bò, lợn, dê	30%
Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu					
Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi (cá Ghép) - Lồng bè	- Ha - Ha - Cái	3	1	20%		
Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/k hách sạn	0				
Buôn bán và dịch vụ khác			27	90%	0	

11.7. Thôn Thái Sơn 2:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	59 40,25 18,75	115	70%	Lúa	65%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	574 3.060	82	70%	Lợn	70%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi (Cá Ghép) - Lồng bè	- Ha - Ha - Cái	1,2	2	20%	0	

Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn						
Buôn bán và dịch vụ khác				19	90%	0	

11.8. Thôn Thái Cẩm:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	64,76 50,23 14,53	218	65%	Lúa, ngô, lạc	60%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	596 4.125	175	75%	Bò, gà	70%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi (Cá Ghép, cá lồng) - Lồng bè	Ha Ha Cái	4,20 12	1	20%	0	
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn					
	Buôn bán và dịch vụ khác			38	90%	0	

11.9. Thôn Xuân Diệm:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm	Ha	58,05 36,05 22,00	96	62%	Lúa	60%

	- Cây ăn quả						
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	485 3.154	62	65%	Lợn	70%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lồng bè	Ha Ha Cái	1,20	1	20%		
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/k hách sạn					
	Buôn bán và dịch vụ khác			35	90%	0	

11.10. Thôn Diêm Sơn 1:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	56,65 35,20 21,45	132	65%	Lúa	60%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	385 3.156	98	68%	Bò, lợn	70%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi - Lồng bè	Ha Ha Cái	0				
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/k hách sạn					
	Buôn bán và dịch vụ khác			19	90%	0	

11. 11. Thôn Diệm Sơn 2:

T T	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển	Tỷ lệ (%) thiệt hại
	Trồng trọt - Lúa - Hoa màu - Cây lâu năm - Cây hàng năm - Cây ăn quả	Ha	58,66 32,85 25,81	105	62%	Lúa, ngô, lạc	60%
	Chăn nuôi - Gia súc - Gia cầm	Con	396 2.548	85	66%	Bò, lợn	70%
	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển - Tàu thuyền gần bờ - Tàu thuyền gần bờ	Hộ Tàu Tàu	0				
	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi - Ao, hồ nuôi Cá ghép - Lồng bè	Ha Ha Cái	1	2	20%	0	
	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn					
	Buôn bán và dịch vụ khác			25	90%	0	

12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

T T	Loại hình	ĐVT	Số lượng	Địa bàn Thôn
1	Số hộ dân có ti vi và tiếp cận với truyền hình TW/Tỉnh	%	98	11 thôn
2	Số hộ dân có thể tiếp cận với các đài phát thanh TW/tỉnh	%	95	11 thôn
3	Số loa phát thanh (không dây, mạng lưới)	Loa	50	16 cụm
4	Số hộ dân được tiếp cận với các hệ thống loa phát thanh hoặc các hình thức cảnh báo sớm/khẩn cấp khác (còi ù, cồng, chiêng, v.v.) tại thôn	%	95	11 thôn
5	Số trạm khí tượng, thủy văn	Trạm	0	

6	Số hộ được thông báo/nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến điều tiết và xả lũ khu vực thượng lưu (các tuyến hồ chứa phía thượng lưu)	Hộ	1.965	11 thôn
7	Số hộ tiếp cận Internet và công nghệ thông tin	Hộ	1.352	11 thôn
<i>Nhận xét: người dân nhận thông tin từ đài phát thanh của xã, trên mạng internet và tivi. Các loại thông tin được thông báo đến người dân bao gồm thông tin về mức lũ, cấp độ bão, hướng di chuyển, địa điểm di dời, công điện của huyện tỉnh....</i>				

13. Phòng chống thiên tai/TU'ĐDKH

TT	Loại hình	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng thôn có kế hoạch/phương án Phòng chống thiên tai và/hoặc kế hoạch thích ứng BĐKH hàng năm	Thôn	11	
2	Số lượng trường học có kế hoạch PCTT hàng năm	Trường	4	
3	Số lần diễn tập PCTT trong 10 năm qua tại xã	Lần	1	
4	Số thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN của xã	Người	32	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	7	Hậu cần, cấp phát lương thực và nước uống.
	- Số lượng đã qua đào tạo QLRRTT-DVCD hoặc đào tạo tương tự về PCTT, trong đó số nữ là bao nhiêu	Người	2	
5	Số lượng lực lượng thanh niên xung kích, chữ thập đỏ, cứu hộ-cứu nạn tại xã	Người	25	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	3	Hậu cần, chuẩn bị lương thực và nước uống.
6	Số lượng Tuyên truyền viên PCTT/TU'ĐDKH dựa vào cộng đồng	Người	0	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	0	
7	Số lượng Phương tiện PCTT tại xã:			
	- Ghe, thuyền:	Chiếc	1	
	- Áo phao	Chiếc	15	
	- Loa	Chiếc	2	
	- Đèn pin	Chiếc	15	
3	- Máy phát điện dự phòng	Chiếc	1	
	- Lều bạt	Chiếc	1	

	- Xe vận tải	Chiếc	0	
8	Số lượng vật tư thiết bị dự phòng			
	- Số lượng gói/đơn vị hóa chất khử trùng tại chỗ	Đơn vị		
9	Số lượng thuốc y tế dự phòng tại chỗ	Đơn vị	2	
10	Khác....		0	

14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác :

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBDKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Ngập lụt, bão	Châu Bí 1	172	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn nằm sát sông Yên, dễ bị tác động do ngập lụt. - Đất màu ven sông thường bồi lấp, lờ - Diện tích đất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ, nằm trong vùng trũng, thấp - 20ha đất ruộng bậc thang 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúa là ngành chủ lực của địa phương - Đất đai màu mỡ. - Hệ thống giao thông nội đồng từng bước được kiên cố hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ lúa ngập, mất trắng - Nguy cơ mất đất sản xuất 	<p>Cao: diện tích đất nằm ven sông, thường xuyên ngập lụt, người dân chưa biết được thiên tai/biến đổi khí hậu tác động đến sản xuất nông nghiệp</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng lao động nông nghiệp chủ yếu là người lớn tuổi. - Sản phẩm đầu ra chưa được nhà nước bao tiêu, được mùa, mất giá - Điều tiết nước cho đồng ruộng chưa hợp lý (vùng ruộng bậc thang) 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn đang xây dựng Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. - Thị trường tiêu thụ rộng - Cơ cấu giống, khoanh vùng gieo sạ - Có hợp tác xã (HTX) nông nghiệp cung cấp dịch vụ nông nghiệp, giống 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa biết được thiên tai/Biến đổi khí hậu (BĐKH) tác động đến hoạt động sản xuất trồng trọt - Người dân chưa thực sự quan tâm đầu tư sản xuất còn trong chờ ý lại sự hỗ trợ của nhà nước 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% hộ áp dụng khoa học kỹ thuật (KHKT) vào trồng trọt và chăn nuôi - Trước khi có thiên tai, người dân bán gia súc gia cầm, lúa thu hoạch sớm “Xanh nhà hơn già đồng” 		
	Châu Bí 2	174	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích đất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ, nằm trong vùng trũng, thấp - Có khoảng 30% diện tích lúa ngập úng và mất trắng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất trồng lúa chiếm khoảng 46,31ha - Dụng cụ sản xuất cơ giới hóa gồm có 02 máy cày lớn, 02 máy cày nhỏ, 02 máy cắt lúa liên hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ lúa ngập úng và mất trắng 	<p>Cao: diện tích đất nông nghiệp thường xuyên ngập lụt, người dân sản xuất không</p>
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động được nguồn vốn trong dân để đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 75% phụ nữ tham gia hoạt động sản xuất trồng lúa - Chính quyền có cơ cấu giống và 			

			<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí phân thuốc và công lao động cao, giá lúa bán thấp, không ổn định 	<ul style="list-style-type: none"> khoanh vùng gieo sạ - Thương lái nhiều, tiêu thụ nhanh 		theo lịch thời vụ
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chủ quan trong việc nắm bắt lịch thời vụ theo lịch sử của ông bà đời trước chưa áp dụng khoa học kỹ thuật kiểu mới - Thời tiết ngày càng khắc nghiệt ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 70% hộ sản xuất nông nghiệp theo lịch thời vụ - Người dân có kinh nghiệm thu hoạch lúa trước khi có thiên tai xảy ra 		
Châu Bí 3	175	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất sản xuất nông nghiệp nằm trong vùng trũng, thấp, thường xuyên bồi lấp, lở - Khoảng 60% diện tích lúa ngập và mất trắng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất đai bồi lấp phù sa màu mỡ. - Áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp 	<ul style="list-style-type: none"> Nguy cơ lúa ngập úng, hư hỏng 	<p>Cao: Đất sản xuất nông nghiệp nằm trong vùng trũng, thấp, người dân chưa hiểu được tác động của thiên tai/BĐK H đến trồng trọt</p>	
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa bao tiêu đầu ra cho sản phẩm - Giá vật tư nông nghiệp cao - Mô hình sản xuất nông nghiệp mới chưa có 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 98% hộ trồng lúa, thu nhập chính từ nông nghiệp - Chính quyền miễn giảm thuế sản xuất nông nghiệp 			
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ sản xuất nông nghiệp chưa hiểu được tác động của thiên tai/ biến đổi khí hậu đến hoạt động sản xuất nông nghiệp 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cải tạo cánh đồng mẫu lớn đưa vào sản xuất nông nghiệp - Thu hoạch sớm 			
Châu Bí 4	139	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm ngã ba sông, bị ảnh hưởng ngập lụt. - Đất sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ - Giá dịch vụ cày bừa, thu hoạch cao 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất trồng lúa chiếm khoảng 33,29ha - Kênh mương nội đồng từng bước được kiên cố hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ lúa giảm năng suất - Thu nhập thấp, thiếu vốn sản xuất 	<p>Cao: thời tiết khắc nghiệt, năng suất lúa giảm, thu nhập giảm, thiếu vốn sản xuất</p>	
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng ruộng diện tích còn manh mún chưa tập trung được nên việc cải tạo còn khó khăn trong việc đầu tư sản xuất - Đội điều tiết nguồn nước chưa hợp lý 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ nữ tham gia hoạt động trồng lúa chiếm 68% - Người dân đóng phí dịch vụ trở nước, quản lý đồng ruộng, bảo vệ đồng ruộng 			
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 30% hộ sản xuất nông nghiệp chưa áp dụng KHKT trong trồng trọt - Thời tiết ngày càng khắc nghiệt ảnh hưởng đến năng suất lúa 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 70% hộ sản xuất nông nghiệp từng bước áp dụng KHKT trong trồng trọt 			
Châu Bí 5	182	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh mương nội đồng chưa được kiên cố hóa - Thời tiết khắc nghiệt làm giảm năng suất lúa khoảng 60% diện tích 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 43,79ha diện tích trồng lúa - Công cụ sản xuất nông nghiệp hiện đại như máy cắt, đập liên hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ lúa giảm năng suất - Nguy 	<p>Cao: kênh mương chưa kiên cố,</p>	

		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về chính sách hỗ trợ nông nghiệp còn hạn chế, lợi nhuận từ trồng lúa còn thấp nên người dân chưa quan tâm 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 80% người dân thu nhập chính từ nông nghiệp - Hợp tác xã cung cấp dịch vụ, giống cho người dân 	<p>ơ kênh mương nội đồng sạt lở</p>	<p>thời tiết khắt nghiệt, giống chưa hợp lý, năng suất lúa giảm</p>
Thái Sơn 1	207	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm bên cạnh sông, dễ bị tác động do ngập lụt - Khoảng 60% diện tích lúa ngập và mất trắng - Hệ thống kênh mương chưa kiên cố bằng đất, cát thường sạt, trôi và lấp hết diện tích đất màu và ruộng lúa 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 62,76ha diện tích trồng lúa - Một số đường giao thông nội đồng được kiên cố hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ kênh mương xuống cấp, hư hỏng - Nguy cơ lúa ngập úng và mất trắng 	<p>Cao: địa bàn nằm cạnh sông, kênh mương bằng đất, người dân chưa có kiến thức về thiên tai/BĐKH</p>
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu lịch mùa vụ , 2 vụ/năm, riêng vụ hè thu thường bố trí trùng với mùa mưa lũ, mưa lũ về sớm thường bị tràn ngập và mất trắng, hoa màu ngập úng, hư hỏng mất trắng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có hỗ trợ kịp thời cho những hộ thiệt hại lúa - Sử dụng giống ngắn ngày trong sản xuất nông nghiệp 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời vụ thường làm muộn, thời tiết thuận lợi cho sâu bệnh phát triển ảnh hưởng đến năng suất lúa và hoa màu 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nạo vét kênh mương, khai thông cống rãnh - Thường xuyên chăm sóc, cấy dặm và bón phân 		
Thái Sơn 2	185	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, chưa tập trung - Đất màu ven sông thường bồi lấp, lở - Hệ thống kênh mương chưa được kiên cố hóa 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 59ha diện tích trồng lúa - Diện tích đất sản xuất nằm ở vùng an toàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ lực lượng lao động trẻ thiếu khi có thiên tai xảy ra - Nguy cơ năng suất lúa giảm do thời tiết khắt nghiệt - Dịch bệnh cây trồng 	<p>Cao: thời tiết khắt nghiệt, dịch bệnh bùng phát cây trồng, đa số người dân chưa có kiến thức về thiên tai/BĐKH</p>
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn vốn đầu tư cho các hệ thống kênh mương, đê, đập chưa đáp ứng để phục vụ cho việc sản xuất nông nghiệp - Người dân chưa đồng ý dồn điền, đổi thửa 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm ở Trung tâm xã, một số hạ tầng giao thông thủy lợi từng bước được xây dựng kiên cố - Các cty phân bón có hỗ trợ tập huấn cho người dân 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết khắt nghiệt, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp - Khoảng 80% người dân chưa có kiến thức về thiên tai/BĐKH 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 20% hộ dân thực hiện theo đúng lịch thời vụ để trồng lúa - Thu hoạch sớm để tránh thiệt hại lúa 		

Thái Cầm	330	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm trong vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, ngập lụt - Khoảng 70% diện tích lúa ngập lụt và hư hỏng - Dụng cụ sản xuất nông nghiệp còn thô sơ 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nằm trên tuyến giao thông trọng yếu, có đường Cao tốc và tỉnh lộ đi qua - Có khoảng 59ha diện tích trồng lúa 	<p>- Nguy cơ lúa ngập lụt, mất trắng</p> <p>- Dịch bệnh cây lúa như đạo ôn, khô vằn</p>	<p>Cao: địa bàn vùng trũng, thấp, người dân chưa áp dụng khoa học kỹ thuật và thiếu kiến thức về thiên tai/ BĐKH tác động đến hoạt động trồng trọt</p>
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân về lịch thời vụ, phòng trừ sâu bệnh, chăm sóc lúa và hoa màu chưa đảm bảo hiệu quả cho việc sản xuất nông nghiệp - Các hộ dân sản xuất còn manh mún, chưa tập trung 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân chọn giống ngắn ngày để sản xuất - 90% hộ dân làm nông nghiệp, trong đó khoảng 70% phụ nữ tham gia hoạt động trồng lúa 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân thiếu kiến thức về thiên tai/BĐKH tác động đến sản xuất nông nghiệp - Do địa hình vùng miền trung, thời tiết phân biệt rõ 2 mùa mưa nắng nên ảnh hưởng đến sản xuất 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% hộ dân ý thức trong việc nạo vét, sửa chữa bờ kênh mương 		
Xuân Diệm	179	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất màu ven sông thường bồi lấp, lở, ngập lụt - 60% diện tích lúa ngập, mất trắng - Khoảng 1,1km kênh mương đất 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 50,05ha diện tích trồng lúa - Lúa là cây chủ lực của địa phương 	<p>- Nguy cơ ô nhiễm môi trường xung quanh</p> <p>- Nguy cơ lúa ngập và mất trắng</p> <p>- Nguy cơ sạt lở kênh mương</p>	<p>Cao: thời tiết ngày càng phức tạp, diện tích lúa thուն bị ngập, thu nhập chính từ trồng lúa</p>
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa tập huấn cho người dân chuyển đổi khoa học kỹ thuật cho sản xuất nông nghiệp, cải tạo các bộ giống mới có năng suất chất lượng cao phù hợp với đặc điểm thời tiết của vùng miền 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 70% phụ nữ tham gia hoạt động trồng lúa - Khoảng 90% hộ trồng lúa, thu nhập chính từ nông nghiệp 		
		<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của người dân còn hạn chế trong việc vứt các vỏ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật ra mương, môi trường xung quanh - Diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp hơn 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thực hiện theo hướng dẫn lịch thời vụ của chính quyền - Thường xuyên thăm đồng, bắt ốc bươu vàng 		
Diệm Sơn 1	195	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có khu vực xóm Bắc nằm sát ngay sông, dễ bị cô lập do ngập lụt - Chi phí dịch vụ cày, bừa, công lao động thu hoạch cao 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng lúa chiếm khoảng 56,65ha - 95% hộ sản xuất có dụng cụ lao động để phục vụ nông nghiệp 	<p>- Nguy cơ dịch bệnh cây lúa</p> <p>- Nguy</p>	<p>Cao: thu nhập giảm, nợ nần tăng,</p>

		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình mới trong sản xuất nông nghiệp chưa có - Sản phẩm nông nghiệp chưa được nhà nước bao tiêu - Giá cả vật tư nông nghiệp cao - Việc điều tiết nước cho đồng ruộng chưa hợp lý 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuế thủy lợi người dân được miễn giảm - Chi phí dịch vụ tưới nước, quản lý đồng ruộng, bảo vệ đồng ruộng do người dân đóng góp - Đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp 	<p>cơ lúa ngập, mất trắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu nhập của người dân giảm - Nguy cơ nạn phát sinh 	<p>đời sống kinh tế khó khăn</p>
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân không dự đoán được thiên tai xảy ra - Khoảng 30% hộ dân không theo lịch thời vụ, cơ cấu giống 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi có thông tin dự báo thời tiết, lúa sắp thu hoạch, người dân thu hoạch sớm “Xanh nhà hơn già đồng” 		
Diện Sơn 2	168	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm trong vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, ngập lụt. - Diện tích đất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, chưa tập trung - 70% diện tích lúa ngập lụt và mất trắng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất trồng lúa khoảng 58,66ha - Dụng cụ lao động để phục vụ sản xuất nông nghiệp đã được cơ giới hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ lúa ngã đổ, giảm năng suất, khó thu hoạch (vụ hè thu) 	<p>Cao:</p> <p>diện tích SX nằm vùng trũng thấp, thiếu vốn sản xuất, người dân chưa được tập huấn kỹ thuật chăm sóc</p>
		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ dân thiếu vốn sản xuất nông nghiệp - Vay vốn sản xuất nông nghiệp phải có tín chấp sổ đỏ - Những hộ lớn tuổi không được vay vốn ngân hàng 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 95% hộ trồng lúa - Chính quyền có hỗ trợ 100.000đ/500m²/ hộ thiệt hại về lúa - Ngân hàng chính sách có hỗ trợ vốn vay sản xuất 		
		<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 70% hộ dân chưa được tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây trồng 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 30% hộ dân được tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc cây trồng 		



15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TUBĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)

TT	Liệt kê các loại Kiến thức, Kinh nghiệm & Công nghệ	Châu Bí 1	Châu Bí 2	Châu Bí 3	Châu Bí 4	Châu Bí 5	Thái Sơn 1	Thái Sơn 2	Thái Cẩm	Xuân Diệm	Diệm Sơn 1	Diệm Sơn 2	Khả năng của xã (Cao, Trung Bình, Thấp)
1	Kiến thức chung về PCTT của cộng đồng để bảo vệ người và tài sản trước thiên tai (ứng phó, phòng ngừa và khắc phục)	85%	85%	85%	90%	85%	90%	85%	85%	85%	80%	80%	Cao
2	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng												
	- Điện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Thấp
	- Đường và cầu cống	35%	35%	35%	30%	30%	35%	35%	35%	30%	30%	30%	Thấp
	- Trường	20%	20%	20%	20%	20%	20%	20%	20%	20%	20%	20%	Thấp
	- Trạm	40%	40%	40%	40%	40%	40%	40%	40%	40%	40%	40%	Thấp
	- Trụ sở UBND, Nhà Văn hóa	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	Cao
	- Chợ	35%	35%	35%	30%	30%	35%	35%	35%	30%	30%	30%	Thấp
3	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi	60%	60%	60%	60%	60%	60%	65%	60%	65%	60%	65%	Trung bình
4	Kỹ năng và kiến thức chằng chống nhà cửa	75%	75%	80%	80%	75%	75%	75%	75%	80%	80%	75%	Cao

Báo cáo Đánh giá Rủi ro Thiên tai và Thích ứng biến đổi khí hậu Dựa vào Cộng đồng

5	Kiến thức giữ gìn vệ sinh và môi trường	75%	75%	80%	80%	80%	75%	75%	80%	75%	75%	75%	Cao
6	Khả năng kiểm soát dịch bệnh của đơn vị y tế Ý thức vệ sinh phòng ngừa dịch bệnh của hộ dân	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	80%	Cao
7	Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	70%	70%	70%	70%	70%	70%	70%	70%	70%	70%	70%	Trung bình
8	Hoạt động sản xuất kinh doanh	70%	70%	75%	75%	80%	75%	75%	75%	80%	70%	70%	Cao
9	Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	85%	90%	90%	90%	85%	90%	90%	90%	90%	85%	85%	Trung bình
	Khả năng của thôn <i>(Cao, Trung Bình, Thấp)</i>	Trung bình: Khu dân cư NTM kiểu mẫu và nằm vùng trũng thấp, địa bàn rộng, dân số trung bình, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa	Thấp : địa bàn rộng, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình : Nằm ở vùng trũng thấp, cơ sở hạ tầng kiên cố, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình: địa bàn hẹp, dân số ít, có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình: địa hình gò đồi, dân số trung bình có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình: địa bàn rộng, nằm ngay trung tâm xã, dân số đông, có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình: địa bàn rộng, nằm ngay trung tâm xã, dân số đông, có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình: địa bàn rộng, nằm ngay trung tâm xã, dân số đông, có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Trung bình: địa bàn rộng, nằm ngay trên tỉnh lộ 605 dân số đông, có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Thấp : nằm vùng trũng thấp, dân số trung bình, địa bàn bị chia cắt, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	Thấp: địa bàn hẹp, dân số ít, bị chia cắt khi ngập lụt, có đội lực xung kích hỗ trợ kịp thời, người dân thiếu kiến thức PCTT, thiếu kỹ năng chặn chống nhà cửa, thiếu thông tin truyền tin	

C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã

1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng

Loại hình Thiên tai/B ĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ ĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐ KH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm trong vùng trũng, thấp, dân cư sống rải rác, không tập trung, thường xuyên ảnh hưởng bão, sau bão lượng mưa tăng nhanh nên thường kèm theo ngập lụt - Chưa có nhà tránh trú an toàn với bão, ngập lụt - 90% người dân không trang bị áo phao - Thiếu các phương tiện đi lại để sơ tán, di dời người dân đến nơi an toàn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập dựng các nhà cao tầng kiên cố, nhà văn hóa thôn, cơ quan, trường học để di dời, sơ tán - 10% người dân chủ động, trang bị áo phao 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người chết, bị thương - Nguy cơ thiếu lực lượng trẻ để hỗ trợ nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, người dân còn chủ quan không chịu sơ tán 	<p>Cao:</p> <p>không có nhà tránh trú an toàn để sơ tán nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, người dân còn chủ quan không chịu sơ tán</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 hộ nghèo, 3 hộ cận nghèo - 21 phụ nữ là chủ hộ - 296 người dễ bị tổn thương (DBTT) - Khoảng 30% lực lượng lao động trẻ đi làm ăn xa. - Lực lượng xung kích chưa hỗ trợ di dời nhóm đối tượng dễ bị tổn thương kịp thời - Chính quyền tổ chức di dời sơ tán chưa kịp thời 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 70% lực lượng trong độ tuổi lao động - Có các tổ chức từ thiện, Phật Giáo, Hội Đồng Hương Điện Tiến tại TP.Hồ Chí Minh hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho người dân bị thiệt hại - Ủy ban Mặt trận tỉnh, huyện, xã hỗ trợ cho người dân bị thiệt hại - Có Đội xung kích hỗ trợ của thôn 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 30% hộ dân còn chủ quan không chịu sơ tán, di dời, 80% người dân không biết bơi - Một số hộ chưa chủ động dự trữ lương thực và nhu yếu phẩm cần thiết trong thời gian thiên tai xảy ra 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 70% hộ dân có ý thức trong việc sơ tán và di dời - Khoảng 20% người dân biết bơi - Đa số người dân biết đường sơ tán khi có thiên tai xảy ra 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn chưa có nhà tránh trú an toàn với bão để đảm bảo cho việc di dời và sơ tán - Thôn thiếu các phương tiện phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai như loa cầm tay, đèn pin 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn có các nhà dân kiên cố dùng để sơ tán người dân - Trên địa bàn thôn có tuyến đường để người dân sơ tán khi có thiên tai xảy ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ chết người và bị thương - Nguy cơ thiếu 	<p>Cao:</p> <p>Tỷ lệ nhóm đối tượng DBTT cao,</p>

			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tổ chức thông báo vận động di dời người dân chưa được quan tâm đúng mức - Có 7 hộ nghèo, 4 hộ cận nghèo, 23 phụ nữ là chủ hộ, 350 người dễ bị tổn thương - Khoảng 20% lực lượng lao động trẻ đi làm ăn xa 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội Đồng Hương Điện Tiến tại TP.Hồ Chí Minh hỗ trợ lương thực, nhu yếu phẩm cho người dân bị thiệt hại - Có Đội xung kích của thôn 	<p>điểm sơ tán nhóm đối tượng BDTT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân thiếu thông tin 	<p>thiếu nhà trú ẩn toàn với bão</p>
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm trong vùng trũng, thấp, dân cư sống rải rác, không tập trung thường xuyên tác động của bão, ngập lụt - Nhà văn hóa thôn chưa đảm bảo cho việc di dời, sơ tán 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các nhà tầng kiên cố để di dời, sơ tán - Các phương tiện đi lại của người dân mượn sử dụng khi ứng cứu vận chuyển người dân đến nơi an toàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ nhóm DBTT không có nơi sơ tán - Nguy cơ người chết, bị thương - Nguy cơ thiếu đói do thiếu lương thực 	Cao: Chưa có điểm sơ tán cộng đồng,
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền xây dựng kế hoạch sơ tán chưa đảm bảo an toàn - 4 hộ nghèo, 2 hộ cận nghèo, 27 phụ nữ là chủ hộ, 298 người dễ bị tổn thương - Thiên tai xảy ra nhóm đối tượng dễ bị tổn thương bị ảnh hưởng nhiều, khả năng khắc phục lâu - Lực lượng thanh niên xung kích chưa kịp thời hỗ trợ người dân sơ tán, di dời 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền huy động lực lượng thanh niên xung kích hỗ trợ người dân trong việc sơ tán, di dời - Các tổ chức xã hội, từ thiện kịp thời hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho người dân khắc phục sau thiên tai 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lương thực và thực phẩm dự trữ của người dân trước thiên tai không đủ do thời gian ngập lụt kéo dài 3-5 ngày - Có 20% người dân chưa biết điểm sơ tán an toàn trong khu dân cư, người dân không có kỹ năng biết bơi chiếm 80% 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm khi có bão xảy ra, sau bão bao giờ cũng bị ngập lụt do lượng mưa tăng cao - 80% người dân biết điểm sơ tán an toàn trong khu dân cư, 20% người dân có kỹ năng bơi 		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm trong vùng trũng, thấp, dân cư sống rải rác, không tập trung - Có nhà văn hóa thôn kiên cố nhưng nằm vùng trũng, lượng mưa tăng nước dân gây ngập sâu từ 2-3,5m 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các nhà dân an toàn, kiên cố, để di dời sơ tán - Một số hộ dân có ghe nhỏ dùng để sơ tán người dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ đuối nước - Nguy cơ thiếu điểm để sơ tán người dân - Nguy cơ 	Cao: Nằm vùng trũng thấp, ngập sâu 2-3,5 m; không có nhà tránh
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa thường xuyên cập nhật bổ sung kế hoạch phương án sơ tán di dời dân - Có 1 hộ nghèo, 2 hộ cận nghèo, 18 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có tuyên truyền vận động người dân sơ tán, di dời - Có lực lượng xung kích của thôn từ 8-10 người 		

			<p>phụ nữ là chủ hộ, 282 người dễ bị tổn thương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ nữ đơn thân cần sự hỗ trợ của lực lượng xung kích của thôn - Công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai của chính quyền và người dân còn chậm đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương 	<ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động các nguồn lực để hỗ trợ cho người dân sau thiên tai 	<p>người dân thiếu lương thực, nước uống</p>	<p>trú an toàn với bão, ngập lụt</p>
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 30% hộ dân dự trữ không đủ lương thực, nước uống trong thời gian 2-3 ngày - Kinh nghiệm của người dân là sau bão thì sẽ có lũ, gây ra ngập lụt 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 70% hộ dân dự trữ đủ lương thực, nước uống trong thời gian 2-3 ngày - Đa số các hộ dân cất giữ các giấy tờ quan trọng lên nơi cao ráo 		
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn nhưng chưa đảm bảo an toàn đối với bão - Chưa có điểm sơ tán an toàn cho cộng đồng - Phương tiện ứng cứu trong công tác phòng chống thiên tai của thôn còn thiếu 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân sơ tán đến nhà người thân, hàng xóm vùng cao, an toàn - Một số ít nhà dân an toàn có thể dùng để sơ tán dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ nhà dân an toàn không đủ để sơ tán - Nguy cơ nhà tốc mái, hư hỏng 	<p>Cao: thiếu kỹ thuật chặn chống nhà cửa, nhóm đối tượng dễ bị tổn thương chiếm tỷ lệ cao</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nhóm đối tượng dễ bị tổn thương cao, trong đó có 4 hộ nghèo, 5 hộ cận nghèo, 30 phụ nữ là chủ hộ, 325 người dễ bị tổn thương - Lực lượng hỗ trợ di dời chưa kịp thời, thiếu phương tiện để di dời - Chính quyền thiếu nguồn kinh phí dự trữ lương thực thực phẩm cứu trợ cho người dân kịp thời 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có kế hoạch và phương án, chỉ đạo lực lượng xung kích thôn hỗ trợ sơ tán người dân - Các tổ chức từ thiện cứu trợ cho người dân khắc phục sau thiên tai - Huy động người dân đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 30% hộ dân chưa được hướng dẫn về kỹ thuật chặn chống nhà cửa - Một số hộ dân còn chủ quan, dự trữ lương thực, nước uống thời gian ngắn không đủ để dùng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 70% hộ dân chặn chống nhà cửa theo kinh nghiệm, tận dụng các bao cát, dùng dây nẹp các góc nhà - Người dân có kinh nghiệm bão xảy ra ngày càng nhiều hơn trước đây, những năm gần đây bão thường xảy ra trong năm khoảng từ 12-15 lần 		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà trú an toàn đối với bão ở cộng đồng dùng để sơ tán các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương - Phương tiện sơ tán, di dời thiếu, chưa đáp ứng kịp thời cho công tác ứng cứu tại cộng đồng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn nằm vị trí Trung tâm của xã, sử dụng trụ sở UBND xã, Trạm y tế, trường học để sơ tán người dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu lực lượng trẻ để hỗ trợ người dân sơ tán 	<p>Cao: Người dân thiếu kiến thức phòng chống thiên tai/thích ứng biến đổi khí hậu</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền trong địa bàn xã chưa thường xuyên, cần có thêm các tuyên truyền viên về phòng chống thiên tai tại xã - Có 6 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo, 35 phụ nữ làm chủ hộ, 403 người dễ bị tổn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có xây dựng kế hoạch và phương án sơ tán, di dời các hộ dân trong vùng trung, thấp - Một số lực lượng thanh niên xung kích thôn có kỹ năng bơi lội 		

			<p>thương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền và người dân chưa tổ chức đợt diễn tập thử phòng chống thiên tai trên địa bàn 			
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân cho rằng bão ngày càng tăng, số lần xuất hiện càng nhiều, ảnh hưởng nặng đến đời sống, kinh tế của người dân - Khoảng 98% người dân chưa được tuyên truyền về kiến thức phòng chống thiên tai/thích ứng biến đổi khí hậu - Người dân thiếu kỹ thuật chằng chống nhà cửa 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2% người dân được tuyên truyền về kiến thức phòng chống thiên tai/thích ứng biến đổi khí hậu - Đa số người dân thường xuyên theo dõi tình hình diễn biến của thời tiết 		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà tránh trú an toàn đối với bão - Thiếu các dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu người dân trước khi chuyển đến trạm y tế - Sau bão, thường xuyên ngập lụt, nước ứ đọng, sinh sôi các côn trùng muỗi, thường xảy ra cách dịch bệnh cho người 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các nhà kiên cố để di dời, sơ tán - Người dân biết được các tuyến đường để sơ tán trong khu dân cư 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu nhà tránh trú an toàn để sơ tán 	Cao: người dân còn chủ quan, chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai/TU ĐBKH
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có kế hoạch và phương án di dời dân chưa chỉ đạo triệt để đối với những hộ dân không chịu di dời - Có 303 người dễ bị tổn thương, 6 hộ nghèo, 5 hộ cận nghèo, 32 phụ nữ là chủ hộ - Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai của thôn không có 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các Hội đoàn thể dân chính thôn hỗ trợ người dân khắc phục sau thiên tai - Chính quyền có phân công cán bộ xã theo dõi hỗ trợ các thôn khi có thiên tai xảy ra 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 60% hộ dân còn chủ quan chưa biết được các thiên tai/ biến đổi khí hậu - Tình hình thiên tai diễn biến ngày càng phức tạp, người dân khó dự đoán 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 40% người dân biết được bão kèm mưa lớn ngày càng xảy ra nhiều hơn, cường độ mạnh 		
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm trong vùng trũng, thấp rác các nơi tập trung đống vữa, gây ô nhiễm môi trường do rác thải và xác súc vật - Nhà văn hóa thôn chưa đảm bảo an toàn để sơ tán người dân - Có 90% nhà dân chủ quan, không có áo phao trong gia đình - Tài sản, vật dụng của người dân bị hư hỏng khi thiên tai xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nhà cao tầng, kiên cố trong khu dân cư dùng để di dời, sơ tán dân - Khoảng 10% nhà dân chủ động trang bị áo phao trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ tai nạn do chằng chống nhà cửa - Ô nhiễm môi trường do rác thải, xác súc vật 	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, ngập lụt, người dân còn chủ quan, thiếu phươn
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 7 hộ nghèo, 11 hộ cận nghèo, 38 phụ nữ là chủ hộ, 545 người dễ bị 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có chỉ đạo cho các trưởng thôn tình hình diễn biến của 		

			<p>tổn thương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có lực lượng lao động trẻ nhưng đi làm công ty tại các thành phố lớn như thành phố HCM, Bình Dương - Kinh phí phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai tại địa bàn thôn không có 	<p>thiên tai để kịp thời thông tin cho người dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nguồn nhân lực lao động dồi dào chiếm 70% - Lực lượng dân chính thôn nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ người dân khi có thiên tai xảy ra 		g tiện sơ tán
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân còn chủ quan trong mùa mưa bão, 70% người dân không biết bơi - Đa số người dân thiếu phương tiện để sơ tán, di dời 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% người dân biết bơi - Một số ít người dân vận dụng ghe, xuồng của gia đình để di dời tài sản và sơ tán người 		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 80% người dân không có ghe và các phương tiện để di dời, sơ tán khi ngập lụt xảy ra - Dụng cụ để sơ cứu ban đầu cho người dân trước khi chuyển trạm y tế chưa có - Nước ngập lâu ngày, rác thải, xác súc vật thối rửa ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe của người dân 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng một vài chiếc ghe của người dân để di dời - Nhà các hộ dân an toàn dùng để sơ tán các hộ dân đến tránh trú 		Cao:
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm đối tượng dễ bị tổn thương bị ảnh hưởng, có 2 hộ nghèo, 7 hộ cận nghèo, 28 phụ nữ là chủ hộ, 309 người dễ bị tổn thương, việc khắc phục sau thiên tai chậm và gặp nhiều khó khăn - Chính quyền chưa có nguồn lực để hỗ trợ kịp thời cho người dân, còn trông chờ sự hỗ trợ từ bên ngoài 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có xây dựng kế hoạch, phương án sơ tán, di dời người dân - Có lực lượng xung kích nhiệt tình, thường xuyên hỗ trợ người dân chằng chống nhà cửa 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 30% người dân chưa có kiến thức chằng chống nhà cửa - Một số hộ dân có dự trữ lương thực và nhu yếu phẩm không đủ khi thiên tai xảy ra do thời gian ngập lụt kéo dài 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 60% người dân có gác lửng để kê kích đồ đạc lên cao - Người dân thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết 		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu dân cư xóm Bắc dễ bị cô lập do nằm trên dòng chảy, mưa lớn, nước dâng gây ngập lụt trên diện rộng - Có 01 người chết do đuối nước - Phương tiện cứu hộ cứu nạn để ứng phó trong công tác phòng chống thiên tai của thôn chưa có nên việc ứng phó với thiên tai trên địa bàn gặp nhiều khó khăn 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các nhà cao tầng kiên cố, Đình, nhà thờ tộc để di dời, sơ tán - 20% người dân chủ động, trang bị áo phao 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ chết người, bị thương - Nguy cơ nhóm đối tượng dễ bị tổn thương bị đuối nước 	Cao: địa bàn dễ bị cô lập, ngập lụt, người dân còn chủ quan, chưa biết điểm sơ tán
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền gặp nhiều khó khăn khắc phục sau thiên tai do chưa huy động được nguồn lực từ trong dân - Có 5 hộ nghèo, 9 hộ cận nghèo, 31 phụ nữ là chủ hộ, 390 người dễ bị tổn thương 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền hỗ trợ cho hộ có người chết theo quy định nhà nước - Huy động Đội tìm kiếm cứu hộ cứu nạn hỗ trợ người mất tích - Các tổ chức xã hội, từ thiện có hỗ trợ cho các hộ dân bị thiệt hại sau 		

			<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu lực lượng hỗ trợ di dời nhóm đối tượng dễ bị tổn thương - Nguồn thuốc dự trữ cho công tác điều trị bệnh cho người dân chưa đảm bảo khi có thiên tai xảy ra 	thiên tai		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 30% hộ dân còn chủ quan không sơ tán, di dời, 20% người dân chưa biết điểm sơ tán an toàn trong khu dân cư, thiếu kỹ năng bơi lội - Mưa to, gió lớn, nước các sông đổ, địa bàn trũng thấp gây ngập lụt sâu từ 2-3,5m 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 70% hộ dân có ý thức trong việc sơ tán, di dời, 80% người dân biết điểm sơ tán an toàn trong khu dân cư - Người dân thường xuyên theo dõi diễn biến của thời tiết để có chủ động 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà văn hóa thôn chưa đảm bảo an toàn cho việc sơ tán - Các phương tiện ứng cứu cho công tác phòng chống thiên tai chưa có nên công tác ứng cứu gặp nhiều khó khăn <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 7 hộ nghèo, 5 hộ cận nghèo, 14 phụ nữ là chủ hộ, 339 người dễ bị tổn thương - Công tác dự trữ lương thực và thực phẩm đề kịp thời ứng cứu khi thiên tai xảy ra của thôn không có - Chính quyền chưa huy động được nguồn lực từ trong dân để ứng cứu thiên tai <p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 50 % hộ dân ở vùng thấp trũng, còn chủ quan không sơ tán - Có 25% người dân chưa có kiến thức chằng chống nhà cửa - Một số người dân còn chủ quan, trong đời sự hỗ trợ từ bên ngoài 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khu dân cư, các nhà cao tầng, kiên cố có thể dùng để sơ tán - Địa bàn có các tuyến đường giao thông kiên cố để người dân di chuyển sơ tán kịp thời <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chỉ đạo trưởng thôn vận động người dân khắc phục tình hình thiên tai - Hội Phật Giáo tại TP.HCM hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho người dân bị thiệt hại <p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 50% hộ dân có ý thức trong việc sơ tán, di dời - Khoảng 75% người dân có kiến thức chằng chống nhà cửa - Người dân luôn luôn theo dõi thời tiết để chủ động kịp thời 	- Nguy cơ không có điểm sơ tán người dân	Cao: Người dân còn chủ quan, thiếu kỹ thuật chằng chống nhà cửa

2. Hạ tầng công cộng

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn vùng thấp trũng, thường xuyên ngập lụt, nước chảy xiết gây xói lở 200m đường giao thông nội đồng, 08 cột điện không kiên cố có nguy cơ ngã, đổ khi có gió mạnh - Không có trạm điện 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 52 cột điện, 3,1km dây điện kiên cố - 3,5km đường liên xóm, 1,23km đường nội đồng bê tông - Có 01 cầu giao thông kiên cố - Nhà văn hóa thôn xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ: cột điện ngã, đổ - Nguy cơ đường giao thông nội đồng sạt lở 	Cao: trụ điện xây dựng lâu năm, không kiên cố, vùng ngập lụt

			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kinh phí để nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường hư hỏng sau thiên tai - Việc huy động người dân tham gia khắc phục sửa chữa các đoạn đường bị sạt lở gặp nhiều khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người phát quang cây cối dọc đường dây điện và xung quanh nhà - Vận động người dân khắc phục sửa chữa các đoạn đường bị xói lở 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do địa bàn thôn có nhiều hộ ở vùng thường xuyên bị ngập lụt dẫn đến chập điện. - Người dân chưa được tuyên truyền về kỹ thuật bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng và nhà văn hóa thôn 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có tinh thần đoàn kết, cùng nhau góp công sức để đắp đường, dọn dẹp cây cối xung quanh nhà 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1,7km đường dây điện không đảm bảo an toàn khi có thiên tai xảy ra, cây cối trồng dày đặc dẫn đến mạng lưới điện chằng chịt - 1,86km đường nội đồng bằng đất, 6 công giao thông chưa kiên cố. Không có cầu giao thông, có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 50 cột điện, 500m dây điện và 1 trạm điện kiên cố - 260m đường khe nước, 4,8km đường liên thôn, 200m đường nội đồng được xây dựng bê tông, 2 công giao thông kiên cố (có 1 công qua Đòng Dương) - Nhà văn hóa thôn xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ mất điện khi có thiên tai xảy ra - Nguy cơ đường nội đồng lầy lội, đi lại khó khăn 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> đường, nội đồng, công giao thông chưa kiên cố, xây dựng lâu năm, xuống cấp
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa các công trình công cộng do chưa có nguồn kinh phí, cần có sự hỗ trợ của cấp trên để nâng cấp các công trình đảm bảo công tác ứng phó thiên tai tại cộng đồng - Cán bộ ngành điện thiếu, việc khắc phục sửa chữa điện sau thiên tai chậm 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân khắc phục tạm các tuyến đường thôn, xóm dễ dàng đi lại - Công ty Điện lực 3 Đại Lộc khắc phục sửa chữa đường dây điện, trụ điện 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 15% người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình - Một số hộ dân chưa chủ động khơi thông các cống rãnh trước mùa thiên tai 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 85% người dân có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình - Người dân phát quang, tía cây xung quanh nhà trước thiên tai 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn bán kiên cố - Có 05 công nhỏ nội đồng không kiên cố, hư hỏng xuống cấp - Đường dây điện từ trụ chính vào nhà dân chằng chịt, các cây cao còn va quệt vào đường dây điện, thiếu an toàn - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 52 cột điện, 3,5 dây điện và 1 trạm điện kiên cố - 0,73km đường nhựa liên xã, 2,72km đường liên xóm và 1,6 đường nội đồng bê tông - 01 công ở Đòng Dương 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ điện giật chết người - Nguy cơ ngập úng 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> công nhỏ, chưa kiên cố, hư hỏng, đường dây điện thiếu an toàn, chưa
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền địa phương chưa có 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân 		

			<p>kế hoạch nâng cấp, sửa chữa các công trình công cộng chưa đảm bảo cho công tác phòng chống thiên tai do chưa có nguồn kinh phí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Điện lực khắc phục điện sau thiên tai chậm - Đường giao thông hư hỏng chưa khắc phục kịp thời, người dân đi lại khó khăn 	<p>tham gia đắp đất tạm các tuyến đường bị xói lở, hư hỏng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Ridep tài trợ xây dựng đường liên xã vào năm 2002 	<p>đảm bảo tính mạng con người</p>	
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân chưa ý thức được vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân về bảo vệ hành lang bảo hộ đường điện, thực hiện hương ước, quy ước của thôn. - Việc người dân duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường giao thông còn hạn chế 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân có ý thức trong việc tham gia sửa chữa các tuyến đường giao thông - Người dân chủ động dọn dẹp cây cối xung quanh nhà ảnh hưởng đến đường dây điện 		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1,67km đường nhựa liên xã, 1,3km đường giao thông nông xây dựng lâu năm, xói lở và xuống cấp. Đường liên thôn hẹp đi lại khó khăn - Có 1 cầu sắt hư hỏng không đảm bảo an toàn cho người dân đi lại - 450m dây điện ngã đổ - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 41 cột điện, 1,6km dây điện và 1 trạm điện xây dựng kiên cố - Có 2,72km đường giao thông nông thôn; 1,24km đường giao thông nội đồng được bê tông hóa - Có nhà văn hóa thôn xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân thiếu thông tin trong khi có thiên tai - Nguy cơ cầu sắt sập, hư hỏng - Đường giao thông ngập lụt đi lại khó khăn 	<p>Cao:</p> <p>Điện mất, người dân khó tiếp cận thông tin, đường giao thông ngập lụt đi lại khó khăn</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Điện lực cúp điện khi có thiên tai xảy ra, mọi thông tin liên lạc bị gián đoạn - Việc Công ty khắc phục điện chậm ảnh hưởng đến người dân sau thiên tai 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Ridep tài trợ xây dựng đường liên xã vào năm 2002 - Cầu sắt đang chuẩn bị thi công do nhà nước hỗ trợ 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức bảo vệ các công trình công cộng còn thấp, vứt bỏ rác bừa bãi làm tắc nghẽn kênh mương - Cây trồng dọc đường người dân không tía ảnh hưởng đường dây điện - Có 20% người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 80% người dân có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình 		
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà văn hóa thôn chưa được kiên cố, xây dựng lâu năm - Có 5 cột điện, 0,3km dây điện không kiên cố - 200m đường nội đồng bê tông xói lở, hư hỏng - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 48 cột điện, 1,8km dây điện và 1 trạm điện xây dựng kiên cố - 1,8km đường nhựa liên tỉnh, 3,41 đường liên thôn, 0,42km đường nội đồng bê tông - 01 cầu giao thông 605 xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ cột điện, dây điện đứt, ngã đổ - Đường giao thông ngập lụt, hư hỏng đi lại khó khăn 	<p>Cao:</p> <p>đường, điện hư hỏng, khó huy động người dân khắc phục khó</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động người dân tham gia sửa 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân 		

			<p>chữa đoạn đường hư hỏng gặp nhiều khó khăn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện lực khắc phục hơi chậm do thiếu nhân lực 	<p>tu bổ đắp đất, cát lại các đoạn đường bị xói lở, hư hỏng</p>		<p>khăn sau thiên tai</p>
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân phát quang cây cối dọc đường dây điện và xung quanh nhà 		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường nội đồng xây dựng lâu năm, xuống cấp - Đường dây điện chằng chịt từ trụ chính vào nhà dân - Có nhà văn hóa thôn xây dựng lâu năm chưa kiên cố - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trụ sở Ủy ban nhân dân xã, gồm 18 phòng, 2 tầng xây dựng 2008, 01 nhà văn hóa xã, 2 phòng, 1 tầng xây dựng năm 2016 - Có 55 cột điện, 2,5km dây điện và 2 trạm điện kiên cố - 8,51km đường liên thôn, 7,97km đường nội đồng bê tông - 02 cầu sắt xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ cột điện, dây điện đứt, ngã đổ - Đường giao thông xói lở, đi lại khó khăn - Nhà văn hóa thôn không đảm bảo để dùng sơ tán dân 	<p>Cao:</p> <p>Nhà văn hóa thôn không đảm bảo an toàn cho việc sơ tán người dân khi có bão</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền không thông báo được cho người dân tình hình trong thiên tai do mất điện - Công ty cây xanh không tỉa cành cây to vướng dây điện đứt 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn có sử dụng loa cầm tay để thông báo cho người dân tình hình thiên tai đang xảy ra - Vận động người dân chặt tỉa cành cây vướng dây điện xung quanh nhà 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 80% người dân có ý thức trong việc phát quang cây cối xung quanh nhà 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 80% người dân có ý thức trong việc kiểm tra các nguồn điện đảm bảo sử dụng trước và sau thiên tai 		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1,3km đường nhựa ĐH xây và các tuyến đường nội đồng xây dựng lâu năm, hư hỏng, xuống cấp - Đường dây điện dẫn vào nhà dân chằng chịt không đảm bảo an toàn đến tính mạng người dân khi có mưa bão xảy ra - Nhà văn hóa thôn xây dựng chưa kiên cố - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 54 cột điện, 2,2km dây điện, 1 trạm điện kiên cố - 0,55km đường liên xã; 5,61km đường liên xóm, 2,585km đường nội đồng được bê tông hóa - 01 công giao thông xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ tai nạn do giật điện - Nguy cơ các tuyến đường nội đồng sạt lở, hư hỏng, đi lại khó khăn 	<p>Cao:</p> <p>Các tuyến đường giao thông nội đồng xây dựng lâu năm, xuống cấp, việc huy động người dân nâng cấp sửa chữa gặp nhiều khó khăn</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Điện lực 3 Đại Lộc cúp điện khi có thiên tai xảy ra, người dân thiếu thông tin - Chính quyền nâng cấp, sửa chữa khắc phục các tuyến đường sau thiên tai gặp rất nhiều khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưởng thôn sử dụng loa cầm tay để thông tin cho người dân trong khi có bão - Chính quyền vận động người dân tham gia sửa chữa lại các đoạn đường hư hỏng 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 70% người dân còn chủ quan trong việc kiểm tra nguồn điện xung quanh nhà trước khi có thiên tai xảy 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% người dân có ý thức trong việc chặt tỉa, phát quang cây cối xung quanh nhà 		

Bão, ngập lụt	Thái Cầm	330	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 0,45km đường đất liền xã, đường nội đồng xây dựng lâu năm, xuống cấp - Nhà văn hóa thôn xây dựng chưa kiên cố - Hệ thống đường dây điện chằng chịt từ trụ chính vào nhà dân - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 78 cột điện, 3,2km dây điện và 2 trạm điện kiên cố - 2,6km đường nhựa cao tốc, 4,71km đường nhựa liên tỉnh, 1,45 đường liên xã, 7,55km đường liên xóm và 4,65km đường nội đồng bê tông - 01 công giao thông, 01 cầu giao thông cao tốc xây dựng kiên cố 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin trong thiên tai - Nhà văn hóa thôn không đảm bảo nơi để sơ tán dân 	<p>Cao:</p> <p>đường nội đồng và nhà văn hóa thôn xây dựng lâu năm, xuống cấp, người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu nhà văn hóa thôn, công trình công cộng</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền khó huy động người dân tham gia sửa chữa đường bị hư hỏng sau thiên tai - Điện lực cúp điệp trong thiên tai, người dân không tiếp cận được các thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và phát thanh của xã 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty Điện lực 3 Đại Lộc khắc phục sửa chữa đường dây điện sau thiên tai - Vận động người dân khác phục sửa chữa các đoạn đường hư hỏng sau thiên tai 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 70% người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu nhà văn hóa thôn, công trình công cộng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% người dân có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu nhà văn hóa thôn, các công trình công cộng 		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 600m đường nội đồng, 300m đường liên xóm bằng đất, đi lại khó khăn khi có thiên tai - Nhà văn hóa thôn chưa kiên cố hóa - Có 01 chợ bán kiên cố xây dựng 2006 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 50 cột điện, 2,4km dây điện, 1 trạm điện kiên cố - 1,5km đường nhựa liên huyện, 0,95km đường nhựa liên xã, 4,56km đường liên xóm, 3,1km đường nội đồng được bê tông hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ đường giao thông đi lại khó khăn 	<p>Cao:</p> <p>đường giao thông hư hỏng, chính quyền khó huy động người dân sửa chữa khắc phục sau thiên tai</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân ít tham gia sửa chữa đường bị hư hỏng sau thiên tai khi chính quyền huy động 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân khắc phục sửa chữa các đoạn đường hư hỏng sau thiên tai 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 60% người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu đường giao thông và nhà văn hóa thôn 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 40% người dân có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu đường giao thông và nhà văn hóa thôn 		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà văn hóa thôn bán kiên cố - Có 0,85km đường bê tông liên xóm, 0,4km đường đất liền xóm ngập, xói lở - Khoảng 600m dây điện đứt, đường dây điện từ trụ chính vào nhà dân chằng chịt - Có 01 chợ tạm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 56 cột điện, 2,6km dây điện, 3 trạm điện kiên cố - 0,9km đường nhựa liên thôn, 6km đường liên xóm và 6,75 km đường giao thông nội đồng được bê tông 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ dây điện đứt, giạt chêt người - Đường giao thông lầy lội, hư hỏng đi lại khó khăn 	<p>Cao:</p> <p>đường, điện xây dựng lâu năm, xuống cấp, huy động người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng công</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền huy động người dân tham gia sửa chữa đường bị hư hỏng sau thiên tai gặp nhiều khó khăn - Người dân khó tiếp cận được các thông tin trên các phương tiện thông 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện đường thấp sáng phủ kín khu dân cư - Chính quyền dùng loa để thông báo tình hình bão, ngập lụt cho người dân 		

			tin đại chúng và phát thanh của xã khi thiên tai xảy ra			trình hạ tầng gặp nhiều khó khăn
			*Nhận thức, kinh nghiệm: - Cây trồng dọc hai bên đường không tia ảnh hưởng đường dây điện	*Nhận thức, kinh nghiệm: - 90% người dân có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình công cộng		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 2	168	*Vật chất: - Đường giao thông nội đồng khi có thiên tai xảy ra đi lại khó khăn - Không có trạm điện, không có cầu giao thông - Hệ thống đường dây điện chằng chịt từ trụ chính vào nhà dân - Nhà văn hóa thôn bán kiên cố - Cây trồng dọc đường không tia ảnh hưởng đường dây điện - Có 01 chợ tạm	*Vật chất: - Có 48 cột điện, 2,72km dây điện kiên cố - 7,5km đường liên xóm, 2,07 km đường giao thông nội đồng bê tông - 2 cống giao thông kiên cố	- Nguy cơ nhà văn thôn không đảm bảo cho việc sơ tán dân - Đường giao thông hư hỏng đi lại khó khăn	Cao: đường, điện xây dựng lâu năm, xuống cấp, huy động người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng công trình hạ tầng gặp nhiều khó khăn
			*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chưa có kinh phí đề đầu tư, nâng cấp các công trình công cộng chưa kiên cố, việc huy động người dân tham gia đóng góp còn gặp nhiều khó khăn - Chuyên môn ngành điện thiếu người, việc khắc phục hơi chậm sau thiên tai	*Tổ chức xã hội: - Chính quyền vận động người phát quang cây cối dọc đường dây điện và xung quanh nhà - Công ty Điện lực 3 Đại Lộc khắc phục sau thiên tai - Chính quyền vận động người dân khắc phục sửa chữa các đoạn đường bị xói lở		
			*Nhận thức, kinh nghiệm: - 65% người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình	*Nhận thức, kinh nghiệm: - 35% người dân có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu công trình - Người dân thường xuyên dọn dẹp, chặt tỉa các cây xung quanh dây điện		

3. Công trình thủy lợi

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	*Vật chất: - Khoảng 0,87km kênh mương tưới, 1,5km kênh tiêu bằng đất chưa kiên cố, thường bị bồi đắp khi có thiên tai xảy ra - 01 cống thủy lợi xuống cấp dễ hư hỏng	*Vật chất: - Có 0,33km kênh mương tưới, 3 cống thủy lợi, 1 trạm bơm Châu Sơn xây dựng kiên cố	- Nguy cơ kênh mương, cống sạt lở khi thiên tai xảy ra	Cao: kênh mương, công trình thủy lợi xây dựng lâu năm, bằng đất, địa bàn thường xuyên ngập lụt
			*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chưa chỉ đạo thường xuyên việc nạo vét và tu bổ kênh mương - Người dân đóng góp kinh phí không đủ để duy tu sửa chữa các	*Tổ chức xã hội: - Hợp tác xã có tổ chức huy động người dân đóng phí dịch vụ để tu bổ sửa chữa các kênh mương tưới, tiêu - Chính quyền hỗ trợ và vận động		

			<p>kênh mương tưới, tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vai trò người dân chưa được tham gia vào việc giám sát chất lượng các công trình xây dựng 	<p>người dân khắc phục các công trình sau thiên tai</p>		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi - Ý thức của người dân trong việc khai thông các kênh mương thủy lợi trước mùa mưa bão chưa cao 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 0,74km kênh mương, 2 cống thủy lợi chưa kiên cố, chưa có trạm bơm - Kênh mương thủy lợi chưa đảm bảo khi có thiên tai xảy ra 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 0,89km kênh mương, 5 cống thủy lợi kiên cố 	<p>- Nguy cơ kênh mương, cống hư hỏng</p>	<p>Cao: công trình thủy lợi chưa kiên cố, địa bàn thường xuyên ảnh hưởng bão</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa thành lập các ban giám sát công trình có sự tham gia của cộng đồng - Chính quyền chưa có kế hoạch xây dựng, nâng cấp các công trình thủy lợi chưa kiên cố do thiếu vốn đầu tư - Việc huy động người dân tham gia khắc phục sửa chữa công trình thủy lợi gặp nhiều khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân tham gia khắc phục sửa chữa tạm các công trình thủy lợi sau thiên tai 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi còn hạn chế 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 20% người dân có kỹ thuật bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh mương đất dễ sạt lở 1km ở Đồng Tràm - Địa bàn vùng thấp trũng, lượng mưa lớn trong một thời điểm, nước chảy xiết 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kênh mương thủy lợi bê tông hóa 1.000m ở Đồng Dương. - Có 4 cống thủy lợi được đổ bê tông bền chắc 	<p>- Nguy cơ kênh mương sạt lở khi thiên tai xảy ra</p>	<p>Cao: địa bàn vùng thấp, trũng, kênh mương thủy lợi bằng đất</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền huy động người dân đóng góp xây dựng các công trình gặp nhiều khó khăn - Kinh phí đầu tư cho xây dựng các kênh mương lớn, vượt quá khả năng nguồn lực của chính quyền địa phương 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng góp kinh phí theo tỷ lệ phần trăm công trình theo đề án nông thôn nông mới - Thành lập Ban giám sát cộng đồng 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa thường xuyên tham gia nạo vét và tu bổ kênh mương 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng năm hợp tác xã nông nghiệp tổ chức cho người dân nạo vét kênh mương nội đồng 		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 185m kênh mương tưới, 1.000m kênh mương tiêu bằng đất - 1.185 kênh mương tiêu, tưới bằng 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 520m kênh mương thủy lợi đi trong khu dân cư kiên cố - 372m kênh mương nội đồng, 	<p>- Nguy cơ 1,185m kênh mương sạt</p>	<p>Cao: vùng trũng thấp, sạt</p>

			<p>đất thường xuyên bồi lấp khi có thiên xảy ra</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chưa có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng và thành lập Ban giám sát xây dựng công trình có sự tham gia của người dân, kinh phí để nâng cấp, sửa chữa không có - Công tác giám sát chất lượng công trình chưa đảm bảo</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Huy động nguồn lực tham gia không đảm bảo - Người dân chưa có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi</p>	<p>chiều rộng 65cm, 970m kênh mương nội đồng, chiều rộng 45cm, 06 cống thủy lợi đã kiên cố hóa</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền vận động người dân trước khi thiên tai nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy - Các tổ chức hội đoàn thể thôn tham gia việc khắc phục sau thiên tai nhiệt tình</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Hợp tác xã hỗ trợ nhân công để nạo vét, sửa chữa, khắc phục sau thiên tai</p>	<p>tưới, tiêu lờ, bồi lấp</p>	<p>bờ sông, kênh mương tưới, tiêu bằng đất</p>
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*Vật chất: - Có 0,35km kênh mương, 1 cống thủy lợi chưa kiên cố - Kênh mương, cống thủy lợi không đảm bảo trong công tác phòng chống thiên tai</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền chưa thường xuyên tuyên truyền cho người dân về kiến thức bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi - Chính quyền chưa có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng - Chưa thành lập Ban giám sát cộng đồng có sự tham gia của người dân</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Khoảng 80% người dân chưa có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi</p>	<p>*Vật chất: - 1,15km kênh mương, 3 cống thủy lợi, 1 trạm bơm Tổ bị kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền vận động người dân dọn cỏ, nạo vét kênh mương trước khi sản xuất và thu hoạch - Chính quyền huy động các tổ chức đoàn thể trong thôn đồng ra quân dọn dẹp vệ sinh, khơi thông cống rãnh</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Có 20% người dân có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi</p>	<p>- Nguy cơ kênh mương, cống sạt lở</p>	<p>Cao: kênh mương, cống thủy lợi bằng đất, nước chảy xiết, hư hỏng</p>
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*Vật chất: - Có 1,12km kênh mương, 2 cống thủy lợi chưa kiên cố - Kênh mương chưa được nạo vét và tu bổ thường xuyên</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền huy động xã hội hóa công trình gặp nhiều khó khăn, huy động lực lượng tham gia nạo vét kênh mương còn khó khăn - Nguồn kinh phí đầu tư nâng cấp sửa chữa công trình còn hạn chế</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Đa số người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu các công trình thủy lợi</p>	<p>*Vật chất: - Khoảng 1,95 kênh mương, 7 cống thủy lợi và 1 trạm bơm xây dựng kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Chính quyền vận động người dân trước nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy trước khi có thiên tai xảy ra</p> <p>*Nhận thức, kinh nghiệm: - Có 30% người dân có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi</p>	<p>- Nguy cơ kênh mương, cống hư hỏng</p>	<p>Cao: kênh mương, cống thủy lợi bằng đất, nước chảy xiết, xói lở</p>

Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,35 kênh mương, 1 công thủy lợi xây dựng lâu năm, chưa kiên cố - Chất lượng công trình chưa đảm bảo, xây dựng lâu năm, xuống cấp 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,25 kênh mương, 3 công, 1 trạm bơm xây dựng kiên cố 	-Nguy cơ kênh mương xuống cấp, hư hỏng	Cao: kênh mương, công thủy lợi bằng đất, nước chảy xiết, xói lở
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi chính quyền chưa xây dựng kế hoạch hướng dẫn cho người dân - Chính quyền và người chưa phát huy được nội lực trong cộng đồng, đang trong vào nhà nước 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp tác xã tổ chức cho người dân nạo vét, đắp bờ các kênh mương thủy lợi 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có ý thức trong việc bảo dưỡng, duy tu các công trình thủy lợi chiếm 60% 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 40% người dân có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 		
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 1,92 kênh mương, 2 công thủy lợi xây dựng chưa kiên cố - Không có trạm bơm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1,57 kênh mương, 3 công thủy lợi được xây dựng kiên cố 	-Nguy cơ kênh mương, công hư hỏng	Cao: kênh mương, công thủy lợi chưa kiên cố, địa bàn thường xuyên ngập lụt
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền và người dân chưa phát huy được nội lực trong cộng đồng, đang trong vào nhà nước - Chính quyền huy động người dân tham gia nạo vét kênh mương nhưng số lượng tham gia còn thấp, chưa nhiệt tình 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân trước khi thiên tai nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số ít người dân chưa có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% người dân có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0,58 kênh mương, 1 công thủy lợi chưa kiên cố - Không có trạm bơm 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0,87 kênh mương, 2 công thủy lợi xây dựng kiên cố 	-Nguy cơ công trình thủy lợi hư hỏng	Cao: kênh mương,
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kế hoạch để nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi thiếu kiên cố - Nguồn kinh phí huy động trong dân gặp nhiều khó khăn 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp tác xã thường xuyên tổ chức cho người dân tham gia nạo vét, đắp bờ các kênh mương thủy lợi 		
			<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số ít người dân chưa có kỹ thuật trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi trên địa bàn 	<p>*Nhân thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân chủ động khơi thông các kênh mương, tham gia cùng chính quyền duy tu các công trình thủy lợi 		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,42km kênh mương, 450m mương tưới chính, 400m mương tưới nội đồng và 915m mương tiêu 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0,54kênh mương, 1,1km kênh mương tưới chính, 2,1km kênh mương bê tông nội đồng, 8 công 	-Nguy cơ kênh mương, công sạt	Cao: kênh mương, công

			<p>bằng đất thường xuyên bồi lở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 6 cống giao thông, 1 cống thủy lợi chưa kiên cố - Không có trạm bơm 	<p>giao thông, 2 cống thủy lợi kiên cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - 120m ống nước bằng sắt để phục vụ tưới chính 	lờ	<p>thủy lợi xây dựng lâu năm, bằng đất, thường xuyên ngập lụt</p>
			<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty khai thác thủy lợi Điện Bàn quản lý, khắc phục sửa chữa hơi chậm 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty khai thác thủy lợi Điện Bàn quản lý (450m mương tưới) trên địa bàn thôn 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số ít người dân gặp khó khăn khi đóng góp kinh phí để nạo vét kênh mương 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc nạo vét kênh mương do người do người dân tự đóng góp chi trả - Thực hiện chương trình nhà nước và nhân dân cùng làm 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*Vật chất (VC):</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,36 kênh mương, 2 cống thủy lợi chưa kiên cố, chưa có trạm bơm - Kênh mương chưa được kiên cố, nước chảy xiết, gây sạt lở 	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 0,86km kênh mương, 5 cống thủy lợi xây dựng kiên cố 	-Nguy cơ kênh mương, công sạt lở khi thiên tai xảy ra	Cao: một số công trình thủy lợi bằng đất, nằm trên địa bàn ngập lụt
			<p>*Tổ chức xã hội (TCXH):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa huy động người dân tham gia vào Ban giám sát cộng đồng - Các công trình thủy lợi chất lượng giám sát chưa đảm bảo 	<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động người dân nạo vét, dọn cỏ các kênh mương trước khi sản xuất và thu hoạch 		
			<p>*Nhận thức, kinh nghiệm (NT/KN):</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% người dân còn chủ quan, chưa có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi - Địa bàn vùng trũng, thấp nguy cơ các công trình chưa kiên cố dễ hư hỏng 	<p>*Nhận thức, kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25% người dân có ý thức trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 		

4. Nhà ở

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 103 nhà bán kiên cố, 30 nhà thiếu kiên cố, 5 nhà đơn sơ - 40% hộ sống vùng thấp, trũng, 100 nhà bị ngập sâu từ 2,5m, thấp là 30cm - 50% tài sản của hộ dân ẩm ướt, hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 32 nhà kiên cố, có gác lửng - Tận dụng nhà dân kiên cố để người dân tránh trú 	- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chắn
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% hộ nằm trong khu vực di dời 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 21 hộ phụ nữ làm chủ hộ 		

			<ul style="list-style-type: none"> - Có những hộ muốn vay tiền làm nhà nhưng không có khả trả gốc và lãi suất - Hộ nghèo nhiều, chỉ tiêu xét còn hạn chế 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số nhà từ thiện hỗ trợ cho người dân những nhà bị xuống cấp - Chính quyền khắc phục sửa chữa và hỗ trợ cho hộ nhà sập từ 1 triệu-10 triệu đồng/nóc nhà 		chống nhà cửa
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kinh nghiệm làm nhà có lối thoát hiểm ở vùng ngập lụt - 100% hộ dân chưa có kiến thức về phòng chống thiên tai/biến đổi khí hậu (PCTT/BĐKH) 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 70% người dân có kinh nghiệm trong chằng chống nhà cửa - 90% người dân thu dọn, kê kích tài sản, lương thực lên nơi cao ráo, an toàn 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà xây dựng chưa kiên cố, làm bằng vật tư kém, không bền chắc, hỏng 116 nhà bán kiên cố, 29 nhà thiếu kiên cố, 6 hộ nhà đơn sơ, 28 hộ nhà bị tốc mái; 30% hộ sống vùng thấp, trũng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 31 nhà xây dựng kiên cố - Tận dụng 30 nhà kiên cố và 01 nhà văn hóa thôn để người dân tránh trú 	- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ nghèo neo đơn, thiếu nhân lực chưa được sự quan tâm hỗ trợ của chính quyền kịp thời - Hộ nghèo chủ yếu là phụ nữ là trụ cột, người già, người khuyết tật khi vay không có người thừa kế trả nợ nên không được vay tiền làm nhà 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 23 hộ phụ nữ làm chủ hộ - Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho những hộ chính sách sửa chữa nhà bị sập, tốc mái 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật chằng chống nhà cửa, một số hộ còn chủ quan, lo giữ tài sản chưa chủ động sơ tán, di dời - 100% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKH 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 90% người dân thu dọn, kê kích tài sản, lương thực lên nơi cao ráo, an toàn, dọn dẹp, vệ sinh khu vực nhà ở sau thiên tai 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 94 nhà bán kiên cố, 40 nhà thiếu kiên cố, 4 nhà đơn sơ - 123 nhà bị tốc mái, ngập lụt, 30% hộ sống vùng thấp, trũng cần phải di dời, 60% tài sản của hộ dân ẩm ướt, hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 35 nhà kiên cố - Nhà dân kiên cố dùng để người dân có nhà tạm bợ, cần sơ tán đến tránh trú 	- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng - Vật dụng, tài sản trong nhà ẩm ướt, hư hỏng	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 27 hộ phụ nữ làm chủ hộ - Một số hộ nghèo vay vốn làm nhà số tiền thấp, khó xây nhà đảm bảo an toàn đối với bão, ngập lụt - Chỉ tiêu xét các hộ nghèo hỗ trợ làm nhà còn ít 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ thôn tổ chức họp dân tuyên truyền cho người dân cách chằng chống nhà cửa, di dời khi có thiên tai xảy ra, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa biết cách chằng chống nhà cửa - 30% người dân chưa chủ động sơ tán, di dời, lo giữ tài sản tại nhà 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 80% người dân chủ động, có kinh nghiệm trong chằng chống nhà cửa, thu dọn, kê kích tài sản, lương thực lên nơi cao ráo, 		

			- Đa số các hộ dân chưa được tuyên truyền về PCTT/BĐKH	an toàn		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	*VC: - Nhà ở trong vùng thấp trũng, gió mạnh thường xuyên ngập lụt sâu từ 2,5m, đa số nhà đơn sơ, bán và thiếu kiên cố, 74 nhà bán kiên cố, 32 nhà thiếu kiên cố, 3 nhà đơn sơ - Nhà ở thấp so với mực nước, mưa lớn dễ gây ngập lụt	*VC: - 29 nhà kiên cố, có gác lửng - Có 04 nhà dân kiên cố dùng tận dụng để các hộ cần di dời đến tránh trú	- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng - Nguy cơ tài sản, vật dụng gia đình hư hỏng	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa và chưa có kiến thức PCTT/BĐKH
			*TCXH: - Ban phòng chống lụt bão của xã chưa hỗ trợ nhân lực cũng như kỹ thuật hỗ trợ những hộ neo đơn trong việc chằng chống nhà cửa trước khi thiên tai xảy ra chưa kịp thời - Điều kiện kinh tế địa phương xã nghèo, hộ nghèo, thời tiết khắc nghiệt, chưa có ngành tạo thu nhập, chủ yếu sản xuất nông nghiệp không đảm bảo đời sống và sinh hoạt của người dân	*TCXH: - Nhà nước hỗ trợ nhà ở theo quyết định số 52 của Chính phủ cho hộ chính sách - Thôn thực hiện chương trình nông thôn mới xóa nhà tạm		
			*NT/KN: - 25% hộ dân chưa có ý thức trong việc chằng chống nhà cửa, một số người dân chưa chủ động sơ tán, di dời kịp thời - 98% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKH	*NT/KN: - Hộ dân chủ động và có ý thức trong việc chằng chống nhà cửa chiếm 75% - Tận dụng các gác lửng để kê kích đồ đặt lên nơi cao ráo		
Bão	Châu Bí 5	182	*VC: - Địa hình ở vùng trũng thấp, vùng thường xuyên tâm bão đi qua - Khoảng 115 nhà bán kiên cố, 33 nhà thiếu kiên cố, 6 nhà đơn sơ, 23 nhà bị tốc mái, 60% tài sản của hộ dân ẩm ướt, hư hỏng	*VC: - Có 37 nhà kiên cố - Dùng nhà dân kiên cố để người dân di dời đến tránh trú	- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa
			*TCXH: - Các tổ chức xã hội và cộng đồng chung tay hỗ trợ cho những hộ nghèo còn hạn chế - Mức cho vay các hộ làm nhà của Ngân hàng chính sách thấp, có lãi suất, thời gian hoàn trả vốn ngắn - Số tiền vay làm nhà không đủ, cần huy động người thân hoặc vay mượn bên ngoài để làm thêm	*TCXH: - Nhà nước hỗ trợ cho người dân làm nhà ở theo diện giảm nghèo bền vững - Ngân hàng có chính sách hỗ trợ cho vay tiền để các hộ nghèo, khó khăn làm nhà ở		
			*NT/KN: - Người dân thiếu kiến thức về làm nhà an toàn với bão và ngập lụt - 100% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKH	*NT/KN: - 85% hộ dân chủ động, có ý thức trong việc chằng chống nhà cửa - 100% hộ dân dọn dẹp, vệ sinh khu vực nhà ở		
Bão	Thái Sơn 1	207	*VC: - Có 120 nhà bán kiên cố, 39 nhà	*VC: - Có 39 nhà kiên cố	- Nhà ngập, tốc mái	Cao: địa bàn vùng

			<p>thiếu kiên cố, 7 nhà đơn sơ - 33 nhà tốc mái - 50% tài sản của hộ dân ẩm ướt, hư hỏng</p> <p>*TCXH: - Tỷ lệ nhà đơn sơ và nhà tạm nhiều, chương trình đầu tư của các tổ chức xã hội ít - Phụ nữ hộ nghèo làm chủ hộ và người neo đơn khả năng vay vốn có lãi suất để làm nhà gặp nhiều khó khăn - Một số tổ chức dân chính thôn chưa nhiệt tình hỗ trợ giúp đỡ người dân khi di dời</p> <p>*NT/KN: - Tâm lý nhân dân còn chủ quan trong ứng phó với bão lụt, chưa chủ động sơ tán, di dời; 100% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT</p>	<p>- Các nhà dân kiên cố sử dụng để người dân sơ tán đến tránh trú</p> <p>*TCXH: - Chính quyền huy động lực lượng PCTT của thôn hỗ trợ những hộ dễ bị tổn thương chằng chống nhà cửa, di dời tài sản đến nơi an toàn - Chính quyền có thông báo và chỉ đạo trực tiếp cho người dân khi có thiên tai xảy ra</p> <p>*NT/KN: - Có 60% hộ dân có kinh nghiệm chằng chống nhà cửa, dự trữ lương thực, nước uống và dọn dẹp, vệ sinh khu vực xung quanh nhà ở</p>	<p>mái, hư hỏng - Nguy cơ tài sản, vật dụng gia đình hư hỏng</p>	<p>trung thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa</p>
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC: - Vật liệu làm nhà bằng vật tư kém, không bền chắc, Có khoảng 103 nhà bán kiên cố, 42 nhà thiếu kiên cố, 5 nhà đơn sơ, 27 nhà bị tốc mái cần phải di dời, 65% tài sản của hộ dân ẩm ướt, hư hỏng</p> <p>*TCXH - Các chương trình của nhà nước hỗ trợ cho kinh phí hộ dân làm nhà còn thấp, không đáp ứng xây nhà an toàn đối bão, ngập lụt còn hạn chế - Các hộ nghèo neo đơn, thiếu nhân lực hỗ trợ của chính quyền và các ban ngành đoàn thể</p> <p>*NT/KN: - 25% hộ dân chưa có kinh nghiệm trong việc chằng chống nhà cửa, 100% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKH - 30% người dân chưa chủ động sơ tán, di dời kịp thời trước thiên tai</p>	<p>*VC: - Có 33 nhà kiên cố - Người dân tránh trú trước thiên tai đến các nhà cao, an toàn để trú tránh</p> <p>*TCXH: - Ngân hàng có chính sách hỗ trợ cho vay tiền để các hộ nghèo, khó khăn làm nhà ở - Nhà nước hỗ trợ cho người dân làm nhà ở theo diện giảm nghèo bền vững</p> <p>*NT/KN: - Có 75% hộ dân chủ động và ý thức trong việc chằng chống nhà cửa, chủ động sơ tán, di dời và dọn dẹp, vệ sinh khu vực nhà ở sau thiên tai</p>	<p>- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng - Nguy cơ tài sản, vật dụng gia đình hư hỏng</p>	<p>Cao: địa bàn vùng trung thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa</p>
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC: - Người dân nghèo, kinh tế khó khăn, không có điều kiện xây dựng nhà cao so với mực nước, có 204 nhà bán kiên cố, 60 nhà thiếu kiên cố, 6 nhà đơn sơ, 27 nhà tốc mái, 20% nhà ngập - 65% tài sản của hộ dân ẩm ướt, hư hỏng</p>	<p>*VC: - Có 56 nhà kiên cố - Có các nhà dân kiên cố để người dân sơ tán đến tránh trú</p>	<p>- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng - Vật dụng gia đình</p>	<p>Cao: địa bàn vùng trung thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức</p>

			<p>*TCXH: - Chính quyền chỉ đạo các hộ ở vùng thấp để sơ tán đến các hộ nhà kiên cố và các địa điểm trường học, chưa có nhà an toàn cộng đồng để sơ tán, chỉ có nhà cộng đồng chưa kiên cố không thể dùng để sơ tán</p>	<p>*TCXH: - Nhà nước hỗ trợ nhà ở theo quyết định số 52 của Chính phủ cho hộ chính sách - Thôn thực hiện chương trình nông thôn mới xóa những nhà tạm</p>		chăng chống nhà cửa
			<p>*NT/KN: - 30% hộ dân chưa có kinh nghiệm trong việc chằng chống nhà cửa, 98% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKK - 20% người dân chưa chủ động sơ tán, di dời kịp thời trước thiên tai</p>	<p>*NT/KN: - Có 70% hộ dân chủ động và ý thức trong việc chằng chống nhà cửa - Có 80% chủ động sơ tán, di dời và dọn dẹp, vệ sinh khu vực nhà ở sau thiên tai</p>		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC: - Thiếu nhà an toàn cộng đồng dùng để người dân ở vùng trũng, thấp đến trú ẩn. Có 108 nhà bán kiên cố, 23 nhà thiếu kiên cố, 6 nhà đơn sơ, 29 nhà tốc mái, 15% nhà ngập - 60% tài sản của hộ dân âm ướt, hư hỏng</p>	<p>*VC: - Có 42 nhà kiên cố - Nhà dân kiên cố dùng để người dân sơ tán tránh trú</p>	<p>- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng - Nguy cơ tài sản, vật dụng gia đình hư hỏng</p>	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa
			<p>*TCXH: - Nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước và các tổ chức còn ít, trong đó nguồn vốn vay hạn chế, yêu cầu xây nhà đảm bảo mặt kỹ thuật chưa đáp ứng theo nhu cầu của người dân</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền huy động lực lượng xung kích để hỗ trợ những hộ dễ bị tổn thương chằng chống nhà cửa, di dời tài sản đến nơi an toàn</p>		
			<p>*NT/KN: - 15% người dân chưa chủ động sơ tán, di dời kịp thời trước thiên tai - 25% hộ dân chưa có kinh nghiệm trong việc chằng chống nhà cửa, 98% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKH</p>	<p>*NT/KN: - Có 85% chủ động sơ tán, di dời và dọn dẹp, vệ sinh khu vực nhà ở sau thiên tai - Có 75% hộ dân chủ động và ý thức trong việc chằng chống nhà cửa</p>		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*VC: - Nhà ở trong vùng thấp trũng, gió mạnh thường xuyên ngập lụt 40 nhà ở ven sông, đa số nhà đơn sơ, bán và thiếu kiên cố, có 117 nhà bán kiên cố, 33 nhà thiếu kiên cố, 3 đơn sơ - 185 nhà bị ngập lụt từ 1m-1,5m</p>	<p>*VC: - Có 38 nhà kiên cố, có gác lửng - Tận dụng nhà dân kiên cố dung để sơ tán - Sử dụng Đình làng và nhà thờ để sơ tán dân</p>	<p>- Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng</p>	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa
			<p>*TCXH: - Công tác cập nhật thông tin thiên tai tuyên truyền cho người dân chưa kịp thời đến người dân - Hộ nhà đơn sơ nhiều, trong khi đó tiêu chí lựa chọn để xét hộ hỗ trợ làm nhà cho hộ nghèo cao, khó thực hiện</p>	<p>*TCXH: - Có 31 hộ phụ nữ làm chủ hộ - Huy động lực lượng PCTT của thôn hỗ trợ những hộ dễ bị tổn thương chằng chống nhà cửa, di dời tài sản đến nơi an toàn - Chính quyền có thông báo và chỉ đạo trực tiếp cho người dân khi có thiên tai xảy ra</p>		

			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa được tập huấn, nâng cao nhận thức công tác ứng phó khi thiên tai xảy ra 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% hộ dân có ý thức trong việc chằng chống nhà cửa, dự trữ lương thực, nước uống, thu dọn, kê kích tài sản, lương thực lên nơi cao ráo, an toàn 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện kinh tế địa phương xã nghèo, hộ nghèo, thời tiết khắc nghiệt, chưa có ngành tạo thu nhập - Có 99 nhà bán kiên cố, 32 nhà thiếu kiên cố, 3 nhà đơn sơ, 101 nhà bị ngập lụt từ 1m-1,5m, 35 nhà ở ven sông 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 32 nhà kiên cố, có gác lửng - Hộ dân có nhà kiên cố dùng để các hộ khác đến 	-Nhà ngập, tốc mái, hư hỏng	Cao: địa bàn vùng trũng thấp, nhà thiếu kiên cố, người dân chưa có ý thức chằng chống nhà cửa
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế độ chính sách dành cho người nghèo còn hạn chế, những hộ nghèo không có đất để làm nhà, có 14 hộ phụ nữ làm chủ hộ - Các hộ nghèo vay tiền làm nhà nhưng không có khả năng hoàn trả vốn vay và lãi suất - Người dân nghèo, kinh tế khó khăn, không có điều kiện xây dựng nhà cao so với mực nước 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có thông báo cho người dân tình hình diễn biến thời tiết để người dân kịp thời sơ tán, di dời - Lực lượng xung kích thôn kịp thời hỗ trợ những hộ dễ bị tổn thương chằng chống nhà cửa, di dời tài sản đến nơi an toàn 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân chủ quan chưa có ý thức trong việc chằng chống nhà cửa, người dân chủ quan, không sơ tán, di dời - 95% hộ dân chưa có kiến thức về PCTT/BĐKH 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số hộ dân chủ động ý thức trong việc chằng chống nhà cửa, chủ động sơ tán, di dời, dọn dẹp, vệ sinh khu vực nhà ở 		

5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30 hộ có giếng đào bị ngập lụt, nước bị nhiễm phèn, nhiễm hóa chất gần với đồng ruộng, không có hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, 80% hộ dân chưa đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt - Khoảng 20% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm - 2 hộ có nhà vệ sinh tạm <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tổ nhóm tuyên truyền về vệ sinh môi trường 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 50% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 20% hộ dân có máy lọc nước, 153 hộ có bể chứa nước - 170 hộ có hố xí hợp vệ sinh <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tham gia tốt Đề án thu gom rác thải rắn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt. - Dịch bệnh phát sinh - Thiếu nước sinh hoạt 	Cao

			<ul style="list-style-type: none"> - Đội vận chuyển rác thải hoạt động không thường xuyên - Các dịch bệnh phát sinh trong mùa mưa bão - Y tế dự trữ thuốc khử trùng nước, môi trường thiếu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế phối hợp cùng Ban nhân dân thôn để xử lý nguồn nước sau lụt - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 6 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, rác thải được vận chuyển tập trung về điểm chính 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 70% người dân chưa được tuyên truyền về nước sạch- vệ sinh môi trường (NS-VSMT), 20% người dân chưa biết cách xử lý nguồn nước - Khoảng 30% hộ dân thiếu ý thức bỏ rác chưa đúng nơi quy định 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 80% hộ dân có kinh nghiệm trong xử lý nguồn nước sau lụt, 70% hộ dân bỏ rác đúng nơi quy định, đóng tiền lệ phí môi trường 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân không đủ nước sạch để sinh hoạt sau thiên tai, 50% giếng nước bị nhiễm phèn - Không có hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, 80% hộ dân chưa đầu tư mua sắm máy lọc nước - Hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm chiếm khoảng 40% - Có 2 hộ có nhà vệ sinh tạm 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 20% hộ dân có máy lọc nước, 80% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 155 hộ có bể chứa nước - Có khoảng 172 hộ có hồ xí hợp vệ sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ Ô nhiễm môi trường xung quanh - Nguồn nước nhiễm phèn 	Cao
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi thiên tai xảy ra nước tràn ngập giếng, người dân không có nguồn nước sinh hoạt, dùng nước lũ và nước mưa để sinh hoạt - Một số hộ dân vứt rác bừa bãi, bỏ rác chưa đúng nơi quy định, đóng tiền lệ phí môi trường chưa đầy đủ - Khâu vận chuyển rác thải hoạt động không thường xuyên, rác ứ đọng trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường xung quanh 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội phụ nữ thường xuyên phát động thực hiện chương trình 5 không, 3 sạch. - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 10 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn. Có đội vận chuyển rác thải về điểm chính theo định kỳ hàng tuần 	<ul style="list-style-type: none"> -Thiếu nước sinh hoạt 	
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân chưa có kiến thức về NS- VSMT, xử lý nguồn nước chưa đảm bảo quy định - Xác súc vật chết, trôi vớt ra môi trường ngập lụt, gây ảnh hưởng đến ô nhiễm môi trường xung quanh 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 90% hộ dân có kinh nghiệm xử lý nguồn nước sau ngập lụt bằng cloramim, dọn dẹp vệ sinh môi trường, lắp các ao nước đọng quanh nhà 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu nước sạch để sinh hoạt sau thiên tai, nguồn giếng bị nhiễm phèn, bản; thôn không có hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, khoảng 80% hộ dân chưa đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt - Khoảng 40% hộ chăn nuôi không xây hầm rút thải nước sinh hoạt và chăn nuôi ra môi trường gây ô nhiễm 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 20% hộ dân có máy lọc nước, 162 hộ có bể chứa nước, 80% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn - Có 174 hộ có nhà vệ sinh tự hoại hợp vệ sinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ Ô nhiễm môi trường xung quanh - Nguồn nước nhiễm phèn 	Cao:

			<p>- Có 1 hộ có nhà vệ sinh tạm</p> <p>*TCXH: - Chính quyền chưa cải tạo được nguồn nước sạch đảm bảo cho người dân sinh hoạt - Nguồn thuốc phun độc, khử trùng nước dự trữ tại thôn thiếu - Đội thu gom rác thải ít người hoạt động không thường xuyên - Thiếu tổ nhóm tuyên truyền về vệ sinh môi trường</p> <p>*NT/KN: - Người dân chưa đầu tư các trang thiết bị dự trữ nước đầy đủ, chủ yếu dùng thau, chậu để dự trữ</p>	<p>*TCXH: - Cán bộ trạm y tế phun thuốc khử trùng môi trường xung quanh - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 6 thùng chứa rác thải dọc đường đi của thôn, rác thải được vận chuyển tập trung về điểm chính - Thôn huy động người dân dọn vệ sinh khu vực dân cư vào các ngày lễ lớn trong năm</p> <p>*NT/KN: - 90% hộ dân có kiến thức giữ gìn VSMT - 90% hộ dân bỏ rác đúng nơi quy định, đóng tiền lệ phí môi trường - 80% người dân biết cách xử lý nước</p>	-Thiếu nước sinh hoạt	
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC: - Không đủ nước sạch để sinh hoạt sau thiên tai, 50% giếng bị nhiễm phèn, không có hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, hộ dân chưa đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt - 30% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm</p> <p>*TCXH: - Chính quyền chưa quy hoạch nguồn nước cho người dân - Ngân hàng cho các hộ dân vay tiền, thời hạn trả nhanh, lãi xuất cao, hộ nghèo và hộ khó khăn khó tiếp cận được nguồn vốn vay - Nguồn thuốc dự trữ tại thôn khi có thiên tai thiếu</p> <p>*NT/KN: - 10% người dân chưa có kiến thức nước sạch-vệ sinh môi trường, một số hộ dân chưa biết cách xử lý nước, xác súc vật chết vứt ra môi trường xung quanh</p>	<p>*VC: - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 80% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 20% hộ dân có máy lọc nước, 125 hộ có bể chứa nước - 139 hộ có hố xí hợp vệ sinh.</p> <p>*TCXH: - Ngân hàng chính sách có cho người dân vay tiền để làm nhà vệ sinh, nước sạch - Tham gia tốt Đề án thu gom rác thải rắn - Trạm y tế phối hợp cùng Ban nhân dân thôn để xử lý nguồn nước sau lụt - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 9 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, Có đội vận chuyển rác thải về điểm chỉ</p> <p>*NT/KN: - Đa số người dân có kinh nghiệm, chủ động mua nước bình để sử dụng trong gia đình, một số hộ có điều kiện dùng bình nước lọc máy</p>	Nguy cơ Ô nhiễm môi trường xung quanh - Nguồn nước bị ô nhiễm -Thiếu nước sinh hoạt	Cao
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC: - Hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng không có, thiếu nước sạch để sinh hoạt sau thiên tai, giếng bị nhiễm phèn, khoảng 20% hộ dân chưa có thiết bị xử lý nước sinh hoạt - 30% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm, 3 hộ có nhà vệ sinh tạm gây ô nhiễm khi thiên tai</p>	<p>*VC: - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 90% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 10% hộ dân có máy lọc nước, 169 hộ có bể chứa nước - 179 hộ có hố xí hợp vệ sinh.</p>	Nguy cơ Ô nhiễm môi trường xung quanh - Nguồn nước bị ô nhiễm	Cao

			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà đầu tư để cung cấp nguồn nước sạch cho người dân - Ngân hàng cho vay số tiền làm nhà vệ sinh, nước sạch thấp, lãi suất cao, thời hạn trả nhanh - Công tác vận động tuyên truyền về sinh môi trường chưa làm thường xuyên 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách cho các hộ có nhu cầu vay vốn xây bể, đặt đường ống dẫn nước, nhà vệ sinh - Trạm y tế phối hợp cùng Ban nhân dân thôn để xử lý nguồn nước sau lụt - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, gồm 10 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, đội vận chuyển rác thải về điểm chính. Chính quyền tham gia tốt Đề án thu gom rác thải rắn 	-Thiếu nước sinh hoạt	
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của người dân chưa cao, còn vứt rác thải bừa bãi, làm ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước, môi trường - Đa số người dân chưa có kiến thức về vệ sinh môi trường trong công tác PCTT/BĐKH 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 95% người dân có ý thức cao trong việc sử dụng nguồn nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh - Đa số người dân chủ động và có ý thức trong việc dọn dẹp nhà cửa và môi trường xung quanh sau thiên tai 		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas không đảm bảo gây ô nhiễm môi trường khi mưa lũ - Nguồn nước sạch để sinh hoạt sau thiên tai không đủ, giếng bị nhiễm phèn, hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng không có, hộ dân chưa đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 60% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 195 hộ có bể chứa nước, 15% hộ dân có máy lọc nước - 207 hộ có hồ xí hợp vệ sinh. 	<p>Nguy cơ Ô nhiễm môi trường, nguồn nước</p> <p>-Thiếu nước sinh hoạt</p>	Cao
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kế hoạch xây dựng hệ thống nước sinh hoạt cho người dân - Cộng tác viên y tế thôn bản chưa thường xuyên tuyên truyền cho người dân về công tác vệ sinh môi trường - Nguồn thuốc dự trữ trên địa bàn thôn để kịp thời ứng cứu khi có thiên tai chưa kịp thời 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ y tế thôn thường xuyên phun thuốc khử trùng nước, môi trường xung quanh sau thiên tai - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 8 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, chính quyền có hợp đồng với công ty để vận chuyển rác thải đến điểm chính 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan, do thói quen sinh hoạt theo nguồn nước tự có, còn bảo thủ chưa chịu thay đổi nhận thức về cải tạo nguồn cấp nước đảm bảo vệ sinh 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân sử dụng nước đóng bình để dùng trong sinh hoạt ăn, uống - Người dân tận dụng nguồn nước mưa để sinh hoạt 		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi thiên tai xảy ra nước tràn ngập giếng, người dân không có nguồn nước sinh hoạt, dùng nước lũ và nước mưa để sinh hoạt - 30% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm môi trường - 1 hộ có nhà vệ sinh tạm 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 20% hộ dân có máy lọc nước, 80% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 178 hộ có bể chứa nước - 184 hộ có hồ xí hợp vệ sinh. 	<p>Nguy cơ Ô nhiễm môi trường, nguồn nước</p> <p>-Thiếu nước sinh</p>	Cao

			<p>*TCXH: - Thiếu các công ty, doanh nghiệp đầu tư xây dựng hệ thống nước sạch trên địa bàn thôn - Ngân hàng chính sách có hỗ trợ vốn vay cho các hộ vay nước sạch-vệ sinh môi trường, lãi suất cao, thời gian hoàn trả gốc nhanh</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền thực hiện tốt Đề án thu gom rác thải rắn, Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 12 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, đội vận chuyển rác thải về điểm chính. - Thôn thường xuyên tuyên truyền cho người dân dọn dẹp vệ sinh môi trường khu vực dân cư trong thôn</p>	hoạt	
			<p>*NT/KN: - Một số hộ dân chủ quan, sử dụng nước chưa đun sôi, chưa có ý thức cao trong việc bảo vệ môi trường xung quanh</p>	<p>*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm, dùng bể dự trữ nguồn nước mưa để uống và sinh hoạt. - Đa số người dân dùng nước bình để uống</p>		
Bão, ngập lụt	Thái Cầm	330	<p>*VC: - Không đủ nước sạch để sinh hoạt sau thiên tai, giếng bị nhiễm phèn, trên địa bàn thôn, chưa có hệ thống cấp nước sinh hoạt công cộng - 20% hộ chăn nuôi thải nước thải ra môi trường xung quanh gây ô nhiễm môi trường - 2 hộ có nhà vệ sinh tạm</p>	<p>*VC: - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, đa số hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 15% hộ dân có máy lọc nước, 316 hộ có bể chứa nước - 228 hộ có hố xí hợp vệ sinh</p>	<p>Nguy cơ Ô nhiễm môi, nguồn nước -Thiếu nước sinh hoạt</p>	Cao
			<p>*TCXH: - Chính quyền chưa có kế hoạch xây dựng trạm cấp nước sinh hoạt công cộng cho người dân - Công tác tuyên truyền cho người dân về vệ sinh, môi trường chưa thường xuyên</p>	<p>*TCXH: - Cán bộ y tế xã hỗ trợ người dân khử trùng nguồn nước và tiêu độc sau thiên tai - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 6 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, có điểm tập kết rác thải</p>		
			<p>*NT/KN: - Đa số người dân chưa được tập huấn về nước sạch- vệ sinh môi trường - Một số hộ dân còn chủ quan, chưa có ý thức trong việc bảo vệ môi trường xung quanh, vứt rác bừa bãi</p>	<p>*NT/KN: - Người dân tận dụng bể chứa nước để dự trữ nguồn nước mưa dùng để sinh hoạt</p>		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC: - Nguồn giếng bị nhiễm phèn, thiếu hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, hộ dân đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt ít - 25% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm môi trường xung quanh</p>	<p>*VC: - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 80% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 25% hộ dân có máy lọc nước, 172 hộ có bể chứa nước - 179 hộ có hố xí hợp vệ sinh</p>	<p>Nguy cơ Ô nhiễm môi, nguồn nước -Thiếu nước sinh hoạt</p>	Cao
			<p>*TCXH: - Việc thu gom rác thải quá tải sau thiên tai rác ứ đọng không thu gom kịp thời ảnh hưởng đến môi trường xung quanh</p>	<p>*TCXH: - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 7 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, có điểm rác thải tập trung - Công tác khử trùng nguồn nước và tiêu độc sau thiên tai được cán bộ y tế thường xuyên thực hiện</p>		

			<p>*NT/KN: - Nguồn nước sẵn có trong long đất nhiều, đảm bảo sinh hoạt của người dân thuận tiện nên người dân không chịu thay đổi mà chỉ theo thói quen</p>	<p>*NT/KN: - Đa số người dân dùng nước bình để uống - Người dân có kinh nghiệm, dùng bể dự trữ nguồn nước mưa để uống và sinh hoạt</p>		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 1	195	<p>*VC: - Nước giếng bị nhiễm phèn, thiếu hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, thiết bị xử lý nước sinh hoạt của người dân ít - 20% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm môi trường xung quanh - Nhà vệ sinh tạm gây ảnh ô nhiễm môi trường khi có ngập lụt</p>	<p>*VC: - 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 80% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 25% hộ dân có máy lọc nước, 193 hộ có bể chứa nước - 183 hộ có hố xí hợp vệ sinh</p>	<p>Nguy cơ Ô nhiễm môi, nguồn nước -Thiếu nước sinh hoạt</p>	
			<p>*TCXH: - Công tác tuyên truyền vệ sinh môi trường chưa thường xuyên - Đội thu gom rác thải quá tải sau thiên tai rác ứ đọng không thu gom kịp ảnh hưởng đến môi trường xung quanh - Thiếu tổ nhóm tuyên truyền về vệ sinh môi trường</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền tham gia tốt Đề án thu gom rác thải rắn, có 01 điểm trung chuyển rác thải, 10 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn, đội vận chuyển rác thải về điểm chính - Cán bộ y tế phối hợp cùng Ban nhân dân thôn để xử lý nguồn nước sau ngập lụt</p>		
			<p>*NT/KN: - Người dân chưa được tập huấn về nước sạch- vệ sinh môi trường - Một số hộ dân còn chủ quan, chưa có ý thức trong việc bảo vệ môi trường xung quanh, vứt rác bừa bãi</p>	<p>*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm, dùng bể dự trữ nguồn nước mưa để uống và sinh hoạt. - Đa số người dân dùng nước bình để uống</p>		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*VC: - Nước giếng bị nhiễm phèn, thiếu hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng, thiết bị xử lý nước sinh hoạt của người dân ít - 35% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm môi trường xung quanh - 3 nhà vệ sinh tạm gây ảnh ô nhiễm môi trường khi có ngập lụt</p>	<p>*VC: - Có 100% hộ dân dùng giếng đào và giếng khoan, 75% hộ dân mua nước lọc uống, nấu ăn, 25% hộ dân có máy lọc nước, 165 hộ có bể chứa nước - 159 hộ có hố xí hợp vệ sinh</p>	<p>Nguy cơ Ô nhiễm môi, nguồn nước -Thiếu nước sinh hoạt</p>	Cao
			<p>*TCXH: - Chính quyền chưa có kế hoạch xây dựng hệ thống tạm cấp nước cho người dân do chưa có nguồn kinh phí để đầu tư - Chính quyền chưa tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân thay đổi tập quán sử dụng nguồn nước truyền thống sang dùng nguồn nước sạch</p>	<p>*TCXH: - Cán bộ y tế phối hợp cùng chính quyền thôn để xử lý nguồn nước sau ngập lụt - Có 01 điểm trung chuyển rác thải, 6 thùng chứa rác thải dọc đường của thôn</p>		
			<p>*NT/KN: - Người dân chưa được tập huấn về nước sạch- vệ sinh môi trường</p>	<p>*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm, dùng bể dự trữ nguồn nước mưa để uống và</p>		

		- Một số hộ dân còn chủ quan, chưa có ý thức trong việc bảo vệ môi trường xung quanh, vứt rác bừa bãi	sinh hoạt. - Đa số người dân dùng nước bình để uống	
--	--	---	--	--

Nhận xét: Địa bàn thường xuyên bị ngập lụt, thiếu hệ thống trạm cấp nước công cộng, đa số người dân dùng nước giếng đào và khoan, nguồn nước bị nhiễm phèn và bản khi có thiên tai xảy ra, chính quyền chưa có nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng trạm cấp nước cho người dân có để phục vụ sinh hoạt

6 Y tế và quản lý dịch bệnh

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lượng thuốc dự trữ ở thôn không đảm đáp ứng được phòng chống dịch bệnh trong tình trạng khẩn cấp, không có trạm y tế xã và quầy thuốc tây trên địa bàn, khoảng 95% hộ dân không có tủ thuốc gia đình - Địa bàn trũng thấp, thường xuyên ngập lụt, dịch bệnh phát sinh như đờ mắt, tiêu chảy, ngoài da, phụ khoa 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 5% hộ dân có tủ thuốc gia đình, xã bãi ngang nên 100% người dân được cấp thẻ bảo hiểm y tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân khó tiếp cận được dịch vụ y tế - Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát 	<p>Cao:</p> <p>Thuốc dự trữ không có, thiếu bác sĩ, vùng thường xuyên bị ngập lụt</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có Bác sĩ trên địa bàn, công tác kiểm soát dịch bệnh phát sinh trên địa bàn gặp nhiều khó khăn - Ở thôn trình độ các y tế thôn bản chỉ được đào tạo ở trình độ sơ cấp nên còn hạn chế về năng lực khi có dịch bệnh xảy ra 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước quan tâm có chính sách hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 100% người dân - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn sơ cấp - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh đầy đủ 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chưa ý thức được việc phòng chống dịch bệnh - Người dân phải chuyên tuyến điều trị nhiều do trình độ cán bộ đội ngũ cán bộ y bác sĩ còn hạn chế 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số hộ dân có quan tâm khám sức khỏe định kỳ thường xuyên, chủ động phòng ngừa dịch bệnh đặc biệt là khi thời tiết thay đổi 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn không có trạm y tế trên địa bàn, công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trước trong và sau thiên tai chưa kịp thời cho người dân - Dụng cụ sơ cấp cứu của y tế thôn bản chưa đảm bảo cho việc sơ cấp cứu ban đầu khi xảy ra thiên tai 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn có 01 quầy thuốc tây, khoảng 5% hộ dân có tủ thuốc gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu dụng cụ sơ cấp cứu y tế thôn bản - Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát 	<p>Cao:</p> <p>không có Bác sĩ, người dân còn chủ quan trong công tác phòng bệnh sau thiên tai</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu Bác sĩ trên địa bàn - Cán bộ y thôn bản chỉ làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu - Công tác tuyên truyền về vệ sinh 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh 		

			<p>phòng bệnh của cán bộ y tế chưa thường xuyên, đặc biệt là sau thiên tai</p> <p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, chưa biết cách phòng bệnh sau thiên tai xảy ra, chưa phát quang bụi rậm, nước ứ đọng làm phát sinh các dịch bệnh</p>	<p>- Chính quyền quan tâm cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các hộ nghèo đạt tỷ lệ 100%</p> <p>*NT/KN: - Người dân có ý thức trong việc phòng chống dịch bệnh - Có nhu cầu cao trong khám chữa bệnh nên thường khám ở các cơ sở có chất lượng</p>		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC: - Rác thải, chất thải từ chăn nuôi, xác gia súc gia cầm chết làm ô nhiễm môi trường - Không có trạm y tế trên địa bàn - Có 95% hộ dân không có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Cán bộ y tế thôn bản chưa được tập huấn sơ cấp cứu, thiếu dụng cụ sơ cấp cứu, công tác ứng cứu trong tình huống khẩn cấp khi có thiên tai xảy ra chưa đảm bảo trên địa bàn thôn</p> <p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, chưa có ý thức cao trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng ngừa dịch bệnh sau bão, ngập lụt</p>	<p>*VC: - Có 01 quầy thuốc tây trên địa bàn thôn, 5% hộ dân có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Có 01 cán bộ y tế thôn bản trên địa bàn, thường xuyên có kế hoạch phối hợp cùng các ban ngành đoàn thể mặt trận thôn tổ chức các cuộc họp có lồng ghép triển khai chương trình y tế thôn bản</p> <p>*NT/KN: - 95% hộ dân có quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>	<p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế - Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	Cao: không có Bác sĩ công tác tuyên truyền cho người dân cách phòng bệnh chưa cao
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC: - Không có trạm y tế và quầy thuốc trên địa bàn, 95% hộ dân không có tủ thuốc gia đình - Địa bàn nằm trong vùng thấp trũng</p> <p>*TCXH: - Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ sức khỏe cho người dân chưa thường xuyên - Cán bộ y tế chưa có kế hoạch dự trữ đủ thuốc và hóa chất tiêu độc khử trùng sau bão và ngập lụt - Dịch bệnh phát sinh sau thiên tai như đỏ mắt, tiêu chảy, ngoài da, phụ khoa</p> <p>*NT/KN: - Một số hộ dân còn chủ quan, không quan tâm đến sức khỏe, không mua BHYT, không đi khám sức khỏe định kỳ, tự ý mua thuốc tại các quầy bán lẻ thuốc, không theo đơn bác sĩ</p>	<p>*VC: - Có 5% hộ có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn, cán bộ y tế làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh</p> <p>*NT/KN: - 95% hộ dân có quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>	<p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế - Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	Cao: không có BS, người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế
Bão	Châu Bí 5	182	<p>VC: - Địa bàn vùng thấp trũng, nguy cơ phát sinh dịch bệnh tăng, không có</p>	<p>*VC: - Có 01 quầy thuốc tây trên địa bàn thôn</p>	<p>- Nguy cơ nhóm đối tượng dễ</p>	Cao: không có Bác sĩ

			<p>trạm y tế trên địa bàn, 95% hộ dân không có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Cán bộ y tế thôn bản chưa kiểm soát được tình hình dịch bệnh trên địa bàn - Công tác tuyên truyền về sức khỏe cho người dân sau thiên tai chưa thường xuyên, dịch bệnh phát sinh sau thiên tai như đở mắt, tiêu chảy, ngoài da, phụ khoa</p> <p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, không quan tâm đến sức khỏe, ít tham gia BHYT, không thường xuyên khám sức khỏe định kỳ, tự ý dùng thuốc không theo đơn bác sĩ</p>	<p>- Một số ít hộ dân có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Có 01 cá nhân làm nghề đông y bắt mạch, bốc thuốc cho nhân dân - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn, cán bộ y tế làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh</p> <p>*NT/KN: - Khoảng 80% hộ dân quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>	<p>bị tổn thương khó tiếp cận dịch vụ y tế</p> <p>- Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	<p>đối tượng dễ bị tổn thương, khó tiếp cận được dịch vụ y tế</p>
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC: - Địa bàn thường xuyên ảnh hưởng bão, sau bão thường ngập lụt, đường giao thông đi lại khó khăn, việc vận chuyển các đối tượng dễ bị tổn thương đến cơ sở khám bệnh gặp nhiều khó khăn</p> <p>*TCXH: - Chất lượng khám và điều trị bệnh chưa cao - Công tác tuyên truyền phòng chống dịch chưa trên địa bàn chưa thường xuyên - Thiếu cơ sở thuốc dự trữ khi có thiên tai xảy ra</p> <p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, không quan tâm đến sức khỏe, ít tham gia BHYT, không thường xuyên khám sức khỏe định kỳ, tự ý dùng thuốc không theo đơn bác sĩ</p>	<p>*VC: - Có trạm y tế 10 phòng, 8 giường, 1 tầng kiên cố xây dựng 2009 - Có 01 quầy thuốc tây trên địa bàn thôn, 15% hộ dân có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Có 4 cán bộ Bác sĩ, Y sĩ, dược, cán bộ y tế đã qua đào tạo - Công tác kiểm soát dịch bệnh của y tế xã trên địa bàn được duy trì thường xuyên</p> <p>*NT/KN: - Khoảng 70% hộ dân quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>	<p>- Nguy cơ thiếu phương tiện chuyển bệnh nhân - Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	<p>Cao: thiếu phương tiện vận chuyển bệnh nhân khi thiên tai xảy ra, nhóm đối tượng dễ bị tổn thương có tỷ lệ cao</p>
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>VC: - Nằm trong vùng thấp trũng, nguy cơ phát sinh dịch bệnh tăng, không có trạm y tế trên địa bàn, 90% hộ dân không có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Chất lượng khám và điều trị bệnh của y tế chưa cao - Công tác tuyên truyền phòng chống dịch chưa trên địa bàn chưa thường xuyên - Thiếu cơ sở thuốc dự trữ khi có thiên tai xảy ra</p> <p>*NT/KN:</p>	<p>*VC: - Có 01 quầy thuốc tây trên địa bàn thôn - 10% hộ dân có tủ thuốc gia đình</p> <p>*TCXH: - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn, cán bộ y tế làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh</p> <p>*NT/KN:</p>	<p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế</p> <p>- Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	<p>Cao: không có BS, người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế</p>

			<p>- 10% hộ dân còn chủ quan, không quan tâm đến sức khỏe, không mua BHYT, không đi khám sức khỏe định kỳ, tự ý mua thuốc tại các quầy bán lẻ thuốc, không theo đơn bác sĩ</p>	<p>- Khoảng 90% hộ dân quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>		
Bão, ngập lụt	Thái Cầm	330	<p>*VC: - Địa bàn vùng thấp trũng, nguy cơ phát sinh dịch bệnh tăng, không có trạm y tế trên địa bàn, 85% hộ dân không có tủ thuốc gia đình</p>	<p>*VC: - Có 01 quầy thuốc tây trên địa bàn thôn, 15% hộ dân có tủ thuốc gia đình</p>	<p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế</p> <p>- Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	Cao: không có BS, người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế
			<p>*TCXH: - Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ sức khỏe cho người dân chưa thường xuyên</p> <p>- Cán bộ y tế chưa có kế hoạch dự trữ đủ thuốc và hóa chất tiêu độc khử trùng sau bão và ngập lụt</p> <p>- Dịch bệnh phát sinh sau thiên tai như đỏ mắt, tiêu chảy, ngoài da, phụ khoa</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền phát động nhân dân nhanh chóng dọn vệ sinh môi trường sau bão</p> <p>- Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn, cán bộ y tế thôn bản làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu</p> <p>- 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh</p>		
			<p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, không quan tâm đến sức khỏe, không mua BHYT, không đi khám sức khỏe định kỳ, tự ý mua thuốc tại các quầy bán lẻ thuốc, không theo đơn bác sĩ</p>	<p>*NT/KN: - Khoảng 75% hộ dân quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC: - Dịch bệnh phát sinh sau thiên tai như đỏ mắt, tiêu chảy, ngoài da, phụ khoa, do địa bàn nằm vùng trũng, thấp</p>	<p>*VC: - Có 40% hộ có tủ thuốc y tế gia đình, 30% hộ có hộp dụng cụ y tế gia đình, 01 quầy tây thuốc trên địa bàn</p>	<p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế</p> <p>- Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	Cao: không có BS, người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế
			<p>*TCXH: - Trạm y tế xa khu vực dân cư</p> <p>- Cán bộ y tế thôn bản không có thuốc dự trữ</p> <p>- Trạm y tế không đủ cơ số thuốc khám và điều trị bệnh</p> <p>- Người dân đi khám bệnh tại Bệnh viện, xa khu vực dân cư</p>	<p>*TCXH: - Có 02 y tá, 01 dược sĩ</p> <p>- Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn, làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu</p> <p>- 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh</p>		
			<p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, không quan tâm đến sức khỏe, không mua BHYT, không đi khám sức khỏe định kỳ, tự ý mua thuốc tại các quầy bán lẻ thuốc, không theo đơn bác sĩ</p>	<p>*NT/KN: - Nhu cầu khám chữa bệnh tuyến trên cao, 80% hộ dân quan tâm đến sức khỏe, mua BHYT, khám sức khỏe định kỳ và sử dụng thuốc theo đúng đơn khám bác sĩ</p>		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*VC: - Không có trạm y tế và quầy thuốc trên địa bàn</p> <p>- Hộ dân chưa có tủ thuốc sơ cứu trong gia đình chiếm tỷ lệ 90%</p>	<p>*VC: - Có 10% hộ dân có tủ thuốc sơ cứu gia đình</p>	<p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế</p> <p>- Dịch</p>	Cao: không có BS, người dân không tiếp cận
			<p>*TCXH: - Công tác tuyên truyền phòng</p>	<p>*TCXH: - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được</p>		

			<p>chống dịch bệnh của cán bộ y tế thôn bản chưa làm thường xuyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa yên tâm với chất lượng khám điều trị bệnh tại trạm y tế xã 	<p>đào tạo tập huấn, làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh 	<p>bệnh bùng phát khó kiểm soát</p>	<p>được dịch vụ y tế</p>
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, chưa quan tâm đến việc bảo vệ sức khỏe, ít tham gia bảo hiểm y tế 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có nhu cầu khám điều trị bệnh tuyến cao, chất lượng dịch vụ cao 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có trạm y tế trên địa bàn - Có 90% hộ dân không có tủ thuốc gia đình - Sau thiên tai thường xuyên có các dịch bệnh phát sinh 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 10% hộ dân có tủ thuốc gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế - Dịch bệnh bùng phát khó kiểm soát 	<p>Cao: không có BS, người dân không tiếp cận được dịch vụ y tế</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ sức khỏe cho người dân chưa thường xuyên - Cán bộ y tế chưa có kế hoạch dự trữ đủ thuốc và hóa chất tiêu độc khử trùng sau bão và ngập lụt - Dịch bệnh phát sinh sau thiên tai như đỏ mắt, tiêu chảy, ngoài da, phụ khoa 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền phát động nhân dân nhanh chóng dọn vệ sinh môi trường sau bão - Có 01 cán bộ y tế thôn bản, được đào tạo tập huấn, cán bộ y tế thôn bản làm nhiệm vụ sơ cứu ban đầu - 100% trẻ em được tiêm phòng bệnh 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, chưa quan tâm đến việc bảo vệ sức khỏe, ít tham gia bảo hiểm y tế 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có nhu cầu khám điều trị bệnh tuyến cao, chất lượng dịch vụ cao 		

7 Giáo dục

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ ĐKKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn không có trường học, các điểm trường xa trường chính, không có sân chơi cho học sinh, học sinh đi học khó khăn thường xuyên sạt lở, ngập lụt - Khoảng 99% học sinh gia đình chưa trang bị áo phao 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ gia đình có trang bị áo phao cho con em 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	<p>Cao: học sinh thiếu kiên thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban giám hiệu trường chưa tổ chức các lớp ngoại khóa về phòng chống thiên tai, chưa có chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai trong trường học - Thiên tai xảy ra học sinh nghỉ học nhiều ngày 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục về tình hình thiên tai xảy ra trên địa bàn - Ban giám hiệu trường thường xuyên có thông báo cho phụ huynh học sinh khi có thiên tai 		

			<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu 			
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu - 80% học sinh chưa được tập huấn bơi lội 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% học sinh biết bơi - Phụ huynh học sinh quan tâm đưa đón con em đến trường - Hè phụ huynh cho con đi học bơi trên huyện 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn thôn không có trường học, các điểm trường xa trường chính, không có sân chơi cho học sinh, học sinh đi học khó khăn thường xuyên sạt lở, ngập lụt - Khoảng 99% học sinh gia đình chưa trang bị áo phao 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ gia đình quan tâm trang bị áo phao cho con em chiếm 1% số trẻ em trên địa bàn thôn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban giám hiệu trường chưa tổ chức các lớp ngoại khóa về phòng chống thiên tai, chưa có chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai trong trường học - Học sinh nghỉ học nhiều ngày khi có thiên tai xảy ra - Giáo viên chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chỉ đạo của Phòng Giáo dục về tình hình thiên tai xảy ra trên địa bàn thường xuyên và kịp thời - Phụ huynh học sinh tiếp cận nhanh tình hình thiên tai xảy ra từ Ban giám hiệu trường để cho học sinh nghỉ học 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu, kỹ năng bơi lội 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ học sinh biết bơi chiếm 10% do phụ huynh học sinh quan tâm đưa đón con em đến trường, trong dịp hè cho con học bơi 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có thiết bị và giáo cụ trực quan để tập huấn chương trình phòng chống thiên tai trong trường học - Khoảng 9% học sinh phụ huynh chưa trang bị áo phao 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 trường mầm non Điện Tiến, cơ sở Châu Sơn-Châu Bí 3, 6 phòng phòng, 01 tầng xây dựng 2013 - Có 01 trường TH Hoàng Văn Thụ, (6 phòng, 1 tầng 2001) (2 tầng, 8 phòng 2007) - Trường có tủ thuốc để sơ cấp cứu ban đầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa tổ chức các lớp ngoại khóa về phòng chống thiên tai, chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai trong trường học - Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác ứng phó thiên tai của trường chưa đảm bảo - Giáo viên chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục - Trường có thông báo cho Phụ huynh học sinh khi có thiên tai - Trường có xây dựng Ban Phòng chống thiên tai của trường, có phân công nhiệm vụ cụ thể và phân công trực bảo, ngập lụt 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu, kỹ năng bơi lội 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ học sinh biết bơi chiếm 10% do phụ huynh học sinh quan tâm đưa đón con em đến trường, trong dịp hè 		

				cho con học bơi		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có thiết bị dạy và học về phòng chống thiên tai - Phụ huynh chưa trang bị áo phao cho học sinh - Học sinh đi học khó khăn trong mùa mưa bão - Các điểm trường xa trường chính, thường xuyên sạt lở, ngập lụt <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường chưa tổ chức các khóa tập huấn phòng chống thiên tai và diễn tập phòng chống thiên tai cho giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh tham gia - Công tác tuyên truyền cho học sinh về phòng chống thiên tai chưa thường xuyên <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, kỹ năng bơi lội - Học sinh chưa được tham gia tập huấn và thực hành sơ cấp cứu 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ huynh học sinh có quan tâm trang bị áo phao cho các em học sinh <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường có cán bộ y tế nha học đường phụ trách công tác sơ cấp cứu - Ban Phòng chống thiên tai trường học có phân công nhiệm vụ rõ ràng, trực bão, ngập lụt - Có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và có phương án di dời <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ học sinh biết bơi chiếm 10% do phụ huynh học sinh quan tâm đưa đón con em đến trường, trong dịp hè cho con học bơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác ứng phó thiên tai của trường điểm chưa đảm bảo - Các điểm trường xa trường chính, thường xuyên sạt lở, ngập lụt <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa tổ chức các lớp ngoại khóa về phòng chống thiên tai, chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai trong trường học - Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác ứng phó thiên tai của trường chưa đảm bảo - Giáo viên chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, kỹ năng bơi lội - Học sinh chưa được tham gia tập huấn và thực hành sơ cấp cứu 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tủ thuốc sơ cấp cứu trong trường học <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường có cán bộ y tế nha học đường phụ trách công tác sơ cấp cứu - Ban Phòng chống thiên tai trường học có phân công nhiệm vụ rõ ràng, trực bão, ngập lụt - Có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và có phương án di dời <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số học sinh tham gia học bơi trong dịp hè 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ sơ cấp cứu chưa đảm bảo, còn thiếu - Các giáo trình, công cụ phục vụ cho công tác dạy và học về chương trình phòng chống thiên tai chưa có - Trang thiết bị ứng cứu trong công 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tủ thuốc sơ cấp cứu trong trường học - Có 01 trường THCS Lê Văn Tám, (12 phòng, 2 tầng 2002) (1 tầng, 6 phòng 1998), (2 tầng, 8 phòng 2017) - 1% hộ gia đình trang bị áo phao 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng

			<p>tác phòng chống thiên tai thiếu và yếu</p> <p>*TCXH: - Chưa tổ chức các lớp ngoại khóa về phòng chống thiên tai, chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai trong trường học - Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác ứng phó thiên tai của trường chưa đảm bảo - Giáo viên chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu</p> <p>*NT/KN: - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, kỹ năng bơi lội - Học sinh chưa được tham gia tập huấn và thực hành sơ cấp cứu</p>	<p>cho con em</p> <p>*TCXH: - Trường có cán bộ y tế nha học đường phụ trách công tác sơ cấp cứu - Ban Phòng chống thiên tai trường học có phân công nhiệm vụ rõ ràng, trực bảo, ngập lụt - Có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và có phương án di dời</p> <p>*NT/KN: - Một số học sinh biết bơi, do cha mẹ quan tâm đăng ký cho các cháu học bơi trong dịp hè</p>		<p>bơi lội</p>
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC: - Trường chưa có các phương tiện ứng cứu khi thiên tai xảy ra - Chưa có kinh phí hoạt động cho công tác PCTT - Địa bàn thường xuyên xảy bão, công tác chằng chống mái trường gặp nhiều khó khăn</p> <p>*TCXH: - Giáo viên chưa được tập huấn về kiến thức PCTT/BĐKH, sơ cấp cứu - Dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu trong trường học còn khó khăn - Cán bộ y tế nha học đường chưa thường xuyên tập huấn</p> <p>*NT/KN: - Học sinh chưa được tham gia tập huấn và thực hành sơ cấp cứu - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức phòng chống thiên tai, kỹ năng bơi lội</p>	<p>*VC: - Có 01 trường mầm non Điện Tiến, cơ sở Trung tâm-Thái Sơn 3, 10 phòng phòng, 01 tầng xây dựng 2010 - Có 01 trường TH Võ Thị Sáu, (6 phòng, 1 tầng 2000) (2 tầng, 8 phòng 2008), (1 tầng, 2 phòng 2015) - Cơ sở dạy và học đảm bảo chất lượng</p> <p>*TCXH: - Khi thiên tai xảy ra, trường thông báo cho học sinh nghỉ học - Có thành lập Ban phòng chống thiên tai của trường, có phân nhiệm vụ, có xây dựng kế hoạch PCTT</p> <p>*NT/KN: - Một số học sinh biết bơi, do cha mẹ quan tâm đăng ký cho các cháu học bơi trong dịp hè</p>	<p>- Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày</p>	<p>Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội</p>
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC: - Các điểm trường xa trường chính trong khu dân cư, thường xuyên sạt lở, giao thông đi lại khó khăn trong mùa mưa bão, ngập lụt, đa số học sinh không có áo phao</p> <p>*TCXH: - Cán bộ y tế nha học đường chưa thường xuyên tập huấn - Giáo viên chưa được tập huấn về kiến thức PCTT/BĐKH, sơ cấp cứu</p>	<p>*VC: - Một số hộ quan tâm con em trang bị áo phao cho các em học sinh</p> <p>*TCXH: - Khi thiên tai xảy ra, trường thông báo cho học sinh nghỉ học - Có thành lập Ban phòng chống thiên tai của trường, có phân nhiệm</p>	<p>- Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày</p>	<p>Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ sơ cấp cứu ban đầu trong trường học còn khó khăn 	<ul style="list-style-type: none"> vụ, có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được tập huấn về kiến thức PCTT, sơ cấp cứu - 80% học sinh chưa biết bơi 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số học sinh tham gia hè được cha mẹ cho đi bơi các hồ bơi công cộng 		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các điểm trường xa trường chính trong khu dân cư, thường xuyên sạt lở, giao thông đi lại khó khăn trong mùa mưa bão, ngập lụt, đa số học sinh không có áo phao - Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai thiếu, chưa đảm bảo 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng gia đình trang bị áo phao cho học sinh chiếm 1% - Cơ sở vật chất dạy và học các điểm trường đảm bảo 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ học sinh đuối nước - Nguy cơ học sinh nghỉ học dài ngày 	<p>Cao: học sinh thiếu kiến thức PCTT, chưa có kỹ năng bơi lội</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên các điểm trường chưa được tập huấn về sơ cấp cứu, phòng chống thiên tai/biến đổi khí hậu - Chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai chưa được lồng ghép vào trường học 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chỉ đạo của trường khi có thiên tai xảy ra được thông báo cụ thể cho phụ huynh học sinh cho con em nghỉ học 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số học sinh chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai, sơ cấp cứu và thiếu kỹ năng bơi lội 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chủ động tham gia học bơi chiếm 15% 		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai thiếu, chưa đảm bảo - Các điểm trường xa trường chính trong khu dân cư, thường xuyên sạt lở, giao thông đi lại khó khăn trong mùa mưa bão, ngập lụt, đa số học sinh không có áo phao 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất dạy và học các điểm trường đảm bảo - Số lượng gia đình trang bị áo phao cho học sinh chiếm 1% 	<ul style="list-style-type: none"> -Nguy cơ trẻ em đuối 	<p>Cao: vùng ngập lụt, ngập sâu 1-1,5m, trẻ em không biết bơi, thiếu kiến thức PCTT, SCc</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường thiếu nhân lực để chằng chống mái trường trước khi thiên tai xảy ra - Chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai chưa được lồng ghép vào trường học 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội Khuyến học, các Tộc họ hỗ trợ cho các em học sinh xe đạp, tiền, sách vở - Công tác chỉ đạo của trường khi có thiên tai xảy ra được thông báo cụ thể cho phụ huynh học sinh cho con em nghỉ học 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên và học sinh chưa được tập huấn về kiến thức PCTT, sơ cấp cứu, kỹ năng bơi lội 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số em biết bơi lội do cha mẹ hướng dẫn tập bơi các bể bơi công cộng 		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 2	168	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường giao thông đi lại khó khăn vào mùa mưa lũ - Các điểm trường xa trường chính, thường xuyên sạt lở ngập lụt - Thiếu các phương tiện phục vụ 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở vật chất dạy và học các điểm trường tương đối đảm bảo - Một số hộ có quan tâm trang bị áo phao cho cán em 	<ul style="list-style-type: none"> -Nguy cơ trẻ em đuối 	<p>Cao: vùng ngập lụt, ngập sâu 1-1,5m, trẻ em</p>

		trong công tác ứng phó với thiên tai tại các điểm trường			không biết bơi, thiếu kiến thức PCTT, SCC
		*TCXH: - Chương trình giảng dạy phòng chống thiên tai chưa được lồng ghép vào trường học - Trường thiếu nhân lực để chăm chống mái trường trước khi thiên tai xảy ra	*TCXH: - Chương trình khuyến học thường xuyên hỗ trợ, giúp đỡ các em thường xuyên và khi có thiên tai xảy ra - Công tác chỉ đạo của trường khi có thiên tai xảy ra được thông báo cụ thể cho phụ huynh học sinh cho con em nghỉ học		
		*NT/KN: - Giáo viên và học sinh chưa được tập huấn về kiến thức PCTT, sơ cấp cứu, kỹ năng bơi lội	*NT/KN: - Một số em biết bơi lội do cha mẹ hướng dẫn tập bơi các bể bơi công cộng		

8 Rừng

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	Không có rừng			
Bão	Châu Bí 2	174	Không có rừng			
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	Không có rừng			
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	Không có rừng			
Bão	Châu Bí 5	182	*VC: - Mật độ rừng thưa, không đều và khai thác không theo quy hoạch nên rừng phát triển chậm - Diện tích rừng đất màu chuyển sang trồng rừng sang do khô cằn - Rừng bị ngã, đổ, tróc gốc khi có bão xảy ra *TCXH: - Người dân chưa phát triển các mô hình sinh kế trong trồng rừng - Chính quyền chưa có hướng dẫn thành lập các nhóm sinh kế, chưa có biện pháp xử lý đối với cá nhân chặt phá rừng bừa bãi *NT/KN:	*VC: - Có 13,99ha diện tích rừng sản xuất, tỷ lệ thành rừng 75% gồm cây keo, bạch đàn - Có 29,488ha diện tích rừng phòng hộ, tỷ lệ thành rừng 100%, cây thông Caribe - Hộ trồng rừng có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 100% *TCXH: - Diện tích rừng sản xuất do dân làm chủ, rừng phòng hộ do nhà nước quản lý - Phụ nữ tham gia vào các hoạt động chăm sóc cây, thu hoạch, nam tham gia bảo vệ rừng, trồng rừng *NT/KN:	- Nguy cơ rừng ngã, đổ, tróc gốc - Nguy cơ cháy rừng	Cao: người dân chưa có ý thức trong việc bảo vệ, trồng rừng

			<ul style="list-style-type: none"> - Công việc tham gia trồng rừng của phụ nữ thường vất vả và nhiều việc hơn nam giới - Phụ nữ chưa được tham gia vào việc quyết định tiến trình trồng rừng 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm chọn được giống cây rừng phù hợp để trồng - Đa số người dân có ý thức tham gia vào việc chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng rừng chống xói lở 		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất trồng rừng bạc màu, khô cằn người dân chuyển sang trồng rừng, mật độ rừng thưa thớt, không đều và việc khai thác rừng của người dân không theo quy hoạch nên rừng phát triển chậm - Vùng thường xuyên ảnh hưởng bão, cây bị ngã, đổ, tróc gốc <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ hộ dân có diện tích trồng rừng ít, thấp chính vì vậy nguồn thu nhập từ trồng rừng không phải là chính nên họ ít quan tâm chăm sóc - Công tác tuyên truyền của chính quyền về phòng cháy rừng cho người dân chưa thường xuyên <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức tham gia vào việc bảo vệ rừng, trồng rừng chống xói lở và chưa có kinh nghiệm trong việc trồng, chăm sóc rừng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 15ha diện tích rừng sản xuất, thành rừng 75%, cây keo, bạch đàn, 30,000ha diện tích rừng phòng hộ, tỷ lệ thành rừng 100%, cây thông Caribe - Các hộ trồng rừng đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền quản lý rừng phòng hộ và người dân làm chủ diện tích rừng sản xuất - Tỷ lệ phụ nữ và nam giới tham gia hoạt động trồng rừng ngang nhau, công việc chăm sóc, thu hoạch nữ làm, nam thì bảo vệ và vận chuyển cây giống để trồng <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có ý thức tham gia vào việc bảo vệ rừng, trồng rừng chống xói lở, phủ xanh đồi trọc - Thường xuyên dọn dẹp, rong cây tràm để đảm bảo cho cây phát triển nhanh, tránh cản gió 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ rừng ngã, đổ, tróc gốc - Nguy cơ cháy rừng 	Cao: người dân chưa có ý thức trong việc bảo vệ, trồng rừng
Bão	Thái Sơn 2	185	Không có rừng			
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trồng rừng bằng thủ công, người dân tự phát, 50% diện tích bị ảnh hưởng bão, lốc theo luồng gió - Mật độ trồng rừng thưa thớt <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích đất trồng rừng của các hộ dân ít, thu nhập không phải là chính chủ yếu trồng rừng để lấy củi làm chất đốt cho chăn nuôi, công tác chăm sóc rừng không quan tâm - Phòng Lâm nghiệp chưa thường xuyên tuyên truyền hướng dẫn cho người dân về cách chăm sóc và bảo vệ rừng <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chưa có ý thức chưa cao dẫn đến chặt phá rừng bừa bãi 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 15ha diện tích rừng sản xuất, thành rừng 75%, cây keo, bạch đàn, 25,000ha diện tích rừng phòng hộ, tỷ lệ thành rừng 100%, cây thông Caribe <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách xã hội có hỗ trợ cho vay những hộ có nhu cầu vay vốn phát triển trồng rừng - Tỷ lệ phụ nữ và nam giới tham gia hoạt động trồng rừng ngang nhau, công việc chăm sóc, thu hoạch nữ làm, nam thì bảo vệ và vận chuyển cây giống để trồng <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có ý thức tham gia vào việc bảo vệ rừng, trồng rừng chống xói lở, phủ xanh đồi trọc, ó rào chắn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ rừng ngã, đổ, tróc gốc - Nguy cơ cháy rừng 	Cao: người dân chưa có ý thức trong việc bảo vệ, trồng rừng

			- Diện tích rừng trồng mới, chưa thu hoạch, chưa có kinh nghiệm trong việc chăm sóc và bảo vệ rừng	ngăn không cho trâu bò phá		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	Không có rừng			
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	*VC: - Rừng trồng bằng thủ công, người dân tự phát, 60% diện tích bị ảnh hưởng bão, lốc theo luồng gió - Mật độ trồng rừng thưa thớt	*VC: - Có 01 ha rừng tràm - Những hộ có rừng đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	- Nguy cơ cây ngã đổ, tróc gốc - Thu nhập thất thu - Diện tích rừng giảm sút	Cao: đất bị xói mòn, cây ngã đổ, rừng giảm năng suất, thu nhập thấp
			*TCXH: - Tỷ lệ hộ dân có diện tích trồng rừng ít, bình quân 700m ² - Chính quyền chưa tuyên truyền cho người dân về cảnh báo cháy rừng và chưa có các biển báo cháy rừng - Thu hoạch rừng, thương lái đến mua trực tiếp	*TCXH: - Có 15 hộ tham gia trồng rừng, trong đó 04 hộ phụ nữ làm chủ hộ - Ngân hàng chính sách xã hội có hỗ trợ cho vay những hộ có nhu cầu vay vốn phát triển trồng rừng		
			*NT/KN: - Ý thức người dân chưa cao dẫn đến chặt phá rừng bừa bãi	*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm trồng rừng : đào hố, bỏ cây, phân, lấp cát để thấp so mặt bằng đất 5-10cm để khi mưa xuống đọng nước lại - Người dân phát cây rừng từ nhiên xen lẫn để dễ dàng khai thác		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 2	168	Không có rừng			

9 Trồng trọt

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	*VC: - Kênh mương bằng đất, xây dựng lâu năm - Diện tích đất trồng lúa nhiều khu vực bạc màu khoảng 20ha, 8 ha diện tích trồng lúa thường xuyên ngập úng, mất trắng, 6 ha hoa màu bị mất trắng, 4ha cây lâu năm ngã, đổ - Dịch bệnh sâu rầy, khô vằn, đạo ôn, chuột phá, mất trắng 6ha *TCXH: - Chi phí tiền điện cao, lịch trạm bơm tưới giảm số lần bơm (7-10	*VC: - Có 48,85ha diện tích trồng lúa, 34,9ha diện tích hoa màu, 13,95 ha diện tích cây lâu năm *TCXH: - Chính quyền hỗ trợ 100.000đ/500m ² cho những hộ bị thiệt hại sau	-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng - Dịch bệnh trên cây lúa	Cao: Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT

			<p>ngày bơm 1 lần)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước thất thoát do các mương máng rò rỉ - Nước sông cạn, trạm bơm không bơm nước được, thiếu nước sản xuất 	<p>thiên tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên thông báo dịch bệnh trên đồng ruộng, bảo vệ đồng ruộng 		vào SX
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% hộ dân chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trước khi sản xuất vệ sinh đồng ruộng, thu hoạch sớm trước khi có thiên tai xảy ra, xanh nhà hơn già đồng 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hệ thống thủy lợi ở vùng đất màu - Địa bàn vùng trũng, thấp thường ngập lụt 9 ha lúa giảm năng suất, diện tích đất trồng lúa nhiều khu vực bạc màu, cây lâu năm ngã, đổ; dịch bệnh sâu rầy, khô vằn, đạo ôn, chuột 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 46,31ha diện tích trồng lúa, 37,76ha diện tích hoa màu, 9,45ha diện tích cây lâu năm 	-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng	Cao: Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân cơ cấu giống không hợp lý, chưa khoanh vùng gieo sạ theo lịch thời vụ - Chi phí tiền điện cao, lịch trạm bơm tưới giảm số lần bơm (7-10 ngày bơm 1 lần) 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúa, ngô, lạc là tiềm năng phát triển ngành trồng trọt của thôn - 132 hộ tham gia trồng lúa, trong đó 67% nữ tham gia hoạt động trồng lúa - Chính quyền huy động người dân ra quân diệt chuột 	- Dịch bệnh trên cây lúa	
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân trồng lúa phụ thuộc vào nước trời - Thời tiết thất thường, khó dự đoán chính xác để gieo trồng 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 30% hộ dân trồng lúa để ăn, không bán - Người dân dùng bẫy và bả thuốc để bắt chuột 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có hệ thống tiêu úng - Diện tích đất trồng lúa nhiều khu vực bạc màu khoảng 10ha - 5 ha diện tích trồng lúa thường xuyên ngập úng, 4 ha hoa màu bị mất trắng, 3 ha cây lâu năm ngã, đổ, 2ha lúa bị chuột phá, mất trắng, dịch bệnh sâu rầy, khô vằn, đạo ôn, chuột 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 49,76ha diện tích trồng lúa, 38,3ha diện tích hoa màu, 11,45ha diện tích cây lâu năm 	-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng	Cao: Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp tác xã hoạt động chưa mạnh - Chính quyền chưa có kế hoạch xây dựng cánh đồng tập trung mẫu lớn, chưa điều chỉnh lịch mùa vụ phù hợp 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúa, ngô, lạc là tiềm năng phát triển ngành trồng trọt của thôn - 135 hộ tham gia trồng lúa, trong đó 68% nữ tham gia hoạt động trồng lúa - Chính quyền huy động người dân ra quân diệt chuột 	- Dịch bệnh trên cây lúa	
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kinh nghiệm trong chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi sản xuất vệ sinh đồng ruộng - 95% hộ dân có kinh nghiệm thu hoạch trước khi có thiên tai xảy ra, xanh nhà hơn già đồng 		

Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn vùng trũng, thấp thường ngập lụt 8 ha lúa giảm năng suất, diện tích đất trồng lúa nhiều khu vực bạc màu, cây lâu năm ngã, đổ; dịch bệnh sâu rầy, khô vằn, đạo ôn, chuột - Chi phí đầu tư cho cây lúa cao, lợi nhuận thu vào thấp 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 33,29ha diện tích trồng lúa - 24,34ha diện tích hoa màu - 8,95ha diện tích cây lâu năm 	<p>-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng</p> <p>- Dịch bệnh trên cây lúa</p>	<p>Cao:</p> <p>Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX</p>
		<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kế hoạch tăng cường hệ thống bơm tiêu úng - Nguồn nước thất thoát do các mương máng rò rỉ, nước sông cạn, trạm bơm không bơm nước được, thiếu nước sản xuất - Đầu ra sản phẩm theo thị trường từng thời điểm 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền đã hỗ trợ 100.000d/500m2 cho những hộ bị ảnh hưởng thiên tai - Chính quyền thường xuyên thông báo dịch bệnh trên đồng ruộng, bảo vệ đồng ruộng 			
		<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân ít quan tâm đến trồng lúa do thu nhập lúa thấp, đi làm ăn xa - Một số hộ không có nguồn vốn để mua lúa giống và phân bón 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trồng lúa lâu năm, chấp hành theo lịch thời vụ của chính và có sự giám sát của chính quyền 			
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đất bị bạc màu, chi phí đầu tư cho cho cây lúa cao phân thuốc cao lợi nhuận thu vào thấp - Kênh mương tưới tiêu chưa đáp ứng được phục vụ sản xuất nông nghiệp 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 43,79ha diện tích trồng lúa, 30,69ha diện tích hoa màu, 13,10ha diện tích cây lâu năm - Dụng cụ sản xuất như máy cày, suốt 	<p>-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng</p> <p>- Dịch bệnh trên cây lúa</p>	<p>Cao:</p> <p>Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX</p>
		<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kế hoạch nâng cấp và xây dựng mới hệ thống thủy lợi dẫn nước đến vùng trồng màu 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúa, ngô, lạc là tiềm năng phát triển ngành trồng trọt của thôn - 115 hộ tham gia trồng lúa, trong đó 67% nữ tham gia hoạt động trồng lúa - Có trạm BVTV điện bàn tổ chức tập huấn nông nghiệp cho 100 hộ 			
		<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân ít quan tâm đến trồng lúa do thu nhập lúa thấp, đi làm ăn xa - Một số hộ không có nguồn vốn để mua lúa giống và phân bón 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chủ động thu hoạch sớm, chuyển đổi cơ cấu cây trồng ngắn ngày 			
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kênh mương tưới tiêu chưa đảm bảo - Địa bàn vùng trũng, thấp thường ngập lụt 8,5 ha lúa giảm năng suất, diện tích đất trồng lúa nhiều khu vực bạc màu - Chi phí đầu tư cho cây lúa cao, lợi nhuận thu vào thấp 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 62,76ha diện tích trồng lúa, 42,51ha diện tích hoa màu, 10,25ha diện tích cây lâu năm - Dụng cụ sản xuất như máy cày, suốt 		
		<p>*TCXH:</p>	<p>*TCXH:</p>			

			<ul style="list-style-type: none"> - Đầu ra sản phẩm theo thị trường từng thời điểm, không ổn định, bấp bênh, cơ cấu giống không hợp lý, khoanh vùng gieo sạ theo lịch thời vụ chưa phù hợp - Trạm BVTV điện bàn tổ chức tập huấn nông nghiệp cho hộ sản xuất nhưng chưa đại trà 	<ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền có tổ chức dịch vụ để điều tiết nước, quản lý, điều hành tổ chức sản xuất và thu hoạch, thường xuyên thông báo dịch bệnh trên đồng ruộng, bảo vệ đồng ruộng 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một hộ dân chưa được tập huấn kỹ thuật trồng trọt - Một số hộ không có nguồn vốn để mua lúa giống và phân bón 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm theo dõi thời tiết, bám theo lịch, tránh lũ tiểu mãn giảm thiệt hại 		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn vùng trũng, thấp thường ngập lụt 9 ha lúa giảm năng suất, 7 ha hoa màu ngập úng, diện tích đất trồng lúa nhiều khu vực bạc màu, cây lâu năm ngã, đổ; dịch bệnh sâu rầy, khô vằn, đạo ôn, chuột - Chi phí đầu tư cho cây lúa cao, lợi nhuận thu vào thấp 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 59ha diện tích trồng lúa, 40,25ha diện tích hoa màu, 18,75ha diện tích cây lâu năm - Có 02 máy cày và một số dụng cụ phục vụ tốt cho sản xuất 	<ul style="list-style-type: none"> -Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng - Dịch bệnh trên cây lúa 	<p>Cao:</p> <p>Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã thăm đồng để đánh giá chất lượng từng thôn/hộ chưa được làm thường xuyên - Thu hoạch lúa bằng thủ công, thuê xe công nông chở về, đưa máy thổi 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND xã tổ chức các đợt ra quân diệt chuột, dịch bệnh đồng loạt - UBND huyện tổ chức tập huấn cho người dân về nông nghiệp - Các tổ chức thôn có nguồn quỹ để cho các hộ sản xuất vay để phát triển sản xuất lãi suất thấp 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ không có nguồn vốn để mua lúa giống và phân bón - Đa số người dân trồng lúa phụ thuộc vào nước trời 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trồng lúa lâu năm, chấp hành theo lịch thời vụ của chính và có sự giám sát của chính quyền 		
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ sản xuất thô sơ - Địa bàn vùng trũng, thấp thường ngập lụt 7 ha lúa giảm năng suất - Hệ thống kênh mương tưới tiêu chưa đảm bảo 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 64,76ha diện tích trồng lúa, 50, 23ha diện tích hoa màu, 14,53ha diện tích cây lâu năm 		
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống lúa người dân giữ lại để tự làm, không mua giống của Công ty giống cây trồng, giống không đảm bảo chất lượng, phát triển chậm ảnh hưởng đến sâu bệnh - Nguồn phân bón đầu tư cây trồng thiếu, năng suất lúa thấp 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước hỗ trợ thủy lợi phí cho người dân - Chính quyền hỗ trợ kinh phí để làm kênh mương nội đồng - UBND xã có lịch thời vụ hướng dẫn cho bà con trước khi gieo cấy, cơ cấu cây trồng theo từng vùng 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời tiết thất thường, khó dự đoán chính xác để gieo trồng - Một số hộ không có nguồn vốn để 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm theo dõi thời tiết, bám theo lịch, tránh lũ tiểu mãn giảm thiệt hại 		

			mua lúa giống và phân bón			
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	*VC:	*VC: - Có 58,05ha diện tích trồng lúa - 36,05ha diện tích hoa màu - 22ha diện tích cây lâu năm	-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng - Dịch bệnh trên cây lúa	Cao: Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX
			*TCXH: - Chi phí tiền điện cao, lịch trạm bơm tưới giảm số lần bơm (7-10 ngày bơm 1 lần) - Nguồn nước thất thoát do các mương máng rò rỉ - Nước sông cạn, trạm bơm không bơm nước được, thiếu nước sản xuất	*TCXH: - 96 hộ tham gia trồng lúa, trong đó 62% nữ tham gia hoạt động trồng lúa - Chính quyền hỗ trợ 100.000đ/500m ² , huy động người dân ra quân diệt chuột - Có tổ dịch vụ để điều tiết nước và chính quyền quản lý, điều hành tổ chức sản xuất và thu hoạch		
			*NT/KN: - Diện tích đất bị bạc màu, chi phí đầu tư phân thuốc cao, lợi nhuận thấp, người dân ít quan tâm chăm sóc lúa	*NT/KN: - Trước khi sản xuất người dân thường xuyên vệ sinh đồng ruộng - 95% hộ dân có kinh nghiệm thu hoạch trước khi có thiên tai xảy ra xanh nhà hơn già đồng		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	*VC: - Diện tích đất ruộng nằm trong vùng trũng, thấp - Cơ cấu thời vụ nằm trong mùa mưa bão - Hệ thống kênh mương chưa kiên cố bằng đất sỏi	*VC: - Có 56,65 ha diện tích trồng lúa 2 vụ, 35,20 ha diện tích hoa màu (đậu phộng, mè, sắn, bắp), 21,45 ha cây lâu năm	-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng - Dịch bệnh trên cây lúa	Cao: Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa áp dụng KHKT vào SX
			*TCXH: - Người dân chưa liên kết trong sản xuất - Hợp tác xã hoạt động chưa thường xuyên và churamạnh - Chính quyền chưa có quy hoạch xây dựng cánh đồng mẫu lớn tập trung	*TCXH: - Chính quyền huy động người dân tham gia nạo vét kênh mương - UBND huyện tổ chức tập huấn cho người dân về nông nghiệp - Các tổ chức thôn có nguồn quỹ để cho các hộ sản xuất vay để phát triển sản xuất lãi suất thấp		
			*NT/KN: - Người dân chưa có kinh nghiệm trong chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng - Người dân thiếu giống ngắn ngày - Mùa mưa bão đến sớm	*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm trồng lúa lâu năm, chấp hành theo lịch thời vụ của chính và có sự giám sát của chính quyền		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 2	168	*VC: - Có kênh tưới bằng đất phục vụ sản xuất, dụng cụ sản xuất thô sơ, địa bàn vùng trũng, thấp thường ngập lụt 17 ha lúa giảm năng suất	*VC: - Có 58,66ha diện tích trồng lúa, 32,85ha diện tích hoa màu, 25,81ha diện tích cây lâu năm	-Lúa, hoa màu ngập úng, mất trắng - Dịch bệnh trên cây lúa	Cao: Lúa là cây chủ lực của người dân, diện tích lúa ngập úng, người dân chưa
			*TCXH: - Nguồn phân bón đầu tư cây trồng thiếu, năng suất lúa thấp - Ngân hàng chính sách cho vay vốn sản xuất nhưng một số người dân không vay lý do sợ không có nguồn	*TCXH: - UBND xã tổ chức các đợt ra quân diệt chuột, dịch bệnh đồng loạt - UBND huyện tổ chức tập huấn cho người dân về nông nghiệp - Các tổ chức thôn có nguồn quỹ để		

		<p>để hoàn trả gốc và lãi suất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách cho vay giới hạn về số tiền 	<p>cho các hộ sản xuất vay để phát triển sản xuất lãi suất thấp</p>	<p>áp dụng KHKT vào SX</p>
		<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân ít quan tâm đến trồng lúa do thu nhập lúa thấp, đi làm ăn xa - Một số hộ không có nguồn vốn để mua lúa giống và phân bón 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm theo dõi thời tiết, bám theo lịch, tránh lũ triều mãn giảm thiệt hại 	

10 Chăn nuôi

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% hộ chưa có chuồng trại kiên cố nằm vị trí thấp trũng và không có hầm chứa nước thải - Chuồng trại chăn nuôi trong khu dân cư, 100% hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Dịch bệnh gia súc gia cầm (GSGC): tụ huyết trùng, dịch cúm gia cầm, 50% gia súc gia cầm chết, trôi và chuồng trại bị hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 114 hộ chăn nuôi 292 gia súc, 3.058 gia cầm, phát triển giống bò lai sinh sản - 40% hộ có chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải, 20 hộ chăn nuôi có hầm biogas 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Thiếu vốn chăn nuôi 	<p>Cao:</p> <p>vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả thị trường bấp bênh làm ảnh hưởng đến chăn nuôi, người dân thiếu vốn sản xuất, đầu ra của chăn nuôi bị thương lái ép giá, chi phí thức ăn gia súc tăng, giá bán thấp, lợi nhuận chi phí lỗ vốn 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Các Công ty thức ăn gia súc tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho 70% hộ chăn nuôi - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, các hộ vay không thể chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 20% hộ có gia súc gia cầm không được tiêm phòng, 30% hộ dân chưa tiếp cận kỹ thuật chăn nuôi 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% gia súc gia cầm tiêm phòng, người dân tận dụng nguồn thức ăn sẵn có trong gia đình, giải quyết công nhân rồi trong gia đình 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 40% hộ chưa có chuồng trại kiên cố nằm vị trí thấp trũng và không có hầm chứa nước thải - Chuồng trại chăn nuôi trong khu dân cư, 100% hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Dịch bệnh gia súc gia cầm (GSGC): tụ huyết trùng, dịch cúm gia cầm 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăn nuôi có 114 hộ chăn nuôi 275 gia súc, 3.524 gia cầm, phát triển giống bò lai sinh sản, 40% hộ xây dựng chuồng trại kiên cố, chuồng trại thoáng mát và hầm chứa nước thải đảm bảo chăn nuôi - 90% hộ chăn nuôi có máy phát điện 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm chết, trôi - Dịch bệnh gia súc gia cầm 	<p>Cao:</p> <p>vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng khoa học</p>

			<p>- Gia súc gia cầm sơ tán không kịp thời chết, trôi</p> <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng giống mua chết nhiều lúc nhỏ - 100% hộ chăn nuôi đều vay vốn ngân hàng, thế chấp giấy chứng nhận - Giá cả thị trường mất ổn định, không có đầu ra, bị thương lái ép giá dẫn đến lỗ, thiệt hại kinh tế cho người dân <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa cao trong việc tiêm phòng cho đàn trâu, bò gây lở mồm long móng 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Ngân hàng chính sách xã hội cho vay vốn để phục vụ chăn nuôi - Ban thú y, Ban nông nghiệp hàng năm xây dựng kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc gia cầm 2 đợt/năm <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số dân có hầm biogas trong việc xử lý nguồn phân heo - Người dân có kinh nghiệm trong cách phòng bệnh cho gà, vịt, heo 		<p>kỹ thuật vào chăn nuôi</p>
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 60% hộ có chuồng trại chưa kiên cố - 30% gia súc gia cầm chết do nhiệt độ tăng cao, nắng nóng. 100% gia súc gia cầm do ngập lụt cuốn trôi; bão sập mái của chuồng trại, 50% gia súc gia cầm chết khi rét <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả thị trường bấp bênh làm ảnh hưởng đến chăn nuôi - Thiếu vốn sản xuất - Đầu ra của chăn nuôi, thương lái ép giá - Thức ăn gia súc tăng, giá bán thấp, chi phí lỗ vốn <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 10% hộ dân chưa có cách xử lý vệ sinh môi trường, chuồng trại gây ảnh hưởng đến dịch bệnh 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 85 hộ chăn nuôi 265 gia súc, 2.965 gia cầm - 30% hộ có chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải - 20 hộ chăn nuôi có hầm biogas - Phát triển giống bò lai sinh sản <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Các Cty thức ăn gia súc tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho 70% hộ chăn nuôi - NHCS hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ - Các hộ vay không thế chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp chuồng trại kiên cố, có che kín mùa rét - Tận dụng nguồn thức ăn sẵn có trong gia đình như sắn, ngô, khoai 	<p>-Gia súc gia cầm chết, trôi</p> <p>- Thiếu vốn chăn nuôi</p>	<p>Ca:</p> <p>vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi</p>
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% hộ chưa có chuồng trại kiên cố, nước thải gia súc gia cầm thải trực tiếp ra môi trường, chuồng trại chăn nuôi trong khu dân cư - Gia súc gia cầm sơ tán không kịp thời, dịch bệnh ở gia súc gia cầm <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác tuyên truyền tiêm phòng vacxin cho các hộ chăn nuôi chưa thường xuyên 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% hộ xây dựng chuồng trại kiên cố, có hầm biogas, chuồng trại thoáng mát, đảm bảo chăn nuôi, 65 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm (420 gia súc, 3.058 gia cầm) <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 72% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Các Công ty thức ăn gia súc tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho hộ chăn nuôi - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho 	<p>-Nguy cơ gia súc gia cầm chết, trôi</p> <p>- Dịch bệnh gia súc gia cầm</p> <p>- Thiếu vốn chăn nuôi</p> <p>- Thu nhập thấp</p>	<p>Ca:</p> <p>chuồng trại chăn nuôi vùng trũng thấp, gia súc gia cầm không tiêm phòng, người dân chưa</p>

				vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ - Các hộ vay không thể chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp		áp dụng KHKT vào chăn nuôi, thiếu vốn sản xuất, thu nhập thấp
			*NT/KN: - Ý thức người dân chưa cao trong việc tiêm phòng cho đàn trâu, bò gây lở mồm long móng	*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm trong cách phòng bệnh cho gà, vịt, heo - Nâng cấp chuồng trại kiên cố, có che kín mùa rét		
Bão	Châu Bí 5	182	*VC: - Chuồng trại còn tạm bợ, chăn nuôi nhỏ lẻ, gia súc gia cầm chưa tiêm vắc xin, chưa có hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi, thiếu thuốc xử lý chuồng trại sau ngập lụt dài ngày	*VC: - 65 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm, phát triển giống bò lai sinh sản có 216 gia súc, 2.965 gia cầm, 35% hộ có chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải, 15 hộ chăn nuôi có hầm biogas	- Gia súc gia cầm chết, trôi - Thu nhập thấp	Ca: vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi
			*TCXH: - Công tác tuyên truyền cho người dân di dời gia súc gia cầm lên vùng cao trước khi có thiên tai xảy ra chưa kịp thời và thường xuyên - Chính quyền chưa thường xuyên tập huấn và nâng cao nhận thức cho người dân trong việc tiêm phòng dịch bệnh gia súc gia cầm	*TCXH: - 67% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, các hộ vay không thể chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp		
			*NT/KN: - Người dân còn chủ quan trong việc tiêm phòng cho gia súc gia cầm	*NT/KN: - Đa số hộ chăn nuôi vệ sinh chuồng trại sau mùa lụt bão		
Bão	Thái Sơn 1	207	*VC: - Khoảng 40% hộ chưa có chuồng trại kiên cố, nước thải gia súc gia cầm thải trực tiếp ra môi trường, chuồng trại chăn nuôi trong khu dân cư - Gia súc gia cầm sơ tán không kịp thời, dịch bệnh ở gia súc gia cầm	*VC: - Có 60% hộ xây dựng chuồng trại kiên cố, có hầm biogas, chuồng trại thoáng mát, đảm bảo chăn nuôi, 70 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm (720 gia súc, 2.058 gia cầm)	- Gia súc gia cầm chết, trôi - Dịch bệnh GDGC - Thiếu vốn chăn nuôi	Ca: vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi
			*TCXH: - Công tác tuyên truyền tiêm phòng vắc xin cho các hộ chăn nuôi chưa thường xuyên - Thiếu thuốc xử lý chuồng trại sau ngập lụt dài ngày - Công tác kiểm soát dịch bệnh ở gia súc gia cầm chưa kịp thời	*TCXH: - 75% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Công ty thức ăn gia súc tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho hộ chăn nuôi - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, hộ vay không thể chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp		
			*NT/KN: - Một số người dân còn chủ quan trong việc tiêm phòng cho gia súc gia cầm, công tác dọn dẹp vệ sinh chuồng trại chưa đảm bảo và thường xuyên	*NT/KN: - Sau thiên tai, người dân nâng cấp, sửa chữa chuồng trại chăn nuôi		

Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại còn tạm bợ, chăn nuôi nhỏ lẻ, gia súc gia cầm chưa tiêm vắc xin, chưa có hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi, thiếu thuốc xử lý chuồng trại sau ngập lụt dài ngày 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 82 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm, phát triển giống bò lai sinh sản 574 gia súc, 3,060 gia cầm, 30% hộ có chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải, 20 hộ chăn nuôi có hầm biogas 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm chết, trôi - Ô nhiễm môi trường - Thiếu vốn chăn nuôi - Thu nhập thấp 	<p>Cao:</p> <p>vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi</p>
		<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa thường xuyên tập huấn và nâng cao nhận thức cho người dân trong việc tiêm phòng - Tuyên truyền cho người dân di dời gia súc gia cầm lên vùng cao trước khi có thiên tai xảy ra 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, các hộ vay không thể chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp - Khoảng 70% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Có Công ty thức ăn gia súc tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho 50% hộ chăn nuôi 			
		<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân chưa tiếp cận kỹ thuật chăn nuôi - Công tác dọn dẹp vệ sinh chuồng trại chưa đảm bảo 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số các hộ gia đình tận dụng nguồn thức ăn sẵn có trong gia đình và giải quyết công nhân rồi trong gia đình 			
Bão, ngập lụt	Thái Cầm	330	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại chăn nuôi nằm vị trí thấp trũng, chăn nuôi trong khu dân cư, có 45% hộ chưa có chuồng trại kiên cố và không có hầm chứa nước thải, hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Dịch bệnh gia súc gia cầm: tụ huyết trùng, dịch cúm gia cầm, gia súc gia cầm chết, trôi 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 175 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm giống bò lai sinh sản, 596 gia súc, 4,125 gia cầm, 40% hộ có chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải, 20 hộ chăn nuôi có hầm biogas 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm chết, trôi - Dịch bệnh gia súc gia cầm 	<p>Cao:</p> <p>vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi</p>
		<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả thịt trường bấp bênh làm ảnh hưởng đến chăn nuôi, các hộ chăn nuôi thiếu vốn sản xuất, đầu ra của chăn nuôi bị thương lái ép giá, thức ăn gia súc tăng, giá bán thấp, chi phí lỗ vốn 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Các Công ty thức ăn gia súc tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho 60% hộ chăn nuôi - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, các hộ vay không thể chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp 			
		<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan trong việc tiêm phòng cho gia súc gia cầm, công tác dọn dẹp vệ sinh chuồng trại chưa đảm bảo và thường xuyên 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số hộ dân có hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi thường xuyên thuốc xử lý chuồng trại sau ngập lụt 			
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm sơ tán không kịp thời, dịch bệnh ở gia súc gia cầm sau thiên tai tăng - Nước thải gia súc gia cầm thải trực tiếp ra môi trường ảnh hưởng môi 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 62 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm, 485 gia súc, 3,154 gia cầm, gia súc gia cầm được tiêm vắc xin thường xuyên, một số hộ có hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm chết, trôi - Ô nhiễm môi trường 	<p>Cao:</p> <p>vùng trũng thấp, chuồng trại chưa</p>

			trường xung quanh			kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả thịt trường bấp bênh làm ảnh hưởng đến chăn nuôi - Thiếu vốn sản xuất - Đầu ra của chăn nuôi, thương lái ép giá - Chi phí thức ăn gia súc cao, giá bán thấp, thu nhập thấp lỗ vốn thậm chí có khi mất vốn 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 65% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Tổ chức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi cho các hộ chăn nuôi do Công ty cung cấp thức ăn tập huấn - Người dân được hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ do Ngân hàng chính sách cho vay, các hộ chăn nuôi được các tổ chức đứng ra bảo đảm, không tín chấp không thế chấp 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăn nuôi ngày càng khó khăn, thời tiết ngày càng phức tạp, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, giá bấp bênh, một số người dân chuyển đổi không chăn nuôi, làm nghề khác 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ yếu hộ gia đình chăn nuôi để có lợi nhuận là tận dụng nguồn thức ăn dư thừa trong gia đình, huy công lao động nhân rỗi để tập trung chăn nuôi 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 1	195	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 55% hộ chưa có chuồng trại kiên cố nằm vị trí thấp trũng và không có hầm chứa nước thải - Chuồng trại chăn nuôi trong khu dân cư, chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Dịch bệnh gia súc gia cầm: tụ huyết trùng, dịch cúm gia cầm, gia súc gia cầm chết, trôi, chuồng trại bị hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 98 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm giống bò lai sinh sản, 385 gia súc, 3,156gia cầm, chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải 20 hộ chăn nuôi có hầm biogas 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm chết, trôi - Dịch bệnh GDGC 	Cao: vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn nuôi
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số các hộ đều vay tiền ngân hàng để chăn nuôi, giá cả thịt trường bấp bênh, đầu ra của chăn nuôi, thương lái ép giá, thức ăn gia súc tăng, giá bán thấp, chi phí lỗ vốn, khả năng hoàn vốn rất khó 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 68% nữ tham gia hoạt động chăn nuôi - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, không phải thế chấp, thông qua các đoàn thể tín chấp cho các hộ chăn nuôi vay 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 20% gia súc gia cầm không được tiêm phòng - 30% hộ dân chưa tiếp cận kỹ thuật chăn nuôi 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 80% gia súc gia cầm tiêm phòng - Tận dụng nguồn thức ăn sẵn có trong gia đình 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại chăn nuôi trong khu dân cư, chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung, dịch bệnh gia súc gia cầm: tụ huyết trùng, dịch cúm gia cầm, gia súc gia cầm chết, trôi, chuồng trại bị hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 57 hộ chăn nuôi gia súc gia cầm, phát triển giống bò lai sinh sản có 209 gia súc, 1.965 gia cầm, 15% hộ có chuồng trại kiên cố và hầm chứa nước thải, 13 hộ chăn nuôi có hầm biogas 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm chết, trôi - Dịch bệnh GDGC 	Cao: vùng trũng thấp, chuồng trại chưa kiên cố, chưa áp dụng KHKT vào chăn
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ chăn nuôi thiếu vốn sản xuất, đầu ra của chăn nuôi bị thương lái ép giá, giá cả thịt trường bấp 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho vay vốn phát triển chăn nuôi 20 triệu/hộ, không phải thế chấp, thông 		

		bệnh làm ảnh hưởng đến chăn nuôi, thức ăn gia súc tăng, giá bán thấp, chi phí lỗ vốn	qua các đoàn thể tín chấp cho các hộ chăn nuôi vay	nuôi
		*NT/KN: - Người dân còn chủ quan trong việc tiêm phòng cho gia súc gia cầm, công tác dọn dẹp vệ sinh chuồng trại chưa đảm bảo và thường xuyên	*NT/KN: - Hộ gia đình chăn nuôi để có lợi nhuận là tận dụng nguồn thức ăn dư thừa trong gia đình, huy công công lao động nhân rỗi để tập trung chăn nuôi	

11 Thủy Sản

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	*VC: - Ao, hồ nuôi chưa kiên cố, nằm vùng trũng thấp, bờ ao chưa kiên cố, nằm sát ruộng sản xuất ảnh hưởng thuốc trừ sâu, thiếu đầu tư thiết bị trong nuôi trồng, con giống không đảm bảo nguồn gốc	*VC: - 01 hộ nuôi cá ghép, diện tích ao nuôi 0,50ha	- Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng	Cao: chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
			*TCXH: - Hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Chính quyền chưa quy hoạch vùng chuyên canh - Địa phương chưa có công cung cấp giống, người dân mua giống và thức ăn không rõ nguồn gốc	*TCXH: - 10% tỷ lệ nữ tham gia nuôi trồng thủy sản - Chính quyền vận động các hộ nuôi trồng thủy sản đắp bờ ao vững chắc - Sản phẩm tiêu thụ tại chỗ		
			*NT/KN: - Đa số các hộ nuôi trồng thủy sản chưa áp dụng kỹ thuật vào chăn nuôi, nuôi quản canh, không theo lịch thời vụ, dễ xảy ra dịch bệnh	*NT/KN: - Một số hộ nuôi trồng thủy sản trước khi thả, dọn dẹp, vệ sinh ao nuôi, khử vôi		
Bão	Châu Bí 2	174	*VC: - Nước tràn qua bờ ao nuôi cá thấp trũng, 75% cá chết, trôi, thiết bị nuôi chưa đảm bảo, giống chưa đảm bảo nguồn gốc, nước ở vùng nuôi trồng thủy sản có nguy cơ bị ô nhiễm	*VC: - Có 01 hộ nuôi cá ghép, diện tích ao nuôi 0,6ha	- Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng	Cao: chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
		*TCXH: - Chính quyền chưa quyết liệt trong việc vận động người nuôi trồng thủy sản tuân theo quy trình nuôi và xử lý nước thải từ ao nuôi - Chưa hình tổ nhóm liên kết trong nuôi trồng thủy sản, do chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung	*TCXH: - 1 hộ phụ nữ tham gia nuôi trồng thủy sản - Chính quyền tuyên truyền và vận động người dân nuôi trồng thủy sản đúng theo quy hoạch và mùa vụ, thu hoạch trước mùa mưa bão			

			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa tốt trong việc thải nước từ ao nuôi - Thời tiết thất thường ảnh hưởng đến việc chăm sóc và nuôi trồng thủy sản 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kinh nghiệm trong xử lý nguồn nước vào ao nuôi trồng thủy sản đảm bảo 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	Không NTTS			
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	Không NTTS			
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích ao, hồ nuôi chưa kiên cố, nằm vùng trũng thấp, bờ ao nằm sát ruộng sản xuất ảnh hưởng thuốc trừ sâu thiết bị trong nuôi trồng còn chưa đảm bảo, con giống không rõ nguồn gốc 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 hộ nuôi cá lồng bè, có trang thiết bị như lưới, lồng bè, dụng cụ chứa đựng thức ăn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa có kế hoạch, quy hoạch vùng chuyên canh sản xuất nuôi trồng thủy sản trên địa bàn - Mô hình chăn nuôi trồng thủy sản của người dân còn nhỏ lẻ, chưa tập trung tập trung - Người dân chọn giống và thức ăn mua chưa rõ nguồn gốc 			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nữ tham gia hoạt động nuôi trồng thủy sản chiếm 50% - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn phát triển sản xuất 			
<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kiến thức về sử dụng thuốc kháng sinh và kỹ thuật chăm sóc chưa cao 			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có kinh nghiệm trong việc theo dõi diễn biến thời tiết để có cách chăm sóc và thường xuyên thăm ao 			
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng nuôi thấp trũng, thường xuyên ảnh hưởng thiên tai, chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao chưa kiên cố 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 hộ nuôi cá ghép, diện tích ao nuôi 3ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn giống trôi nổi, không rõ nguồn gốc, thức ăn chưa đảm bảo, thiếu vốn đầu tư sản xuất - Chính quyền chưa có kế hoạch, chỉ đạo quy hoạch nuôi trồng thủy sản, người dân tự phát 			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn phát triển sản xuất - Phụ nữ tham gia hoạt động nuôi trồng thủy sản chiếm 50% 			
<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ quá cao vào mùa nắng nóng, hộ nuôi trồng thủy sản chưa biết cách xử lý nguồn nước đảm bảo cho cá phát triển 			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thường xuyên thăm ao, chăm sóc và kịp thời phát hiện dịch bệnh 			

Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ cải tạo, bờ hồ bằng cát có đổ sỏi trên mặt để xe đi lại, không kiên cố - Ngập lụt cá trôi ra khỏi hồ, mất trắng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 hộ nuôi cá ghép, diện tích ao nuôi 1,2ha trên địa bàn thôn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền quản lý giữa hoạt động nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản chưa được tốt - Thiếu cơ sở bán giống thủy sản đạt chất lượng trên địa bàn 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có sự hỗ trợ các hộ vay vốn nuôi trồng thủy sản từ Ngân hàng chính sách để phát triển sản xuất 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân nuôi tự phát và không theo mùa vụ nuôi, nhiệt độ quá cao vào mùa nắng nóng ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thường xuyên chăm sóc và kịp thời phát hiện dịch bệnh trên thủy sản 		
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ nuôi chưa kiên cố, nằm vùng trũng thấp, thiết bị trong nuôi trồng còn chưa đảm bảo, con giống không rõ nguồn gốc 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 hộ nuôi cá ghép, cá lồng, diện tích ao nuôi 4,2ha cá ghép, 12 ha cá lồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thu hoạch hàng loạt do sợ ngập lụt, nên giá xuống thấp, bán không được, có một số hộ nợ ngân khó khả năng hoàn trả vốn vay 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng chính sách có hỗ trợ cho các hộ nuôi trồng thủy sản vay vốn để sản xuất, lãi suất theo quy định của nhà nước 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân biết thời tiết xảy ra ảnh hưởng đến nuôi trồng thủy sản nhưng không có cách phòng tránh thiệt hại do địa bàn vùng trũng 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có kinh nghiệm trong việc theo dõi diễn biến thời tiết để có cách chăm sóc và thường xuyên thăm ao 		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn nằm vùng trũng thấp, thường xuyên xảy ra thiên tai, dụng cụ sản xuất thô sơ, bờ ao chưa đảm bảo 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 hộ nuôi cá ghép, ao nuôi khoảng 1,2ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa khuyến khích hỗ trợ giống và thức ăn chăn nuôi thủy sản - Các hệ thống ao hồ chưa đảm bảo thông thoáng và đảm bảo việc xử lý các nguồn nước nuôi trồng thủy sản 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 1 nữ tham gia nuôi trồng thủy sản - Ngân hàng chính sách hỗ trợ cho các hộ vay vốn sản xuất với lãi suất ưu đãi - Mở các lớp tập huấn kỹ thuật, giống, thức ăn cho các hộ nuôi trồng thủy sản, nuôi cá 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chưa chủ động nuôi thủy hải sản cho nên kết quả thu lại chưa cao. - Nuôi quản canh, không theo lịch thời vụ, dễ xảy ra dịch bệnh - Hộ chưa biết cách xử lý nguồn 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều người có kinh nghiệm trong công tác môi trường nuôi trồng cho nên năng suất thu nhập cao 		

			nước đảm bảo cho cá phát triển			
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 1	195	Không NTTS			
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	*VC: - Ao, hồ nuôi trồng thủy sản tự dân đắp nên chưa được kiên cố dễ bị vỡ đê khi bão lũ gây ra thiệt hại về kinh tế, 60% ao nuôi cá chết, trôi khi có thiên tai xảy ra	*VC: - Diện tích ao nuôi khoảng 1ha, có 02 hộ nuôi cá ghép	- Nguy cơ vỡ bờ ao, nước tràn vào ao, cá trôi chết - Thu nhập thấp, nợ nần tăng	Cao: chăn nuôi nhỏ lẻ, bờ ao không kiên cố, chưa áp dụng KT vào chăn nuôi
			*TCXH: - Chính quyền chưa quy hoạch vùng chuyên canh do các hộ nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, không tập trung - Các công ty phân phối giống và thức ăn giá thành cao chưa có hỗ trợ cho bà con khi bị thiệt hại do thiên tai gây ra	*TCXH: - Có 2 nữ tham gia nuôi trồng thủy sản - Chính quyền vận động hộ gia cố bờ ao trước khi có thiên tai xảy ra - Sản phẩm thu hoạch dễ tiêu thụ tại địa bàn		
			*NT/KN: - Hộ chưa áp dụng kỹ thuật vào chăn nuôi, không theo lịch thời vụ, dễ xảy ra dịch, chưa biết cách xử lý nguồn nước đảm bảo cho cá phát triển	*NT/KN: - Hộ sản xuất thường xuyên khử trùng ao nuôi trước khi thả		

12 Du lịch: không

13 Buôn bán và dịch vụ khác

Loại hình Thiên tai/BĐ KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	*VC: - 100% lều, quán tạm bợ, hàng hóa kinh doanh chưa đa dạng, địa điểm kinh doanh không nằm trung tâm khu dân cư của xã, lượng khách mua ít, buôn bán ế ẩm, thu nhập thấp *TCXH: - Gián đoạn hoạt động kinh doanh khi có thiên tai xảy ra - 30% hộ kinh doanh dùng sổ đỏ để tín chấp vay vốn kinh doanh - Sức cạnh tranh còn hạn chế *NT/KN: - Đa số các hộ còn chủ quan theo dõi tình hình thời tiết để buôn bán - Hộ buôn bán lẻ thiếu kinh nghiệm trong kinh doanh	*VC: - Có 25 hộ kinh doanh nhỏ lẻ (tạp hóa, cà phê, hàng ăn uống), 01 hộ kinh doanh dịch vụ ẩm thực (đám cưới), 100% hộ kinh doanh tận dụng mặt bằng tại gia đình *TCXH: - Có 90% nữ tham gia hoạt động buôn bán nhỏ lẻ - Ngân hàng chính sách tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh vay vốn *NT/KN: - Người dân thu dọn hàng hóa, che đậy và bảo quản tốt các đồ đạc	- Hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng, lỗ vốn	Cao: buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh

Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số các hộ kinh doanh nhỏ lẻ, lều quán làm bằng mái tôn tạm bợ, thiếu vốn để mua nhiều mặt hàng kinh doanh 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 22 hộ kinh doanh nhỏ lẻ (tạp hóa, ăn uống, giải khát) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng - Giảm thu nhập, nợ phát sinh 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các ban ngành đoàn thể chưa có sự hỗ trợ cho các hộ kinh doanh nhỏ lẻ - Hộ kinh doanh nhỏ lẻ, thu nhập thấp 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia hoạt động buôn bán nhỏ lẻ chiếm 90% phụ nữ - Chính quyền tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh miễn thuế đăng ký kinh doanh 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ buôn bán lẻ không có kinh nghiệm và kỹ năng trong kinh doanh - Đa số các hộ còn chủ quan theo dõi tình hình thời tiết để buôn bán 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thu dọn hàng hóa, che đậy và bảo quản tốt các đồ đạc - Hàng hóa buôn bán chủ yếu phục vụ cho những hộ sống trong thôn 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt hàng kinh doanh chưa đa dạng, quán làm bằng mái tôn tạm bợ mùa mưa dễ bị sập, tốc mái, sức mua giảm, hàng hóa bị ẩm ướt, mốc khi có thiên tai xảy ra 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 27 hộ kinh doanh nhỏ lẻ như: tạp hóa, cà phê, hàng ăn uống, đa số các hộ kinh doanh tận dụng mặt bằng tại gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Nợ phát sinh - Thiếu vốn kinh doanh 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động kinh doanh bị gián đoạn khi có thiên tai xảy ra - Chính quyền chưa có chính sách cụ thể nhằm khuyến khích phát triển buôn bán dịch vụ 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền xã tuyên truyền hướng dẫn cụ thể cho các hộ buôn bán dịch vụ khi có thiên tai xảy ra - Ngân hàng cho các hộ vay vốn kinh doanh với lãi suất ưu đãi 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số các hộ còn chủ quan theo dõi tình hình thời tiết, chưa được tuyên truyền về kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm kê kích, che đậy hàng hóa tránh ẩm ướt, mốc khi có thiên tai xảy ra 		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm kinh doanh trên địa bàn dân cư của xã, thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai ngập lụt, bão nhà quán bị tốc mái, hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 16 hộ kinh doanh nhỏ lẻ: tạp hóa, giải khát, dịch vụ ăn uống, có 01 hộ kinh doanh dịch vụ ẩm thực đám cưới, các hộ kinh doanh tận dụng mặt bằng tại gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng - Thiếu vốn kinh doanh 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gián đoạn hoạt động kinh doanh khi có thiên tai xảy ra - Một số hộ kinh doanh dùng sổ đỏ để tín chấp vay vốn kinh doanh - Tính cạnh tranh trong kinh doanh còn hạn chế do kinh doanh nhỏ lẻ 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số phụ nữ tham gia hoạt động buôn bán nhỏ lẻ - Ngân hàng chính sách cũng đã tạo điều kiện cho các hộ kinh doanh vay vốn mua bán 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kinh nghiệm và kiến thức về phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu - Chủ quan lo buôn bán, không nghe tình hình diễn biến của thiên tai 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số chủ động cất giữ và kê kích hàng hóa cẩn thận khi có mưa bão, có ý thức trong việc bảo vệ hàng hóa, của cải khi có thiên tai nên hạn chế tối thiểu các rủi ro 		

Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC: - Một số cơ sở vật chất phục vụ hoạt động buôn bán dịch vụ còn đơn sơ, tạm bợ dễ bị ảnh hưởng của bão, địa điểm hộ kinh doanh tập hóa thấp dễ bị ngập lụt, nhiều hộ buôn bán còn nhỏ lẻ, quy mô nhỏ</p>	<p>*VC: Nhiều hộ dân đầu tư nguồn kinh phí lớn, kinh doanh nhiều mặt hàng, địa bàn thuận lợi hoạt động buôn bán, có 33 hộ kinh doanh nhỏ lẻ tập hóa, quán cà phê, hàng ăn uống</p>	<p>- Hàng hóa ẩm ướt, hư hỏng</p>	<p>Cao: buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh</p>
			<p>*TCXH: - Có nhiều hộ gia đình chưa mạnh dạn vay vốn, chủ yếu dựa vào nguồn vốn tự có nên thu nhập thấp - Nguồn vốn chưa đảm bảo, nên một số hộ chưa xây dựng nhà cửa, nơi bán hàng khang trang và kiên cố</p>	<p>*TCXH: - Phụ nữ tham gia hoạt động buôn bán nhỏ lẻ - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền tình hình trước khi thiên tai xảy ra có kế hoạch chằng chống, néo mái nhà quán hàng</p>		
			<p>*NT/KN: - Các hộ kinh doanh buôn bán còn chủ quan, chưa chú ý đến việc theo dõi tình hình diễn biến của thời tiết khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*NT/KN: - Một số người dân có chủ động nghe tình hình diễn biến của thời tiết trên phương tiện thông tin đại chúng</p>		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC: - Thiên tai xảy ra, các hộ buôn bán ế ẩm, hàng tồn đọng, hư hỏng, thu nhập giảm trong thời gian thiên tai xảy ra</p>	<p>*VC: - Có 27 hộ kinh doanh nhỏ lẻ tập hóa, quán giải khát cà phê, phục vụ ăn uống sáng, 1 hộ kinh doanh dịch vụ ẩm thực đám cưới và những hộ kinh doanh tận dụng mặt bằng tại gia đình</p>	<p>- Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Thiếu vốn kinh doanh</p>	<p>Cao: buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh</p>
			<p>*TCXH: - Đa số các hộ kinh doanh nhỏ lẻ đều vay vốn ngân hàng để buôn bán, hầu hết đều khó hoàn trả vốn, chỉ đáo hạn tiền lãi suất theo định kỳ Chính quyền chưa có chính sách cụ thể nhằm khuyến khích phát triển buôn bán dịch vụ</p>	<p>*TCXH: - Ngân hàng chính sách cho những hộ buôn bán vay vốn với lãi suất theo quy định nhà nước - UBND xã tuyên truyền, hướng dẫn cho các hộ kinh doanh buôn bán khi có thiên tai xảy ra</p>		
			<p>*NT/KN: - Một số hộ dân có buôn bán ở vùng trũng thấp dễ ngập lụt, không di dời đến nơi cao tránh ngập lụt, cơ sở vật chất bị cuốn trôi khi bão lũ xảy ra, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế</p>	<p>*NT/KN: - Đa số hộ có làm kệ dựng hàng đảm bảo, khi nước ngập không bị hư hỏng hàng hóa, bảo vệ hàng hóa của cải khi có thiên tai nên hạn chế tối thiểu các rủi ro</p>		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC: - Cơ sở vật chất phục vụ buôn bán dịch vụ còn thô sơ nên dễ bị ảnh hưởng khi xảy ra thiên tai</p>	<p>*VC: - Có 19 hộ kinh doanh mặt hàng đa dạng, các hộ buôn bán dịch vụ đã có cơ sở vật chất và nhà chứa đựng hàng hóa</p>	<p>- Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Nợ phát sinh - Thiếu vốn kinh doanh</p>	<p>Cao: buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh</p>
			<p>*TCXH: - Chính quyền địa phương chưa hỗ trợ cho các hộ kinh doanh buôn bán - Lãi suất cho vay từ ngân hàng còn cao dẫn đến nợ nần nhiều nguy cơ tái nghèo, cận nghèo cao</p>	<p>*TCXH: - UBND xã thường xuyên thông báo kịp thời khi tình hình diễn biến của thiên tai cho người dân - Ngân hàng chính sách cho hộ vay vốn để mở rộng kinh doanh</p>		
			<p>*NT/KN: - Một số hộ dân còn chủ quan về</p>	<p>*NT/KN: - Kinh nghiệm đến mùa mưa bão bà</p>		

			<p>công tác phòng chống thiên tai, ngập lụt, cháy nổ dẫn đến thiệt hại về tài sản, một số hộ làm mái che đơn sơ dễ bị tốc mái</p>	<p>con chuẩn bị nơi cao ráo chắc chắn để bỏ hàng hóa, hàng hóa bán hợp vệ sinh cho nên người dân mua đông</p>		
<p>Bão, ngập lụt</p>	<p>Thái Cầm</p>	<p>330</p>	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dụng cụ đựng hàng hóa thô sơ, phương tiện đi lại chủ yếu là đi bộ, xe đạp - Bảng mặt nhỏ hẹp, tận dụng lề đường để buôn bán 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 38 hộ kinh doanh nhỏ lẻ tạp hóa, cà phê, hàng ăn uống, dụng cụ đựng hàng hóa như tủ, giá đỡ, phương tiện đi lại 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Nợ phát sinh - Thiếu vốn kinh doanh 	<p>Ca:</p> <p>buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gián đoạn hoạt động kinh doanh khi có thiên tai xảy ra - 30% hộ kinh doanh dùng sổ đỏ để tín chấp vay vốn kinh doanh - Sức cạnh tranh còn hạn chế 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các công ty phân phối hàng hóa bán kẹo cho hộ kinh doanh tận nhà - UBND xã khuyến khích người dân mở rộng hoạt động buôn bán, dịch vụ 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chủ quan chưa làm kệ đựng hàng hóa dẫn đến cuốn trôi, hư hỏng hàng hóa, chưa bảo vệ tài sản khi mưa bão đến 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động nắm bắt những mặt hàng đáp ứng được cung cầu tiêu dùng của người dân để mang lại lợi nhuận cao, thường xuyên theo dõi thời tiết để chủ động trong việc dự trữ các mặt hàng hạn sử dụng ngắn 		
<p>Bão, ngập lụt</p>	<p>Xuân Diệm</p>	<p>179</p>	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt bằng thấp dễ bị ẩm ướt, đường giao thông liên thôn dễ bị ngập, lều quán tạm bợ dễ bị cuốn trôi, dụng cụ đựng hàng hóa thô sơ 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 35 hộ kinh doanh nhỏ lẻ (tạp hóa, cà phê, hàng ăn uống) 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Nợ phát sinh - Thiếu vốn kinh doanh 	<p>Ca:</p> <p>buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh phí chưa đảm bảo nên một số hộ kinh doanh chưa xây nhà quán chứa đựng mặt hàng kinh doanh 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền phát loa thông báo đến các hộ dân để có kế hoạch chằng nẹp mái nhà quán hàng chống bão - Chính quyền tạo điều kiện cho các hộ dân vay vốn để đầu tư xây nhà bán hàng và sửa chữa nhà quán 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân còn chưa nhận thức được thiệt hại do thiên tai xảy ra nên khi có thiên tai làm ảnh hưởng đến thu nhập 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm khi mùa mưa bão đến nên kinh doanh buôn bán những mặt hàng gì đảm bảo lợi nhuận 		
<p>Bão, ngập lụt</p>	<p>Diệm Sơn 1</p>	<p>195</p>	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán các mặt hàng nhỏ, lẻ, mặt hàng kinh doanh chưa đa dạng - Địa điểm kinh doanh không nằm trung tâm khu dân cư của xã, lượng khách mua ít, buôn bán ế ẩm, thu nhập thấp 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 19 hộ kinh doanh nhỏ lẻ (tạp hóa, cà phê, hàng ăn uống) - 01 hộ kinh doanh dịch vụ ẩm thực (đám cưới) - 100% hộ kinh doanh tận dụng mặt bằng tại gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Nợ phát sinh - Thiếu vốn kinh doanh 	<p>Ca:</p> <p>buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gián đoạn hoạt động kinh doanh khi có thiên tai xảy ra - 30% hộ kinh doanh dùng sổ đỏ để tín chấp vay vốn kinh doanh 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thông báo kịp thời cho người dân khi có thiên tai xảy ra - Nhà nước có hỗ trợ cho người dân vay vốn để phát triển dịch vụ buôn 		

			- Sức cạnh tranh còn hạn chế	bán		
			*NT/KN: - Một số hộ kinh doanh còn chủ quan làm lều quán đơn sơ, thiên tai xảy ra dẫn đến thiệt hại về tài sản, mái quán bị tốc mái	*NT/KN: - Người dân có kinh nghiệm đến mùa mưa bão bà con chuẩn bị nơi cao ráo để kê kích hàng hóa, đảm bảo hợp vệ sinh trong mùa mưa lũ		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	*VC: - Cơ sở vật chất phục vụ cho dịch vụ buôn bán còn đơn sơ, tạm bợ, dễ bị ảnh hưởng bão - Nhiều hộ gia đình còn kinh doanh nuôi bán quy mô nhỏ lẻ	*VC: - Có 25 hộ kinh doanh nhỏ lẻ (tạp hóa, cà phê, hàng ăn uống) - Địa bàn kinh doanh thuận lợi cho hoạt động buôn bán dịch vụ	- Hàng hóa ẩm ướt - Giảm thu nhập - Nợ phát sinh - Thiếu vốn kinh doanh	Cao: buôn bán nhỏ lẻ, lều quán tạm bợ, buôn bán ế ẩm, thiếu vốn kinh doanh
			*TCXH: - Có nhiều hộ gia đình chưa mạnh dạn vay vốn, chủ yếu dựa vào nguồn vốn tự có nên thu nhập thấp	*TCXH: - 90% nữ tham gia hoạt động buôn bán nhỏ lẻ - Chính quyền phát loa thông báo đến các hộ dân để có kế hoạch chằng nẹp mái nhà quán hàng chống bão		
			*NT/KN: - Nhiều hộ dân ý thức chủ quan trong công tác phòng chống thiên tai nên dẫn đến thiệt hại tài sản khi bão, ngập lụt xảy ra	*NT/KN: - Một số hộ có kinh nghiệm đầu tư kinh phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nắm bắt thị hiếu người tiêu dùng		

14 Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

Loại hình Thiên tai/BD KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	*VC: - Khu vực trũng thấp, sau bão thường bị ngập lụt, không có phương tiện đi lại thông tin cho người dân gặp nhiều khó khăn - Không có các biển báo, cột mốc vùng nguy hiểm - Hệ thống truyền thanh của xã chưa phủ kín hộ xa khu dân cư	*VC: - Có 02 cụm loa truyền thanh của thôn, hệ thống truyền thanh của xã phủ kín khu dân cư - Có 01 cái loa cầm tay đang sử dụng, khoảng 95% hộ dân có ti vi	- Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai	Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin
			*TCXH: - Hệ thống truyền thanh thường xuyên hư hỏng do sấm sét, thường xuyên cúp điện, không thông báo qua hệ thống loa được, chỉ thông báo trực tiếp hộ dân - Người dân sống xa khu vực dân cư, thưa thớt khó tiếp cận thông tin	*TCXH: - Chính quyền thông báo trực tiếp đến từng hộ dân, liên hệ qua điện thoại với lực lượng xung kích, trực tiếp thông báo cho người dân trên cơ sở các văn bản chỉ đạo cấp trên		
			*NT/KN: - Khoảng 15% hộ dân chưa tiếp cận	*NT/KN: - Có 85% hộ dân chủ động tiếp cận		

			thông tin truyền hình, đài truyền thanh, thông báo của thôn về thiên tai	các kênh thông tin truyền hình, đài truyền thanh, thông báo của thôn về thiên tai		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa truyền thanh công cộng của xã, số lượng loa còn thiếu, trong mùa mưa bão dễ bị hư hỏng, chưa kịp thời sửa chữa để người dân tiếp cận được thông tin <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh của thôn thiếu, chưa đảm bảo cho công tác phòng chống thiên tai, đặc biệt các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương khó tiếp cận thông tin <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số những người dân lớn tuổi khó tiếp cận được các dịch vụ internet để cập nhật tình hình thiên tai khi mất điện 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có hệ thống loa di động để thông báo cho người dân khi cần thiết, Có 02 cái loa cầm tay đang sử dụng, khoảng 90% hộ dân có ti vi <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn trưởng và lực lượng xung kích sử dụng ghe và cầm tay để thông báo thông tin cho người dân thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ; chuẩn bị nhu yếu cầu, thuốc, nước uống <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân sử dụng các dịch vụ Internet, điện thoại di động để cập nhật tình hình diễn biến của thời tiết 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư hỏng, nhiều song - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn thôn chưa có các biển báo, cột mốc vùng nguy hiểm, khu vực trũng thấp, thường xuyên bị ngập lụt, thiếu các phương tiện liên lạc để kịp thời thông tin cho người dân xa khu vực dân cư <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tin về phòng chống thiên tai còn ít, nội dung chưa được đầu tư một cách khoa học nên khi có thiên tai xảy ra một số người dân chưa nắm bắt thông tin kịp thời <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan trong việc nắm bắt thông tin và 1 số hộ khó khăn trong việc nắm bắt thông tin đặc biệt là những hộ già cả, neo đơn, khuyết tật 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cụm loa truyền thanh của thôn, hệ thống truyền thanh của xã chưa phủ kín hộ dân xa dân cư, có 02 cái loa cầm tay đang sử dụng, hộ dân có ti vi chiếm 80% <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ làm công tác truyền thanh - Ủy ban nhân dân xã thường xuyên phát thanh tuyên truyền, ngày 2-3 lần khi về tình hình diễn biến thời tiết trên địa bàn để người dân kịp thời chuẩn bị sơ tán, di dời <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức nắm bắt thông tin để chủ động phòng chống, ứng phó khi thiên tai xảy ra 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư hỏng, nhiều số ng - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa có dây nên dễ bị đứt khi có bão, khu dân cư xa chưa tiếp cận được thông tin - Không có hệ thống cảnh báo sớm trên địa bàn thôn <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ cán bộ truyền thông chưa được đào tạo bài bản, chủ yếu là kiêm nhiệm 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 03 cụm loa truyền thanh của thôn, hệ thống truyền thanh của xã phủ kín hộ dân cư, khoảng 90% hộ dân có ti vi <p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cán bộ truyền thanh thường xuyên tuyên truyền các thông tin đến người dân đặc biệt là tình hình 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin

			<ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa hỗ trợ, đào tạo cho cán bộ truyền thanh - Kinh phí hỗ trợ cho cán bộ truyền thanh còn thấp 	<p>diễn biến thời tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên nâng cấp, sửa chữa hệ thống truyền thanh trên địa bàn xã 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân ở xa trung tâm chủ quan không tiếp cận được các thông tin dẫn đến các thông tin không nắm bắt được kịp thời ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng đặc biệt là các thông tin khẩn về phòng chống thiên tai 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số các hộ trung tâm khu dân cư tiếp cận được các thông tin tình hình diễn biến của thời tiết để ứng phó kịp thời 		
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn dân cư của thôn rộng, dân cư ở phân tán, thông tin thiếu kịp thời - Các điểm nhà văn hóa thôn chưa có hệ thống tiếp âm của xã dẫn đến công tác tiếp cận thông tin còn hạn chế 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân cư đều có ti vi để xem tình hình thời sự tin về diễn biến thời tiết vào mùa mưa bão 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ mất điện - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa truyền thanh lắp đặt ngoài trời, mưa bão làm hư hỏng nên việc thông tin tuyên truyền thường bị gián đoạn nên người dân không tiếp cận các thông tin kịp thời 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tăng cường công tác tuyên truyền đến tận các hộ dân xa khu dân cư đảm bảo cho người dân xa dân cư được tiếp cận các thông tin của xã đặc biệt là công tác phòng chống thiên tai và các chính sách khác của địa phương 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân còn chủ quan, ở xa khu dân cư lo việc đồng áng, gia súc gia cầm, ít xem tình hình dự báo thời tiết khi có thiên tai xảy ra 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số các hộ dân xem ti vi vừa kết hợp các chương trình phim và thời sự thông tin về diễn biến của thời tiết để chủ động kịp thời 		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có hệ thống cảnh báo sớm trên địa bàn thôn - Hệ thống loa có dây nên dễ bị đứt khi có bão, khu dân cư xa chưa tiếp cận được thông tin 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 03 cụm loa truyền thanh của thôn, hệ thống truyền thanh của xã phủ kín hộ dân dân cư, có 01 cái lao cầm tay đang sử dụng hiệu quả 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư hỏng, nhiều sóng - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ làm công tác thông tin tuyên truyền chưa được nâng cao kỹ năng nghiệp vụ và bảo quản hệ thống loa truyền thanh xã 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn vận động các đoàn thể đến trực tiếp các hộ dân để thông báo cho người dân chuẩn bị nhu yếu cầu, thuốc, nước uống và kê kích các đồ đạc lên nơi cao ráo 		

			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chủ quan không tiếp cận được các thông tin đặc biệt là các thông tin khẩn về phòng chống thiên tai dẫn đến ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 75% hộ dân tiếp cận thông tin truyền hình, đài truyền thanh, thông báo của thôn về thiên tai 		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn dân cư của thôn rộng, dân cư ở phân tán, thông tin thiếu kịp thời, nhà văn hóa thôn có hệ thống loa chưa đảm bảo dẫn đến công tác tiếp cận thông tin của người dân còn hạn chế 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh của xã phủ kín hộ dân cư, có 01 cái loa cầm tay đang sử dụng hiệu quả 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh hư hỏng, nhiều song - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	<p>Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước chưa hỗ trợ tập huấn công tác thông tin cho cán bộ phát thanh - Kinh phí hỗ trợ cho cán bộ phát thanh còn thấp, chất lượng thông tin tuyên truyền chưa cao - Chính quyền chưa có kế hoạch nâng cấp, sửa chữa loa phát thanh 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thường xuyên tuyên truyền đến tận các hộ dân đảm bảo cho người dân được tiếp cận các thông tin của xã đặc biệt là công tác phòng chống thiên tai và các chính sách khác của địa phương 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các đối tượng khuyết tật khó tiếp cận nguồn thông tin từ cụm loa truyền thanh của xã 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần lớn người dân chủ động cập nhật thông tin thiên tai, diễn biến thời tiết thông qua hệ thống loa truyền thanh xã 		
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực trũng thấp, sau bão thường bị ngập sâu không có phương tiện đi lại thông tin cho người dân gặp nhiều khó khăn 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh của xã phủ kín hộ dân cư, có 02 cái loa cầm tay đang sử dụng hiệu quả 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai 	<p>Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ thôn thường thay đổi theo nhiệm kỳ, không có kinh nghiệm, hoạt động còn hạn chế - Thôn không có kinh phí để mua sắm hệ thống truyền thanh 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban chỉ huy phòng chống thiên tai liên hệ qua điện thoại với lực lượng xung kích - Thôn trưởng trực tiếp thông báo cho người dân trên cơ sở các văn bản chỉ đạo cấp trên và huy động lực lượng xung kích sử dụng ghe và cầm tay để thông báo thông tin cho người dân 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân xa khu dân cư khó tiếp cận nguồn thông tin từ cụm loa truyền thanh của xã đặc biệt là thông báo khẩn tình hình thiên tai trên địa bàn 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chủ yếu nghe thông tin qua các phương tiện truyền thông đại chúng về tình hình diễn biến của thời tiết để kịp thời di dời, sơ tán 		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cụm loa truyền thanh hữu tuyến nên thường xuyên bị hư hỏng khi có 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cụm loa truyền thanh của thôn, hệ thống truyền thanh của xã 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền 	<p>Cao: hệ thống truyền</p>

			<p>thiên tai xảy ra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loa sử dụng điện nên trường hợp có thiên tai gây mất điện dẫn đến thông tin không được tuyên truyền 	<p>phủ kín 98% hộ dân, 80% hộ dân có ti vi</p>	<p>thanh hư hỏng, nhiều song</p>	<p>thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống loa truyền thanh lắp đặt ngoài trời, mưa bão làm hư hỏng nên việc thông tin tuyên truyền thường bị gián đoạn nên người dân không tiếp cận các thông tin kịp thời 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thông báo trực tiếp đến từng hộ dân - BCH PCTT liên hệ qua điện thoại với lực lượng xung kích - Thôn trưởng trực tiếp thông báo cho người dân trên cơ sở các văn bản chỉ đạo cấp trên và lực lượng xung kích sử dụng ghe và cầm tay để thông báo thông tin cho người 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 60% hộ dân chưa sử dụng Internet, 10% hộ dân chưa sử dụng điện thoại di động, 20% hộ dân chưa tiếp cận thông tin truyền hình, đài truyền thanh, thông báo của thôn về thiên tai 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% hộ dân tiếp cận thông tin truyền hình, đài truyền thanh, thông báo của thôn về thiên tai 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 1	195	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa bàn dân cư của thôn rộng, dân cư ở phân tán, thông tin thiếu kịp thời - Các điểm nhà văn hóa thôn chưa có hệ thống tiếp âm của xã dẫn đến công tác tiếp cận thông tin còn hạn chế 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống truyền thanh của xã phủ kín hộ dân khu dân cư, thôn có 01 cái loa cầm tay đang sử dụng tốt, có 85% hộ dân có ti vi - Có 01 ghe sử dụng để di chuyển các vùng thông báo cho người dân 	<p>- Hệ thống truyền thanh hư hỏng, nhiều song</p>	<p>Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn ngân sách địa phương còn hạn chế chưa kêu gọi được các nhà đầu tư và việc đóng góp của nhân dân còn ít nên hệ thống truyền thanh chưa được trang bị tốt và rộng khắp đến tận khu dân cư và các hộ dân ở những nơi xa trung tâm 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền vận động các đoàn thể đến trực tiếp các hộ dân để thông báo tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai - Thông báo cho người dân theo phương châm 4 tại chỗ; chuẩn bị nhu yếu cầu, thuốc, nước uống 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân ở xa trung tâm chủ quan không tiếp cận được các thông tin ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng đặc biệt là các thông tin khẩn về phòng chống thiên tai 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân chủ động tiếp cận các thông tin của xã đặc biệt là công tác phòng chống thiên tai và các chính sách khác của địa phương qua các phương tiện thông tin đại chúng 		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mật độ dân phân bố không đồng đều nhiều thôn xa trung tâm nên việc tiếp cận được các thông tin còn chậm ảnh hưởng đến công tác ứng phó thiên tai trên địa bàn thôn 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có 02 cụm loa truyền thanh của hoạt động tốt, hệ thống truyền thanh của xã phủ kín hộ dân khu trung tâm, có khoảng 95% hộ dân có ti vi 	<p>- Nguy cơ mất điện</p> <p>- Nguy cơ người dân không tiếp cận được thông tin về thiên tai</p>	<p>Cao: hệ thống truyền thanh hư hỏng, người dân khó tiếp cận thông tin</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ truyền thanh không chuyên trách, phụ cấp ít không đảm bảo cho hoạt động của cán bộ, nên hoạt động 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thông báo trực tiếp đến từng hộ dân, liên hệ qua điện thoại với lực lượng xung kích 		

		<p>không thường xuyên và các nội dung tin bài chưa được đầu tư</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiên tai xảy ra thường xuyên cúp điện, không thông báo qua hệ thống loa được, người dân không tiếp cận được thông tin do sống xa khu vực dân cư, thưa thớt 	<ul style="list-style-type: none"> - Thôn trưởng trực tiếp thông báo cho người dân trên cơ sở các văn bản chỉ đạo cấp trên - Vận động các đoàn thể đến trực tiếp các hộ dân để thông báo 	
		<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những đối tượng nuôi trồng thủy sản thường chủ quan trong nghề nghiệp dẫn đến tổn thất và thương vong về người và tài sản của người sản 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 90% hộ dân tiếp cận thông tin truyền hình, đài truyền thanh, thông báo của thôn về thiên tai 	

15 Phòng chống thiên tai/TUĐDKH

Loại hình Thiên tai/BD KH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUĐDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng dùng để làm nơi trú ẩn cho người dân khi sơ tán - Trang thiết bị cứu hộ cứu nạn như ghe, áo phao, loa cầm tay chưa đảm bảo phục vụ cho công tác ứng cứu khi có thiên tai xảy ra 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn có các trang thiết bị cứu hộ cứu nạn gồm: 01 ghe chở 05 người, 5 cái áo phao, 01 phao cứu sinh, 3 cái đèn pin, 3 cái áo mưa - Chính quyền thôn sử dụng nhà dân kiên cố dùng để cho người dân tránh trú 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ nhà dân không đủ số người dân sơ tán - Nguy cơ nhóm dễ bị tổn thương không có nơi sơ tán 	<p>Cao:</p> <p>không có nơi để sơ tán người dân, người dân cần sơ tán nhiều, không có nhà tránh trú an toàn đối với bão, ngập lụt tại thôn</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn chưa cơ cấu lực lượng nữ tham gia vào đội xung kích của thôn, lực lượng đội xung kích thường xuyên biến động, chưa có chính sách hỗ trợ cho lực lượng này để thực hiện nhiệm vụ 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thành lập đội xung kích của thôn gồm 10 người, trưởng thôn là đội trưởng, thôn có xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, phân công nhiệm vụ từng thành viên - Chính quyền thôn thường xuyên thông báo tình hình diễn biến của thời tiết cho người dân kịp thời 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân còn chủ quan, chưa biết các điểm sơ tán khi có thiên tai xảy ra 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, nắm bắt tình hình thiên tai qua hệ thống loa của xã 		
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, sau bão thường ngập lụt, chính quyền thôn chưa có các trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cái áo phao, 01 phao cứu sinh, 2 cái đèn pin, 2 cái áo mưa - Một số nhà dân chính quyền dùng để làm nơi trú ẩn cho người dân sơ tán 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ nhà dân không đủ số người dân sơ tán - Nguy cơ nhóm dễ bị tổn thương 	<p>Cao:</p> <p>không có nơi để sơ tán người dân, người dân cần sơ tán</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi thiên tai xảy ra, chính quyền thôn thiếu lực lượng xung kích để 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích thôn gồm 9 người, trưởng thôn là đội trưởng, có 		

			<p>giúp người dân sơ tán, di dời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số lực lượng thanh niên của thôn đi làm ăn xa, thiên tai xảy ra khó huy động 	<p>phân công nhiệm vụ và trực khi có thiên tai xảy</p>	không có nơi sơ tán	<p>nhiều, không có nhà tránh trú an toàn đối với bão, ngập lụt tại thôn</p>
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 90% thành viên đội xung kích chưa được tập huấn phòng chống thiên, sơ cấp cứu 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng xung kích chỉ áp dụng kinh nghiệm thực tế để sơ cứu ban đầu cho người bị đuối nước 		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn chưa thường kiểm tra, bảo dưỡng trang thiết bị cứu hộ cứu nạn - Không có nhà tránh trú an toàn tại thôn - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn như ghe, áo phao, loa cầm tay 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 ghe, ghe chở 05 người, 3 cái áo phao, 01 phao cứu sinh, 2 cái đèn pin, 2 cái áo mưa - Một số nhà dân an toàn để làm nơi trú ẩn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ nhà dân không đủ số người dân sơ tán - Nguy cơ nhóm dễ bị tổn thương không có nơi sơ tán 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> không có nơi để sơ tán người dân, người dân cần sơ tán nhiều, không có nhà tránh trú an toàn đối với bão, ngập lụt tại thôn
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng đội PCTT thường xuyên biến động, chưa duy trì họp định kỳ của đội, chưa có chế độ, chính sách hỗ trợ cho đội xung hoạt động - Đội xung kích chưa hỗ trợ kịp thời các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương sơ tán, di dời 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có Đội PCTT thôn gồm 10 người, trưởng thôn là đội trưởng - Trưởng thôn và cán bộ Ban công tác mặt trận khu dân cư nhiệt tình thông tin kịp thời đến tận người dân tình hình diễn biến của thời tiết 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của người dân về phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu còn hạn chế 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm chặt chuỗi kết thành bè để di dời vật nuôi, tài sản, sơ tán người đến nơi an toàn 		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn chưa có nhà tránh trú an toàn cho cộng đồng - Lực lượng xung kích thôn chưa thường kiểm tra, bảo dưỡng trang thiết bị cứu hộ cứu nạn được cấp phát. Còn thiếu các trang thiết bị cứu hộ cứu nạn như ghe, thuyền dùng để sơ tán và di chuyển tài sản cho người dân khi có thiên tai xảy ra 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai của thôn gồm: 02 ghe, mỗi ghe chở 08 người, 10 cái áo phao, 03 phao cứu sinh, 11 cái đèn pin, 11 cái áo mưa, 01 loa cầm tay - Sử dụng trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ để làm nơi trú ẩn cho người dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn trong công tác phòng chống thiên tai -Thiếu nhà tránh trú an toàn cho người dân 	<p>Cao:</p> <ul style="list-style-type: none"> địa bàn nằm vùng thường xuyên ngập lụt, trang thiết bị chưa đảm bảo cho công tác ứng cứu khi có thiên tai xảy ra
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn chưa tuyên truyền cho người dân về phương án sơ tán di dời - Công tác phòng chống thiên tai chính quyền chưa thường xuyên tuyên truyền, chỉ tuyên truyền khi thiên tai sắp xảy ra 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có Đội PCTT thôn gồm 11 người, trưởng thôn là đội trưởng, trưởng thôn trực tiếp thông tin về tình hình thiên tai và diễn biến của bão đến người dân 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân chưa được tham gia cùng chính quyền xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai của xã, thôn 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân biết được trong thôn có lực lượng thanh niên xung kích thường xuyên thực hiện công tác phòng chống thiên tai hỗ trợ cho người dân 		

Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn như áo phao, phao cứu sinh, loa cầm tay, ghe, các trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai chưa được kiểm tra, bảo dưỡng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện cứu hộ cứu nạn của thôn gồm: 3 cái áo phao, 1 cái đèn pin, 2 cái áo mưa, mượn nhà dân an toàn để làm nơi trú ẩn cho người dân 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn - Nguy cơ thiếu lực lượng hỗ trợ người dân sơ tán 	<p>Cao:</p> <p>Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn để phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng xung kích thường xuyên biến động, do đi làm ăn xa, chưa được đào tạo chuyên nghiệp để phục vụ cho công tác ứng cứu khi có thiên tai xảy ra 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội thanh niên xung kích thôn gồm 12 người, hoạt động nhiệt tình, có sức khỏe tốt - Chính quyền thôn luôn thông báo tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu cho người dân trước mùa mưa bão 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên đội thanh niên xung kích chưa được tập huấn phòng chống thiên, sơ cấp cứu, kỹ năng chằng chống nhà cửa - Chưa có chế độ, chính sách bảo hộ cho lực lượng tham gia khi thực hiện nhiệm vụ 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội thanh niên xung kích của thôn cơ cấu những người biết bơi, chỉ áp dụng kinh nghiệm thực tế để sơ cứu ban đầu cho người bị đuối nước - Lực lượng tham gia nhiệt tình, sẵn sàng tham gia khi có sự điều động của chính quyền xã 		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có áo phao và các thiết bị cứu hộ cứu nạn. - Hệ thống thông tin của thôn chưa được phân bổ đầy đủ trong khu dân cư - Thiếu các thiết bị y tế để sơ cứu và cấp cứu khi thiên tai xảy ra. 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đa số có điện thoại di động nên dễ liên lạc với nhau khi thiên tai xảy ra. - Có tuyến đường giao thông đi dùng để sơ tán người dân đến nơi an toàn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn 	<p>Cao:</p> <p>Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn để phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn</p>
			<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh phí thực hiện cho công tác phòng chống thiên tai của thôn chưa có, nguồn lương thực dự trữ để kịp thời cứu trợ cho người dân thiếu 	<p>*TCXH:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền thôn luôn chủ động thông báo và vận động bà con chằng chống nhà cửa cũng như di dời khi thiên tai xảy ra. - Đội xung kích giúp đỡ khắc phục hậu quả nhanh chóng khi thiên tai xảy ra. 		
			<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số người dân còn chủ quan, trong lúc thiên tai đang xảy ra không chịu sơ tán mà cố ở lại nhà để giữ tài sản nguy hiểm đến tính mạng 	<p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân sẵn sàng phối hợp với chính quyền để ứng cứu và khắc phục thiên tai xảy ra 		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn: ghe, thuyền; trang thiết bị: áo phao, phao cứu sinh để ứng cứu khi thiên tai xảy ra - Chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng 	<p>*VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 2 cái áo phao, 11 cái đèn pin, 11 cái áo mưa, sử dụng nhà dân an toàn để các hộ dân tránh trú 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn 	<p>Cao:</p> <p>Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn để phục</p>

			<p>*TCXH: - Chính quyền thôn có nguồn quỹ phòng chống thiên tai, chưa đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ đặt ra khi có các tình huống khẩn cấp thiên tai, biến đổi khí hậu xảy ra</p>	<p>*TCXH: - Ban Phòng chống thiên tai xã chỉ đạo các thôn huy động các phương tiện tại chỗ để ứng cứu kịp thời khi có thiên tai xảy ra</p>		<p>công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn</p>
			<p>*NT/KN: - 100% người dân và chính quyền chưa tham gia hoạt động diễn tập thử trên địa bàn toàn xã</p>	<p>*NT/KN: - Một số người dân chủ động sử dụng các ghe cá nhân gia đình dùng để di dời tài sản và sơ tán các thành viên trong gia đình đến nơi an toàn</p>		
Bão, ngập lụt	Thái Cẩm	330	<p>*VC: - Phương tiện cứu hộ cứu nạn chưa có để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn</p>	<p>*VC: - Có 01 ghe chở 05 người, 02 cái áo phao, 01 phao cứu sinh, 3 cái đèn pin, 2 cái áo mưa</p>	- Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn	Cao: Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn để phục công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn
			<p>*TCXH: - Là xã nghèo, thu nhập còn thấp, huy động nguồn lực trong dân còn hạn chế - Nhà văn hóa thôn bán kiên cố, không thể cho người dân trú ẩn được khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền chỉ tận dụng các nhà dân kiên cố, an toàn để sơ tán - Cán bộ thôn nhiệt tình thông báo thông tin tình hình diễn biến thời tiết cho người dân</p>		
			<p>*NT/KN: - Người dân còn chủ quan, chưa chủ động sơ tán, di dời khi có thông tin của chính quyền về tình hình diễn biến của thiên tai</p>	<p>*NT/KN: - Đa số người dân sử dụng điện thoại để liên lạc và nắm thông tin từ người thân về tình hình diễn biến thời tiết</p>		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC: - Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn chưa đảm bảo gặp nhiều khó khăn khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*VC: - Có 01 ghe chở 04 người, 4 cái áo phao, 01 phao cứu sinh, 2 cái đèn pin, 2 cái áo mưa, 01 loa cầm tay - Tận dụng nhà dân an toàn để làm nơi sơ tán</p>	- Nguy cơ nhà dân không đủ số người dân sơ tán	Cao: không có nơi để sơ tán người dân, người dân cần sơ tán nhiều, không có nhà tránh trú an toàn đối với bão, ngập lụt tại thôn
			<p>*TCXH: - Người lái ghe chưa qua đào tạo, chỉ lái theo truyền thống - Lực lượng đội xung kích thường xuyên biến động, chưa duy trì họp định kỳ của đội, chưa có chế độ, chính sách hỗ trợ cho đội xung hoạt động</p>	<p>*TCXH: - Trưởng thôn là thành viên của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai của xã, có xây dựng kế hoạch PCTT của thôn, phân công nhiệm vụ từng thành viên</p>		
			<p>*NT/KN: - Một số người dân còn chủ quan, chưa trang bị các phương tiện phòng chống thiên tai trong hộ gia đình như áo phao, ghe, thuyền</p>	<p>*NT/KN: - Đội xung kích của thôn cơ cấu những người biết bơi, có kinh nghiệm thực tế để sơ cứu ban đầu cho người bị đuối nước</p>		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*VC: - Vùng thường xuyên ảnh hưởng thiên tai, biến đổi khí hậu, nhưng thiếu các trang bị, phương tiện cứu hộ cứu nạn phục vụ đảm bảo cho công tác phòng chống thiên tai trên</p>	<p>*VC: - Có 01 ghe chở 04 người, 03 cái áo phao, 01 phao cứu sinh, 2 cái đèn pin, 2 cái áo mưa, 01 loa cầm tay - Trung dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân</p>	- Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn	Cao: Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn

			địa bàn thôn			để phục công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn
			*TCXH: - Chính quyền thôn chưa tuyên truyền cho người dân về phương án sơ tán di dời - Chính quyền thôn và người dân chưa tham gia diễn tập công tác phòng chống thiên tai bão, ngập lụt trên địa bàn thôn	*TCXH: - Trưng dụng các hộ kinh doanh mặt hàng nhu yếu phẩm cung cấp khi có thiên tai xảy ra - Thực hiện tốt phương châm 4 tại chỗ trên địa bàn thôn - Vận động và hỗ trợ người dân chằng chống nhà cửa khi có thiên tai		
			*NT/KN: - Một số hộ chưa biết cách chằng chống nhà cửa, dự trữ lương, nước uống thiếu khi thiên tai xảy ra	*NT/KN: - Đa số các hộ dân biết gia cố nhà cửa, dự trữ lương thực phẩm trước khi thiên tai xảy ra		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	*VC: - Chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng - Thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn: ghe, thuyền; trang thiết bị: áo phao, phao cứu sinh để ứng cứu khi thiên tai xảy ra	*VC: - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân để phục vụ cho công tác ứng cứu thiên tai trên địa bàn thôn	- Nguy cơ thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn	Cao: Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn để phục công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn
			*TCXH: - Là xã nghèo, thu nhập còn thấp, huy động nguồn lực trong dân để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai còn hạn chế	*TCXH: - Chính quyền chỉ đạo kịp thời cho công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn kịp thời, có cử cán bộ phụ trách về thôn để hỗ trợ cho người dân		
			*NT/KN: - Một số người dân còn chủ quan, chưa trang bị các phương tiện phòng chống thiên tai trong hộ gia đình như áo phao, ghe, thuyền	*NT/KN: - Đa số người dân sử dụng điện thoại để liên lạc và nắm thông tin từ người thân về tình hình diễn biến thời tiết		

16 Giới trong PCTT và BĐKH

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TUBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, ngập lụt	Châu Bí 1	172	*VC: - Chưa được trang bị bảo hộ ứng phó với thiên tai - Thiếu trang bị áo phao, ghe để sơ tán *TCXH: - Chính quyền chưa quan tâm cơ cấu nữ tham gia vào công tác phòng chống thiên tai - Nhóm phụ nữ dễ bị tổn thương chưa được sự hỗ trợ quan tâm các nhu cầu cần thiết khi có thiên tai xảy ra	*VC: - Sử dụng các trang thiết bị sẵn có trong gia đình để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai *TCXH: - Nam tham gia đội xung kích phòng chống thiên tai, có sức khỏe, biết bơi, biết chèo ghe, sóc vác, giúp dân chằng chống nhà cửa trước khi có thiên tai xảy ra	- Nguy cơ đuối nước - Phụ nữ ít có cơ hội tham gia hoạt động xã hội	Cao: phụ nữ chưa được quan tâm cơ cấu trong công tác phòng chống thiên tai nên chưa đáp ứng

			<p>*NT/KN: - Đa số trong gia đình chưa có sự phân công nhiệm vụ của nam và nữ trong tác phòng chống thiên tai</p>	<p>*NT/KN: - Trước thiên tai, phụ nữ chuẩn bị dự trữ lương thực, thực phẩm cho gia đình - Sau thiên tai, phụ nữ cung cấp số liệu thiệt hại của gia đình cho cán bộ</p>		<p>được các nhu cầu của đối tượng nữ dễ bị tổn thương</p>
Bão	Châu Bí 2	174	<p>*VC: - Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai thiếu chưa đáp ứng kịp thời công tác ứng cứu tại địa bàn</p>	<p>*VC: - Các phương tiện xe máy để tham gia các hoạt động ứng cứu tại cộng đồng</p>	<p>- Thiếu trang thiết bị cứu hộ cứu nạn</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*TCXH: - Phụ nữ tham gia công tác phòng chống thiên tai sức khỏe hạn chế, không biết bơi, thời gian tập trung lo công việc gia đình nhiều, ít có thời gian tham gia các hoạt động xã hội</p>	<p>*TCXH: - Khi thiên tai xảy ra am giới thường giúp dân chèn chống nhà cửa, di dời tài sản, sơ tán cho người dân, phụ nữ hỗ trợ người già dự trữ lương thực, nước uống để hỗ trợ cho người dân</p>		
			<p>*NT/KN: - Khoảng 90% hộ dân không có phân công nhiệm vụ của nam và nữ trong tác phòng chống thiên tai; phụ nữ, nam giới đều không biết bơi</p>	<p>*NT/KN: - Phụ nữ tham gia dọn dẹp vệ sinh, môi trường xung quanh và đắp đường xói lở</p>		
Bão, ngập lụt.	Châu Bí 3	175	<p>*VC: - Thiếu trang bị, phương tiện tham gia phục vụ công tác phòng chống thiên tai như áo phao, ghe để sơ tán</p>	<p>*VC: - Mũ bảo hiểm, xe máy tham gia các hoạt động ứng cứu khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>- Nguy cơ đuối nước - Công việc không chủ động được - Phụ nữ ít có cơ hội tham gia hoạt động xã hội</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*TCXH: - Nữ tham gia công tác phòng chống thiên tai gặp nhiều khó khăn hơn nam giới, phải sắp xếp lo công việc gia đình trước khi tham gia các hoạt động cộng đồng</p>	<p>*TCXH: - Khi có thiên tai xảy ra, chính quyền huy động lực lượng nam thanh niên đi ghe để hỗ trợ tiếp tế nhu yếu phẩm cho người dân, nữ vận chuyển người bệnh, sinh đẻ đến nơi an toàn, huy động y bác sĩ đến hỗ trợ</p>		
			<p>*NT/KN: - Đa số phụ nữ chưa biết bơi, dễ bị đuối nước khó khăn khi tham gia các hoạt động ứng cứu trong khi thiên tai xảy ra</p>	<p>*NT/KN: - Một số phụ nữ tham gia các hoạt động khắc phục hậu quả sau thiên tai cùng chính quyền thôn khảo sát lập danh sách các đối tượng bị thiệt hại kịp thời</p>		
Bão, ngập lụt	Châu Bí 4	139	<p>*VC: - Chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng để người dân trú ẩn khi có bão, ngập lụt, nhà vệ sinh chưa đảm bảo cho nam, nữ vệ sinh</p>	<p>*VC: - Các nhà dân an toàn là điểm để các hộ khác trú ẩn - Phụ nữ thường sắp xếp các vật dụng để sơ tán, di dời</p>	<p>- Nguy cơ nơi trú ẩn cho người dân chưa tính đến giới</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm</p>
			<p>*TCXH: - Chính quyền chưa có kế hoạch cấp phát hàng cứu trợ cho người dân khắc phục sau thiên tai liên quan đến vấn đề giới</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền thôn khi triển khai thực hiện công tác ứng cứu cho người dân bao giờ cũng ưu tiên cho nữ trực tại trụ sở thôn, không đi xuống khu dân cư</p>		

			<p>*NT/KN: - Phụ nữ thường chủ quan, ít chăm lo bảo vệ sức khỏe khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*NT/KN: - Đa số phụ nữ thường xuyên nghe thông tin dự báo thời tiết để có chủ động chuẩn bị công việc gia đình</p>		<p>ơ cấu trong PCTT</p>
Bão	Châu Bí 5	182	<p>*VC: - Chưa được trang bị bảo hộ ứng phó với thiên tai - Thiếu trang áo phao, ghe để sơ tán</p>	<p>*VC: - Sử dụng mũ bảo hiểm khi chặt tĩa cây xung quanh nhà</p>	<p>- Vai trò giới trong công tác phòng chống thiên tai chưa được quan tâm</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*TCXH: - Phụ nữ đơn thân, bệnh hiểm nghèo thường không làm được các công việc chuẩn bị cho công tác ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu trong gia đình, thường khi thiên tai, những đối tượng này ít tai quan tâm chăm sóc, vì những người thân trong gia đình lo công việc khác</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền có kế hoạch, lập danh sách và nắm các hộ phụ nữ đơn thân, bệnh hiểm nghèo để huy động lực lượng xung kích hỗ trợ</p>		
			<p>*NT/KN: - Đa số các hộ dân không có phân công nhiệm vụ của nam và nữ trong gia đình chuẩn bị cho công tác phòng chống thiên tai</p>	<p>*NT/KN: - Trước thiên tai, phụ nữ chuẩn bị dự trữ lương thực, thực phẩm cho gia đình - Sau thiên tai, phụ nữ cung cấp số liệu thiệt hại của gia đình cho cán bộ thôn</p>		
Bão	Thái Sơn 1	207	<p>*VC: - Địa bàn thôn chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng để người dân trú ẩn khi có bão ảnh hưởng đến công tác phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu trên địa bàn</p>	<p>*VC: - Phương tiện xe máy, mũ bảo hiểm là phương tiện để người dân kịp thời di chuyển người và tài sản</p>	<p>- Phụ nữ ít có cơ hội tham gia hoạt động xã hội</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*TCXH: - Chính quyền chưa chủ động trong việc huy động phụ nữ tham gia vào công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn - Lực lượng thanh niên chưa được tập huấn và trang bị các kỹ năng phòng chống thiên tai đảm bảo cho công tác ứng cứu</p>	<p>*TCXH: - Địa bàn có các lực lượng thanh niên nam, nữ sẵn sàng huy động họ tham gia các hoạt động khẩn cấp tại cộng đồng</p>		
			<p>*NT/KN: - Đa số người dân chủ quan, xem công tác phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu là của nam giới làm</p>	<p>*NT/KN: - Một số người dân chủ quan, biết công tác phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu là của nam và nữ đều cùng thực hiện</p>		
Bão	Thái Sơn 2	185	<p>*VC: - Thiếu trang bị áo phao, các thiết bị bảo hộ ứng phó với thiên tai như ghe dùng để sơ tán, di dời</p>	<p>*VC: - Chỉ sử dụng các phương tiện xe máy, mũ bảo hiểm để người dân kịp thời di chuyển người và tài sản</p>	<p>- Nguy cơ đuối nước - Phụ nữ ít</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai</p>

			<p>*TCXH: - Chính quyền chưa chủ động trong việc huy động phụ nữ tham gia vào công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn</p>	<p>*TCXH: - Phụ nữ và nam giới khi thiên tai xảy ra đều tham gia các hoạt động ứng cứu trong gia đình cũng như ngoài xã hội</p>	<p>có cơ hội tham gia hoạt động xã hội</p>	<p>trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*NT/KN: - Đa số các hộ dân còn chủ quan, chưa có sự phân công vai trò thực hiện công việc phòng chống thiên tai trong gia đình</p>	<p>*NT/KN: - Một số phụ nữ có kinh nghiệm chuẩn bị đầy đủ các nhu yếu phẩm cho gia đình khi nghe dự báo thời tiết</p>		
Bão, ngập lụt	Thái Cầm	330	<p>*VC: - Chưa có nhà tránh trú an toàn cộng đồng trên địa bàn thôn để người dân trú ẩn khi có bão ảnh hưởng đến công tác phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu trên địa bàn</p>	<p>*VC: - Chuẩn bị công tác hậu cần, lương thực, nước uống cho gia đình khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>- Phụ nữ ít có cơ hội tham gia hoạt động xã hội,</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*TCXH: - Tỷ lệ nữ tham gia công tác phòng chống thiên tai thấp, phụ nữ hỗ trợ người dân rất khó khăn trong việc khuân vác các vật nặng - Công tác vận động người dân gặp nhiều khó khăn</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền tuyên truyền cho người dân, đặc biệt các hộ có phụ nữ làm chủ hộ về tình hình diễn biến thời tiết</p>		
			<p>*NT/KN: - Một số phụ nữ chưa chủ động còn trông chờ công tác phòng chống thiên tai là của chính quyền làm</p>	<p>*NT/KN: - Phụ nữ làm công tác vận động, tuyên truyền người dân tốt hơn nam giới</p>		
Bão, ngập lụt	Xuân Diệm	179	<p>*VC: - Phụ nữ và nam giới chưa được trang bị các phương tiện, đồ bảo hộ ứng phó với thiên tai</p>	<p>*VC: - Sử dụng mũ bảo hiểm, xe máy cá nhân để tham gia các hoạt động phòng chống thiên tai tại cộng đồng</p>	<p>- Nguy cơ phụ nữ đuối nước - Phụ nữ ít có cơ hội tham gia hoạt động xã hội</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác phòng chống thiên tai</p>
			<p>*TCXH: - Chính quyền thôn chưa cơ cấu nữ Tham gia các công tác phòng chống thiên tai, chưa có sự hỗ trợ kịp thời những phụ nữ đơn thân khiêng vác các đồ vật nặng lên cao hoặc sơ tán đến điểm an toàn</p>	<p>*TCXH: - Nam đi ghe để hỗ trợ tiếp tế nhu yếu phẩm cho người dân - Nữ thăm hỏi các hộ gia đình bị thiệt hại, tổng hợp danh sách các hộ thiệt hại, báo cáo chính quyền có hỗ trợ kịp thời</p>		
			<p>*NT/KN: - Một số phụ nữ chưa chủ động còn trông chờ vào sự hỗ trợ của chính quyền khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*NT/KN: - Đa số phụ nữ có kinh nghiệm luôn chủ động nghe dự báo thời tiết để chuẩn bị đầy đủ các nhu yếu phẩm cho gia đình</p>		
Bão, ngập lụt	Diệm Sơn 1	195	<p>*VC: - Chưa được trang bị bảo hộ ứng phó với thiên tai cho cả nam và nữ tham gia ứng cứu công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn thôn</p>	<p>*VC: - Phương tiện xe máy, bảo hiểm sử dụng để tham gia công tác ứng cứu thiên tai trên địa bàn</p>	<p>- Nguy cơ phụ nữ đuối nước - Công việc</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới</p>

			<p>*TCXH: - Phụ nữ đơn thân gặp nhiều khó khăn trong công việc chằng chống nhà cửa, kê kích các vật dụng nặng lên cao, cần sự hỗ trợ của lực lượng thanh niên trong thôn</p>	<p>*TCXH: - Chính quyền thông báo tình hình diễn biến thời tiết cho người dân chủ động sơ tán, di dời, huy động lực lượng thanh niên để hỗ trợ chằng chống nhà cửa cho người dân</p>	<p>chồng chéo, không chủ động được</p>	<p>trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*NT/KN: - Một số phụ nữ chưa chủ động dự trữ lương thực, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>*NT/KN: - Đa số phụ nữ có kinh nghiệm thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu, khi nghe dự báo thời tiết họ chuẩn bị đầy đủ các nhu yếu phẩm cho gia đình</p>		
Bão, ngập lụt	Diện Sơn 2	168	<p>*VC: - Chưa được trang bị đồ bảo hộ khi thực hiện công tác ứng phó với thiên tai trên địa bàn</p>	<p>*VC: - Phụ nữ trong gia đình đa số đều làm công tác chuẩn bị hậu cần trước khi có thiên tai xảy ra</p>	<p>- Vai trò giới trong công tác phòng chống thiên tai chưa được quan tâm</p>	<p>Cao: chưa có phân công vai trò giới trong công tác PCTT, phụ nữ chưa quan tâm cơ cấu trong PCTT</p>
			<p>*TCXH: - Chính quyền thôn chưa có cơ cấu phụ nữ tham gia vào Đội xung kích của xã - Chưa có chính sách hỗ trợ cho lực lượng xung kích tham gia nhiệm vụ</p>	<p>*TCXH: - Nam tham gia đội xung kích phòng chống thiên tai, có sức khỏe, biết bơi, biết chèo ghe, sóc vác - Trước thiên tai nam giới giúp dân chằng chống nhà cửa, di dời tài sản, sơ tán cho người dân</p>		
			<p>*NT/KN: - Đa số các hộ dân còn chủ quan, chưa có sự phân công vai trò thực hiện công việc phòng chống thiên tai trong gia đình</p>	<p>*NT/KN: - Phụ nữ chủ động sau thiên tai thường xuyên dọn dẹp vệ sinh môi trường xung quanh nhà</p>		

17 Các lĩnh vực/ngành then chốt khác : không có

D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp

1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH

Thứ tự vấn đề ưu tiên	Rủi ro thiên tai/BĐKH	TTDBTD	Nguyên nhân	Giải pháp (tách biệt giải pháp cho Nam/Nữ nếu được)
-----------------------	-----------------------	--------	-------------	--

1	<p>Người chết, bị thương</p>	<p>*Vật chất - Nhà sập. - Đuối nước - Điện giật. - Cây đè. - Sơ tán di dời không kịp</p> <p>*Tổ chức xã hội - Tổ chức di dời sơ tán chưa kịp thời. - Tổ chức thông báo vận động di dời chưa được quan tâm đúng mức. - KH sơ tán chưa đảm bảo an toàn</p> <p>*Ý thức kinh nghiệm - Ý thức người dân còn chủ quan trong mùa mưa bão.</p>	<p>- Nhà ở thiếu kiên cố còn nhiều. - Tỷ lệ người dân không biết bơi lớn. - Một số hộ chủ quan trong việc di dời. - Sống tại vùng trũng thấp dễ bị ngập lụt, chủ yếu ở thôn 4 Châu Bí và thôn 1 Diệm Sơn, 2 Diệm Sơn. - Sống ở xa vùng di dời. (Thôn 1 Diệm Sơn). - Thiếu kiến thức PCTT.</p>	<p>* Phi công trình: - Cập nhật bổ sung KH phương án sơ tán di dời dân. - Tập huấn PCTT đặc biệt là đối tượng DBTT - Tăng cường công tác tuyên truyền trong địa bàn xã. - Cần có kế hoạch và phương án di dời dân và có các chế tài đặc biệt nếu hộ dân không chịu di dời - Tập huấn bơi lội cho trẻ em học sinh. - Tổ chức tuyên truyền vận động người dân ý thức trong việc bảo vệ môi trường và sức khỏe sau thiên tai. - Nâng cao nhận thức người dân trong PCTT. - XD phương án di dời dân chặt chẽ. - Tổ chức diễn tập PCTT. - Phát động tinh thần tương thân tương ái (nhà cao tầng nơi trú ẩn)</p> <p>* Công trình: - Xây dựng nhà cộng đồng phòng chống thiên tai. - Vận động trang bị ghe, thuyền di dời dân. - Vận động hộ dân trang bị áo phao.</p>
2	<p>Nhà bị tốc mái, sập</p>	<p>* Vật chất: - Nhà xây dựng chưa kiên cố, làm bằng vật tư kém, không bền chắc - Địa hình ở vùng trũng thấp, vùng thường xuyên tâm bão đi qua</p> <p>*Tổ chức xã hội: - Các hộ nghèo neo đơn, thiếu nhân lực hỗ trợ - Đội xung kích và BCH PCTT chưa hỗ trợ kịp thời trước và sau khi thiên tai. - Công tác tuyên truyền chèn chống người dân phòng là chính, theo phương châm 4 tại chỗ</p> <p>*Ý thức kinh nghiệm: - Tâm lý nhân dân còn chủ quan trong ứng phó với bão lụt</p>	<p>- Người dân còn chủ quan trong việc chèn chống nhà cửa - Ban Chỉ huy PCTT của xã chưa hỗ trợ nhân lực cũng như kỹ thuật hỗ trợ những hộ neo đơn trong việc chèn chống nhà cửa - Người dân thiếu kiến thức về nhà xây nhà chống bão và ngập lụt. - Thiếu kỹ thuật chèn chống nhà cửa.</p>	<p>* Phi công trình: - Tập huấn kỹ năng chèn chống nhà cửa - Tăng cường tuyên truyền chèn chống nhà cửa trước mùa mưa bão - Tập huấn kỹ thuật xây nhà an toàn với bão và ngập lụt cho bà con trong xã. - Tổ chức tốt việc giúp dân chèn chống nhà cửa cho Đội xung kích xã và Tổ xung kích thôn.</p> <p>* Công trình: - Hướng dẫn nhân dân xây nhà an toàn với bão, ngập lụt</p>
3	<p>Kênh mương thủy lợi bị sạt</p>	<p>*Vật chất - Một số tuyến kênh chính được xây dựng từ rất lâu, đến nay đã xuống cấp.</p>	<p>- Kênh mương được xây dựng lâu năm đã xuống cấp. - Lượng mưa lớn trong một thời điểm, làm cho dòng chảy siết.</p>	<p>* Phi công trình: - Thành lập Ban giám sát cộng đồng cho mỗi công trình có sự tham gia của đại diện người dân.</p>

	<p>lở, hư hỏng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ kênh mương nội đồng được kiên cố hóa còn thấp. - Tất cả các tuyến kênh tiêu đều là kênh đất. - Kênh mương chưa được nạo vét và tu bổ thường xuyên. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có kinh phí duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi. - Giám sát công trình chất lượng chưa đảm bảo <p>*Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức của người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi thấp. - Chất lượng công trình chưa đảm bảo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền cho người dân về kiến thức bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi. - Vận động người dân nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp các tuyến kênh mương xuống cấp. - Tiếp tục thực hiện kiên cố hóa kênh mương. - Nạo vét và tu bổ kênh mương
4	<p>Cơ sở hạ tầng hư hỏng</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ điện ngã, đổ, đứt dây điện. - Đường giao thông sạt lở - Trường học, trạm y tế, trụ sở xã, Nhà văn hóa các thôn bị tốc mái, hư hỏng. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động xã hội công trình gặp nhiều khó khăn - Giám sát công trình chất lượng chưa đảm bảo <p>*Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng 	<ul style="list-style-type: none"> - Bão lớn làm ngã cây cối đè lên đường dây điện làm đứt dây, ngã trụ điện. - Trụ điện vào nhà dân bằng tre, gỗ, dây dẫn điện của các hộ dân xuống cấp. - Một số tuyến giao thông bị xuống cấp. Chất lượng công trình chưa cao. - Một số trường học đang bị xuống cấp, chất lượng công trình không cao. - Chính quyền chưa huy động được người dân tham gia duy tu, bảo dưỡng công trình công cộng. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động các hộ dân thay mới các trụ điện và dây dẫn vào các hộ dân. - Vận động người dân chặt phá các cây cối dọc theo đường dây điện. - Vận động người dân duy tu và bảo dưỡng các công trình công cộng - Tuyên truyền cho người dân kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duy tu, bảo dưỡng các công trình công cộng xuống cấp, hư hỏng. - Kiến nghị với Cty điện lực nâng cấp, thay mới các trụ điện chưa đạt tiêu chuẩn, đường dây và phủ kín hệ thống điện cho các hộ dân xa khu dân cư.
5	<p>Cá chết, trôi</p>	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước tràn qua bờ ao thấp trũng - Ao nuôi, lồng bè chưa kiên cố - Nước ở vùng nuôi trồng có nguy cơ bị ô nhiễm - Giống không rõ nguồn gốc và chưa đảm bảo. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa hình thành tổ nhóm liên kết trong NTTS. - Chưa tổ chức các lớp tập huấn nuôi trồng thủy sản tại địa phương. - Quản lý giữa hoạt động nông nghiệp và NTTS chưa được tốt <p>Ý thức kinh nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kè bao quanh các ao nuôi chưa kiên cố hóa và thấp. - Vùng nuôi trồng thủy sản thấp trũng. - Chưa xử lý được nguồn nước bị ô nhiễm. - Người dân thiếu kiến thức và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản. - Người dân nuôi tự phát và không theo mùa vụ nuôi. - Nhiệt độ quá cao vào mùa nắng nóng 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản và đặc biệt kỹ thuật xử lý nguồn nước. - Tuyên truyền và vận động người dân nuôi trồng thủy sản đúng theo quy hoạch và mùa vụ, thu hoạch trước mùa mưa bão. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp và tu bổ các diện tích, ao hồ, lồng bè nuôi trồng thủy sản.

		<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa tốt trong việc thải nước từ ao nuôi. - Kinh nghiệm trong xử lý nước thải từ NTTS chưa tốt - Chưa nắm bắt và áp dụng KHKT vào NTTS 		
6	Lúa, hoa mùa ngập úng	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích lúa nằm trong vùng thấp trũng. - Kênh tiêu bằng đất, xây dựng lâu năm. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa liên kết trong sản xuất. - HTX hoạt động chưa mạnh <p>* Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kinh nghiệm trong chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng - Người dân không tuân thủ theo lịch thời vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thủy lợi ở vùng đất màu hoạt động không hiệu quả. - Kênh tiêu bị bồi lắng, hoạt động không hiệu quả. - Mùa mưa bão đến sớm. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch sớm. - Chuyển đổi cơ cấu cây trồng ngắn ngày <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nạo vét kênh mương - Nâng cấp và xây dựng mới hệ thống thủy lợi dẫn nước đến vùng trồng màu.
7	Gia súc gia cầm chết	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm sơ tán không kịp thời. - Dịch bệnh ở gia súc gia cầm - Nước thải gia súc gia cầm thải trực tiếp ra môi trường. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân vẫn chưa ý thức được tầm quan trọng của việc tiêm phòng vắc xin. <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn chủ quan trong việc tiêm phòng cho GSGC. - Vệ sinh chuồng trại chưa đảm bảo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại còn tạm bợ, chăn nuôi nhỏ lẻ - Gia súc gia cầm chưa tiêm vắc xin. - Chưa có hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi. - Thiêu thuốc xử lý chuồng trại sau ngập lụt dài ngày. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động hộ chăn nuôi vệ sinh chuồng trại sau mùa lụt bão. - Tập huấn và nâng cao nhận thức cho người dân trong việc tiêm phòng. - Tuyên truyền cho người dân di dời gia súc gia cầm lên vùng cao trước khi có thiên tai xảy ra. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp, sửa chữa chuồng trại chăn nuôi.
8	Phương tiện cứu hộ, cứu nạn chưa đảm bảo	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các trường học, trụ sở xã, NVH thôn và các nhà dân cao lụt để sơ tán người dân. - Thiếu ghe thuyền, áo phao, phao cứu sinh. - Loa cầm tay hư hỏng. - Chưa có máy cắt tia cành cây phát quang cây ngã đổ <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu tổ chức của đội xung kích các thôn chưa đảm bảo. - Lái ghe chưa được tập huấn <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có ý thức cao trong việc tự trang bị các phương tiện cứu hộ, cứu nạn cho gia đình như áo phao, phao cứu sinh, ghe thuyền, còn chủ quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà tránh trú bão, lũ cho các thôn dễ bị tổn thương. - Chưa được trang bị một số dụng cụ, phương tiện cần thiết như ghe thuyền, áo phao, đèn pin, lều bạt, áo mưa, ủng. - Việc duy tu, bảo dưỡng các thiết bị cứu hộ cứu nạn chưa được tốt. - Chưa có chính sách hỗ trợ và bảo hộ cho đội xung kích và Ban chỉ huy PCTT. 	<p>*Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất có chính sách hỗ trợ cho đội xung kích và BCH PCTT - Hỗ trợ phương tiện cứu nạn cứu hộ cho các thôn. - Thành lập các đội XK thôn, cơ cấu nữ tham gia và chỉ đạo đồng bộ. - Xây dựng phương án PCTT đồng bộ - Tập huấn kỹ thuật lái ghe <p>*Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ phương tiện cho đội cứu hộ, cứu nạn. - Xây nhà tránh trú bão, ngập lụt an toàn cho các thôn đặc biệt là thôn 4 Châu Bí và thôn 1 Diệm Sơn.

		- Chưa làm tốt công tác bảo quản, duy tu các trang thiết bị cứu hộ cứu nạn.		
9	Ô nhiễm môi trường, nguồn nước	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nằm vùng trũng thấp ngập lụt. - Chất thải chăn nuôi thải trực tiếp ra môi trường đáng báo động. - Thiếu nước sạch cho người dân sinh hoạt. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tổ nhóm tuyên truyền về vệ sinh môi trường. - Công tác tuyên truyền VSMT chưa thường xuyên. <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa cao trong bảo vệ môi trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân trong bảo vệ môi trường chưa cao. - Các hộ dân có tổng đàn lớn vẫn hoạt động trong khu dân cư. - Chất thải tồn dư trong sản xuất nông nghiệp và khu dân cư. - Nhiều nghĩa địa nằm trong khu dân cư. 	<p>*Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về bảo vệ môi trường. - Xử phạt hành chính nếu người dân vi phạm. <p>*Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động người dân xây dựng hầm Biogas để xử lý chất thải trong chăn nuôi. - Nâng cấp và kiên cố chuồng trại chăn nuôi. - Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt cho người dân. - Quy hoạch lại việc an táng tại các nghĩa địa.

D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp

1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH

Thứ tự vấn đề ưu tiên(*)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	TTDBTD	Nguyên nhân	Giải pháp (tách biệt giải pháp cho Nam/Nữ nếu được)
1	Người chết, bị thương	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà sập. - Đuối nước - Điện giật. - Cây đè. - Sơ tán di dời không kịp <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức di dời sơ tán chưa kịp thời. - Tổ chức thông báo vận động di dời chưa được quan tâm đúng mức. - KH sơ tán chưa đảm bảo an toàn <p>*Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân còn chủ quan trong mùa mưa bão. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở thiếu kiên cố còn nhiều. - Tỷ lệ người dân không biết bơi lớn. - Một số hộ chủ quan trong việc di dời. - Sống tại vùng trũng thấp dễ bị ngập lụt, chủ yếu ở thôn 4 Châu Bí và thôn 1 Diệm Sơn, 2 Diệm Sơn. - Sống ở xa vùng di dời. (Thôn 1 Diệm Sơn). - Thiếu kiến thức PCTT. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật bổ sung KH phương án sơ tán di dời dân. - Tập huấn PCTT đặc biệt là đối tượng DBTT - Tăng cường công tác tuyên truyền trong địa bàn xã. - Cần có kế hoạch và phương án di dời dân và có các chế tài đặc biệt nếu hộ dân không chịu di dời - Tập huấn bơi lội cho trẻ em học sinh. - Tổ chức tuyên truyền vận động người dân ý thức trong việc bảo vệ môi trường và sức khỏe sau thiên tai. - Nâng cao nhận thức người dân trong PCTT. - XD phương án di dời dân chặt chẽ. - Tổ chức diễn tập PCTT. - Phát động tinh thần tương thân tương ái (nhà cao tầng nơi trú ẩn) <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng nhà cộng đồng phòng chống thiên tai. - Vận động trang bị ghe,

				<p>thuyền di dời dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động hộ dân trang bị áo phao.
2	Nhà bị tốc mái, sập	<p>* Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà xây dựng chưa kiên cố, làm bằng vật tư kém, không bền chắc - Địa hình ở vùng trũng thấp, vùng thường xuyên tâm bão đi qua. <p>* Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ nghèo neo đơn, thiếu nhân lực hỗ trợ - Đội xung kích và BCH PCTT chưa hỗ trợ kịp thời trước và sau khi thiên tai. - Công tác tuyên truyền chặn chống người dân phòng là chính, theo phương châm 4 tại chỗ <p>* Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tâm lý nhân dân còn chủ quan trong ứng phó với bão lụt 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn chủ quan trong việc chặn chống nhà cửa - Ban Chỉ huy PCTT của xã chưa hỗ trợ nhân lực cũng như kỹ thuật hỗ trợ những hộ neo đơn trong việc chặn chống nhà cửa - Người dân thiếu kiến thức về nhà xây nhà chống bão và ngập lụt. - Thiếu kỹ thuật chặn chống nhà cửa. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ năng chặn chống nhà cửa - Tăng cường tuyên truyền chặn chống nhà cửa trước mùa mưa bão - Tập huấn kỹ thuật xây nhà an toàn với bão và ngập lụt cho bà con trong xã. - Tổ chức tốt việc giúp dân chặn chống nhà cửa cho Đội xung kích xã và Tổ xung kích thôn. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn nhân dân xây nhà an toàn với bão, ngập lụt
3	Kênh mương thủy lợi bị sạt lở, hư hỏng	<p>* Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến kênh chính được xây dựng từ rất lâu, đến nay đã xuống cấp. - Tỷ lệ kênh mương nội đồng được kiên cố hóa còn thấp. - Tất cả các tuyến kênh tiêu đều là kênh đất. - Kênh mương chưa được nạo vét và tu bổ thường xuyên. <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có kinh phí duy tu, bảo dưỡng công trình thủy lợi. - Giám sát công trình chất lượng chưa đảm bảo <p>* Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi 	<ul style="list-style-type: none"> - Kênh mương được xây dựng lâu năm đã xuống cấp. - Lượng mưa lớn trong một thời điểm, làm cho dòng chảy siết. - Ý thức của người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi thấp. - Chất lượng công trình chưa đảm bảo. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban giám sát cộng đồng cho mỗi công trình có sự tham gia của đại diện người dân. - Tuyên truyền cho người dân về kiến thức bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi. - Vận động người dân nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp các tuyến kênh mương xuống cấp. - Tiếp tục thực hiện kiên cố hóa kênh mương. - Nạo vét và tu bổ kênh mương
4	Cơ sở hạ tầng hư hỏng	<p>* Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ điện ngã, đổ, đứt dây điện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bão lớn làm ngã cây cối đè lên đường dây điện làm đứt dây, ngã 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động các hộ dân thay mới các trụ điện và dây dẫn

		<ul style="list-style-type: none"> - Đường giao thông sạt lở - Trường học, trạm y tế, trụ sở xã, Nhà văn hóa các thôn bị tốc mái, hư hỏng. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động xã hội công trình gặp nhiều khó khăn - Giám sát công trình chất lượng chưa đảm bảo <p>*Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân thiếu kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng 	<p>trụ điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trụ điện vào nhà dân bằng tre, gỗ, dây dẫn điện của các hộ dân xuống cấp. - Một số tuyến giao thông bị xuống cấp. Chất lượng công trình chưa cao. - Một số trường học đang bị xuống cấp, chất lượng công trình không cao. - Chính quyền chưa huy động được người dân tham gia duy tu, bảo dưỡng công trình công cộng. 	<p>vào các hộ dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động người dân chặt phá các cây cối dọc theo đường dây điện. - Vận động người dân duy tu và bảo dưỡng các công trình công cộng - Tuyên truyền cho người dân kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Duy tu, bảo dưỡng các công trình công cộng xuống cấp, hư hỏng. - Kiến nghị với Cty điện lực nâng cấp, thay mới các trụ điện chưa đạt tiêu chuẩn, đường dây và tủ kín hệ thống điện cho các hộ dân xa khu dân cư.
5	Thủy sản chết, trôi	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước tràn qua bờ ao thấp trũng - Ao nuôi, lồng bè chưa kiên cố - Nước ở vùng nuôi trồng có nguy cơ bị ô nhiễm - Giồng không rõ nguồn gốc và chưa đảm bảo. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa hình thành tổ nhóm liên kết trong NTTS. - Chưa tổ chức các lớp tập huấn nuôi trồng thủy sản tại địa phương. - Quản lý giữa hoạt động nông nghiệp và NTTS chưa được tốt <p>Ý thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa tốt trong việc thải nước từ ao nuôi. - Kinh nghiệm trong xử lý nước thải từ NTTS chưa tốt - Chưa nắm bắt và áp dụng KHKT vào NTTS 	<ul style="list-style-type: none"> - Kè bao quanh các ao nuôi chưa kiên cố hóa và thấp. - Vùng nuôi trồng thủy sản thấp trũng. - Chưa xử lý được nguồn nước bị ô nhiễm. - Người dân thiếu kiến thức và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản. - Người dân nuôi tự phát và không theo mùa vụ nuôi. - Nhiệt độ quá cao vào mùa nắng nóng 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản và đặc biệt kỹ thuật xử lý nguồn nước. - Tuyên truyền và vận động người dân nuôi trồng thủy sản đúng theo quy hoạch và mùa vụ, thu hoạch trước mùa mưa bão. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp và tu bổ các diện tích, ao hồ, lồng bè nuôi trồng thủy sản.
6	Lúa, hoa mùa ngập úng	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích lúa nằm trong vùng thấp trũng. - Kênh tiêu bằng đất, xây dựng lâu năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thủy lợi ở vùng đất màu hoạt động không hiệu quả. - Kênh tiêu bị bồi lắng, hoạt động không hiệu quả. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động thu hoạch sớm. - Chuyển đổi cơ cấu cây trồng ngắn ngày <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nạo vét kênh mương

		<p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa liên kết trong sản xuất. - HTX hoạt động chưa mạnh. <p>* Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kinh nghiệm trong chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng - Người dân không tuân thủ theo lịch thời vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mùa mưa bão đến sớm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp và xây dựng mới hệ thống thủy lợi dẫn nước đến vùng trồng màu.
7	Gia súc gia cầm chết	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia súc gia cầm sơ tán không kịp thời. - Dịch bệnh ở gia súc gia cầm - Nước thải gia súc gia cầm thải trực tiếp ra môi trường. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân vẫn chưa ý thức được tầm quan trọng của việc tiêm phòng vắc xin. <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Còn chủ quan trong việc tiêm phòng cho GSGC. - Vệ sinh chuồng trại chưa đảm bảo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại còn tạm bợ, chăn nuôi nhỏ lẻ - Gia súc gia cầm chưa tiêm vắc xin. - Chưa có hệ thống xử lý nước thải chăn nuôi. - Thiếu thuốc xử lý chuồng trại sau ngập lụt dài ngày. 	<p>* Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động hộ chăn nuôi vệ sinh chuồng trại sau mùa lụt bão. - Tập huấn và nâng cao nhận thức cho người dân trong việc tiêm phòng. - Tuyên truyền cho người dân di dời gia súc gia cầm lên vùng cao trước khi có thiên tai xảy ra. <p>* Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp, sửa chữa chuồng trại chăn nuôi.
8	Phương tiện cứu hộ, cứu nạn chưa đảm bảo	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các trường học, trụ sở xã, NVH thôn và các nhà dân cao lụt để sơ tán người dân. - Thiếu ghe thuyền, áo phao, phao cứu sinh. - Loa cầm tay hư hỏng. - Chưa có máy cắt tia cành cây phát quang cây ngã đổ <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ cấu tổ chức của đội xung kích các thôn chưa đảm bảo. <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có ý thức cao trong việc tự trang bị các phương tiện cứu hộ, cứu nạn cho gia đình như áo phao, phao cứu sinh, ghe thuyền, còn chủ quan. - Chưa làm tốt công tác bảo quản, duy tu các trang thiết bị cứu hộ cứu 	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà tránh trú bão, lũ cho các thôn dễ bị tổn thương. - Chưa được trang bị một số dụng cụ, phương tiện cần thiết như ghe thuyền, áo phao, đèn pin, lều bạt, áo mưa, ủng. - Việc duy tu, bảo dưỡng các thiết bị cứu hộ cứu nạn chưa được tốt. - Chưa có chính sách hỗ trợ và bảo hộ cho đội xung kích và Ban chỉ huy PCTT. 	<p>*Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất có chính sách hỗ trợ cho đội xung kích và BCH PCTT - Hỗ trợ phương tiện cứu nạn cứu hộ cho các thôn. - Thành lập các đội XK thôn, cơ cấu nữ tham gia và chỉ đạo đồng bộ. - Xây dựng phương án PCTT đồng bộ <p>*Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ phương tiện cho đội cứu hộ, cứu nạn. - Xây nhà tránh trú bão, ngập lụt an toàn cho các thôn đặc biệt là thôn 4 Châu Bí và thôn 1 Diệm Sơn.

		nạn.		
9	Ô nhiễm môi trường, nguồn nước	<p>*Vật chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nằm vùng trũng thấp ngập lụt. - Chất thải chăn nuôi thải trực tiếp ra môi trường đáng báo động. - Thiếu nước sạch cho người dân sinh hoạt. <p>*Tổ chức xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu tổ nhóm tuyên truyền về vệ sinh môi trường. - Công tác tuyên truyền VSMT chưa thường xuyên. <p>*Ý thức kinh nghiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân chưa cao trong bảo vệ môi trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức người dân trong bảo vệ môi trường chưa cao. - Các hộ dân có tổng đàn lớn vẫn hoạt động trong khu dân cư. - Chất thải tồn dư trong sản xuất nông nghiệp và khu dân cư. - Nhiều nghĩa địa nằm trong khu dân cư. 	<p>*Phi công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về bảo vệ môi trường. - Xử phạt hành chính nếu người dân vi phạm. <p>*Công trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động người dân xây dựng hầm Biogas để xử lý chất thải trong chăn nuôi. - Nâng cấp và kiên cố chuồng trại chăn nuôi. - Xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt cho người dân. - Quy hoạch lại việc an táng tại các nghĩa địa.

2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BĐKH

Nhóm ngành/lĩnh vực	Các giải pháp đề xuất	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	
An toàn với người dân và cộng đồng	- Nâng cao năng lực PCTT cho chính quyền và người dân	11 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn tập và tập huấn/tuyên truyền - Tìm nguồn kinh phí - Chuẩn bị tài liệu diễn tập/tập huấn, tuyên truyền - Chuẩn bị địa điểm diễn tập và tập huấn - Chuẩn bị các phương tiện dụng cụ để thực hiện. 	X		100%
	- Tổ chức diễn tập về công tác PCTT trên địa bàn xã và thôn hằng năm	11 thôn		X		
	- Nâng cao nhận thức của người dân về PCTT, đặc biệt là phụ nữ đơn thân và nghèo, có thai	- Đối tượng DBTT		X		
Hạ tầng cộng đồng	- Nâng cấp và kiên cố các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng.	5 thôn với 7km (Thuận An, Đông Hải, Lý Trà, An Lương, Đức Bó 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phương án nâng cấp và kiên cố - Tìm nguồn kinh phí - Thực hiện xây dựng - Thành lập Ban Giám sát cộng đồng 		X	80% nhà nước, 20% người dân

	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao nhận thức cho người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình cộng đồng 		<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền cho người dân về kiến thức kỹ bảo dưỡng, duy tu công trình cộng đồng 			
Công trình thủy lợi	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp các tuyến kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất (kênh N2931, N2932, N2933) - Nâng cấp 3 công ngăn mặn - Nâng cấp 4 công tiêu - Nâng cao nhận thức cho người dân trong việc duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi 	6 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát các tuyến kênh mương - Xây dựng phương án nâng cấp và kiên cố - Tìm nguồn kinh phí - Thực hiện xây dựng - Thành lập Ban Giám sát cộng đồng - Tuyên truyền cho người dân về kiến thức kỹ bảo dưỡng, duy tu công trình thủy lợi 		X	80% nhà nước, 20% người dân
Nhà ở	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ xây dựng nhà an toàn với bão, ngập lụt - Nâng cao nhận thức cho người dân về chèn chống nhà cửa 	6 thôn Nhóm đối tượng DBTT, vùng không an toàn	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát địa điểm - Xây dựng phương án - Tìm nguồn kinh phí - Thiết kế - Lựa chọn đối tượng - Hướng dẫn nhà mẫu - Thực hiện xây dựng - Giám sát - Tập huấn PCTT cho người dân - Vận động người dân xây nhà an toàn với bão, ngập lụt 	X		80% nhà nước, 20% người dân
Nước sạch vệ sinh môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hệ thống nước sạch - Nâng cao nhận thức cho người dân về nước sạch-VSMT 	6 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, xác định hệ thống đường ống nối với đường ống chính khu công nghiệp - Xây dựng kế hoạch triển khai đưa nước về người dân - Tuyên truyền cho người dân về nước sạch VSMT - Vận động người dân tham gia đầu nối ống nước 	X		70% nhà nước, 30% người dân
Y tế và quản lý dịch bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở thuốc xử lý nguồn nước trong và sau khi thiên tai - Nâng cao nhận thức cho người dân về sức khỏe-VSMT 	6 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch hỗ trợ - Thực hiện và giám sát 	X		70% nhà nước, 30% người dân

<p>Giáo dục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kiên cố hóa 2 cơ sở trường mẫu giáo - Nâng cao kỹ năng PCTT, sơ cấp cứu cho trẻ em, học sinh 	<p>Đông Hải Đức Bó 2</p> <p>Học sinh tại các trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng phương án - Tìm nguồn kinh phí - Thiết kế - Thực hiện xây dựng - Giám sát - Tổ chức các lớp học bơi, an toàn đuối nước cho trẻ em và học sinh - Lòng ghép chương trình PCTT vào trong trường học 	<p>X</p>		<p>90% nhà nước, 10% đối ứng</p> <p>70% nhà nước, 30% người dân</p>
<p>Rừng ngập mặn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trồng mới và chăm sóc rừng ngập mặn -Tái tạo nguồn lợi thủy sản 	<p>Thuận An Đông Hải</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát diện tích trồng mới - Quy hoạch diện tích trồng - Hỗ trợ ươm cây giống mới - Tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn - Hỗ trợ trao sinh kế cho người dân vùng ngập mặn - Thành lập các nhóm mô hình sinh kế 	<p>X</p>		<p>60% nhà nước, 40% người dân</p>
<p>Trồng trọt</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ chuyển đổi cây trồng phù hợp với đất chua mặn - Nâng cao kiến thức và kỹ thuật chăn nuôi 	<p>50 ha tại Đông Hải</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát diện tích đất chua mặn - Quy hoạch diện tích trồng - Thử nghiệm các giống cây trồng mới - Tập huấn kỹ thuật - Vận động người dân chuyển đổi - Tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm cây trồng mới 	<p>X</p>		<p>60% nhà nước, 40% người dân</p>
<p>Chăn nuôi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ chuyển đổi giống vật nuôi theo hướng lai hóa đàn gia súc gia cầm - Nâng cao kiến thức và kỹ thuật chăn nuôi 	<p>6 thôn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cấp chuồng trại - Tập huấn kỹ thuật - Hỗ trợ giống - Vận động người dân chuyển đổi - Tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm 	<p>X</p>		<p>60% nhà nước, 40% người dân</p>
<p>Thủy sản</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao kiến thức và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản - Hỗ trợ giống nuôi chất lượng cao - Xây dựng hệ thống xử lý nước thải NTTS 	<p>4 thôn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ thuật nuôi, xử lý nguồn nước và thiết kế ao nuôi - Tìm kiếm nguồn cung cấp giống có uy tín - Khảo sát diện tích nuôi - Quy hoạch diện tích NTTS - Thiết kế hệ thống xử lý nước thải NTTS 	<p>X</p>		<p>90% nhà nước, đối ứng 10%</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Vận động người NTTS tuân thủ theo quy trình xử lý nước - Thực hiện xây dựng - Giám sát và quản lý thực hiện đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải NTTS 			
Buôn bán và ngành nghề dịch vụ khác	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng các siêu thị mini 	Đông Hải (trung tâm xã)	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát địa điểm - Xây dựng phương án - Tìm nguồn kinh phí - Thiết kế - Thực hiện xây dựng - Giám sát 		X	90% nhà nước, đối ứng 10%
Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hệ thống cảnh báo sớm ở vùng thường xuyên ngập lụt cao - Nâng cấp các trang thiết bị cứu hộ cứu nạn 	Đông Hải Thuận An	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ trang thiết bị như loa tay để thông báo khi mất điện 	X		90% nhà nước, đối ứng 10%
Phòng chống thiên tai và TUBĐKH	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao kiến thức về PCTT và tìm kiếm cứu nạn cho lực lượng xung kích 	6 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn kỹ thuật PCTT và TKCN - Tổ chức thường xuyên các đợt diễn tập PCTT - Trang bị phương tiện PCTT tại xã (6 loa, áo phao, máy phát điện, đồ bảo hộ) 	X		90% nhà nước, đối ứng 10%
Lĩnh vực bình đẳng giới	<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao nhận thức và kiến thức PCTT, sơ cấp cứu cho phụ nữ - Tăng cường cơ cấu nữ trong lực lượng xung kích - Hỗ trợ tạo sinh kế cho phụ nữ trong vùng ngập lụt và bão thường xuyên 	6 thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn và truyền kiến thức và kỹ năng PCTT cho phụ nữ trong xã - Tổ chức các lớp dạy bơi cho phụ nữ và các trẻ em gái - Tổ chức các lớp học nghề cho phụ nữ - Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp 	X		60% nhà nước, 40% người dân

3. Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã

- Báo cáo đánh giá rủi ro thiên tai trên tất cả lĩnh vực của địa phương, lần đầu tiên có dự án GCF làm chi tiết từng lĩnh vực cụ thể.
- Qua tập huấn, đánh giá đã giúp cho cán bộ xã và người dân biết được các loại thiên tai xảy ra tại địa phương, các thiệt hại do thiên tai gây ra, đồng thời giúp chính quyền và người dân nhận biết được các điểm yếu, thiếu và điểm mạnh trong công tác PCTT của xã. Xác định các rủi ro và đưa ra các giải pháp nhằm giảm nhẹ rủi ro thiên tai tại cộng đồng

4. Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã

- Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai/BĐKH-dựa vào cộng đồng, chính quyền sẽ lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và kế hoạch PCTT của xã
- Đề xuất của chính quyền : dự án có hỗ trợ về nhà ở cho nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, nhà tránh trú an toàn đối với bão, ngập lụt ; các phương tiện CHCH đặt biệt là ghe, áo phao. Tập huấn nâng cao nhận thức cho người dân về PCTT.

**Xác nhận tiếp nhận kết quả đánh giá rủi ro thiên tai của xã
TM UBND Xã**

(đã ký)

E. Phụ lục

1. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá

TT	Họ tên (Nam/Nữ)	Đơn vị	Số điện thoại
1	Phan Thị Tươi	TBXH	01229550528
2	Nguyễn Thị Thiện	Văn phòng	0906963766
3	Nguyễn Công Luận	Công An	0906595624

4	Ngô Quốc Long	UBKT Đảng Ủy	0905277971
5	Trần Hữu Hạnh	Trưởng thôn Châu Bí 4	01222556926
6	Võ Ngọc Thịnh	PBT Đoàn	0905834405
7	Nguyễn Tiến Thành	Cán bộ Văn Hóa	0935157611
8	Nguyễn Thị Hiệp	PCT Hội LHPN	0905744233
9	Lê Thanh Liên	Trưởng thôn Diệm Sơn 1	012262740767

2. Phụ lục 2: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn

Công cụ 2: LỊCH SỬ THIÊN TAI

Năm / Tháng	Thiên tai	Đặc điểm/xu hướng TT	Khu vực thiệt hại	Thiệt hại	Tại sao	Đã làm gì để ứng phó
9/2009 (bão)	Bão, Ngập lụt	Sức gió mạnh cấp 9-10, giật cấp 11-12	Toàn xã	<p>*ATCD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 người chết - Người già và trẻ em không có nơi để sơ tán <p><u>VC:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà VH thôn ngập - 713 nhà ngập, sập, tóc mái - Địa bàn thấp trũng, 6,85km đường nội đồng bằng đất thường xuyên bị ngập lụt, sạt lở trong mùa mưa, thời gian ngập kéo dài 2-3 ngày có nguy cơ cao xói mòn, sạt lở gây ách tắc giao thông. - 90% dây điện kéo vào nhà dân chằng chịt không đảm bảo an toàn khi có thiên tai - 30% cột điện bằng tre các hộ dân chưa đảm bảo an toàn - 10,79 km kênh mương chưa kiên cố - 15 cống thủy lợi bán kiên cố - 3,5km đường giao thông thôn xóm bị ngập, đi lại khó khăn - 04 trường học bị ngập - 01 trạm y tế ngập 	<p>*ATCD:</p> <p><u>VC:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có nhà tránh trú an toàn để sơ tán người già và trẻ em - Nhà VH thôn nằm vùng trũng, thấp chưa đảm bảo an toàn để người dân tranh trú - Nhà bán kiên cố, sống ven sông, suối, trũng thấp - Trong các khu dân cư thấp trũng chưa có nhiều nhà cao tầng để người dân có thể sơ tán <p><u>TCXH:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 21% phụ nữ là chủ hộ; 17% hộ nghèo, 7% hộ cận nghèo - Nhóm đối tượng DBTT chiếm 70% - 15% Lực lượng lao động trẻ đi làm ăn xa. - Thiếu lực lượng hỗ trợ di dời nhóm đối tượng DBTT <p><u>NT/KN:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% hộ dân ở vùng thấp trũng gần bờ sông. Còn chủ quan không sơ tán - 30% người dân không 	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng nhà dân, cơ quan trường học, đình, nhà tộc để sơ tán người dân - Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho những hộ dân bị nhà sập - Một số nhà từ thiện hỗ trợ cho người dân những nhà bị xuống cấp - Cán bộ thôn tổ chức họp dân tuyên truyền cho người dân cách chằng chống nhà cửa, di dời khi có thiên tai xảy ra, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm - Chính quyền khắc phục sửa chữa và hỗ trợ cho hộ nhà sập từ 1 triệu-10 triệu đồng/nóc nhà - Có các tổ chức từ thiện, Phật Giáo, Hội Đồng Hương Điện Tiến tại TPHCM hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho người dân bị thiệt hại
10/2013 (bão)		Ngập sâu 2-3 m, thời gian ngập 5-7 ngày				
12/2017 (ngập lụt)						

				<p>*SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25 ha diện tích rừng bị ngã, đổ, tróc gốc - 1 ha cây ăn quả lâu năm ngập úng - 20ha đất ruộng bậc thang - 60% diện tích lúa và hoa màu ngập, mất trắng - 70% gia súc gia cầm chết, trôi - 70% chuồng trại chăn nuôi không đảm bảo - 5 ao hồ nuôi cá chết, trôi - 20 lồng bè nuôi cá hư hỏng - 4 cơ sở sản xuất kinh doanh bị ngập 	<p>biết bơi (tỷ lệ 40% nữ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20% người dân chưa có kiến thức chung về PCTT của cộng đồng để bảo vệ người và tài sản trước thiên tai - 25% người dân chưa có kiến thức chặn chống nhà cửa <p>*SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn nằm sát sông Yên, dễ bị tác động do ngập lụt - Đất màu ven sông thường bồi lấp, lở - Thiếu hệ thống tiêu úng - Người dân chưa thực hiện đúng theo lịch thời vụ - 30% hộ dân chưa áp dụng KHKT vào trồng trọt - 11% hộ thiếu thăm canh chăm sóc, chưa theo quy hoạch - 40% hộ thiếu kinh nghiệm, nuôi tự phát chưa theo quy hoạch - Diện tích đất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ, nằm trong vùng trũng, thấp - Giá dịch vụ cày, bừa, thu hoạch cao 	<ul style="list-style-type: none"> - UBMT tỉnh, huyện, xã hỗ trợ - Có Đội XK của thôn hỗ trợ di dời - Có kinh nghiệm đào xây nhà có gác lửng hoặc có 01 phòng kiên cố để tránh trú - Người dân vận dụng ghe, xuồng của gia đình để di dời - Chính quyền vận động người phát quang cây cối dọc đường dây điện và xung quanh nhà - Cty Điện lực 3 Đại Lộc khắc phục sau thiên tai - Chính quyền vận động người dân khắc phục sửa chữa các đoạn đường bị xói lở - 70% phụ nữ tham gia hoạt động chăn nuôi gia súc gia cầm - Cải tạo cánh đồng mẫu lớn đưa vào sản xuất - Trước khi có thiên tai, người dân bán gia súc gia cầm, lúa “Xanh nhà hơn gia đồng”
			<p>*VSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% hộ có giếng đào bị ngập lụt làm ô nhiễm nguồn nước. - 50% giếng bị nhiễm phèn. - 20% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm. - Nguồn nước gần với đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa bỏ rác đúng nơi quy định, không đóng tiền lệ phí môi trường - Đội vận chuyển rác thải hoạt động không thường xuyên 	<ul style="list-style-type: none"> - Có đội XK hỗ trợ người dân đưa GSGC lên vùng cao, chằng chống lại chuồng trại - Tuyên truyền cho người dân khi có 	

			<p>ruộng nên bị ô nhiễm hóa chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 hộ có nhà vệ sinh tạm - Không có hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng - 80% hộ dân chưa đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - Nằm vùng trũng thấp ngập lụt - Chất thải từ NTTS và chăn nuôi thải ra - Dòng sông bị vùi lấp không chảy - Thiếu nước sạch, không đủ để uống <p>*NT/KN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 90% hộ dân có kiến thức giữ gìn VSMT - 90% hộ dân bỏ rác đúng nơi quy định, đóng tiền lệ phí môi trường - 80% người dân biết cách xử lý nước 	<p>thiên tai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phun thuốc khử trùng sau thiên tai - Thôn thường xuyên được xã hỗ trợ dọn vệ sinh khu vực dân cư trong thôn chủ yếu các ngày lễ. - Sau bão, ngập lụt xã hỗ trợ tiền cho dọn vệ sinh - Thường xuyên tuyên truyền vận động hộ dân đóng phí và bỏ rác đúng nơi quy định
--	--	--	---	---	--

BẢNG TỔNG HỢP RỦI RO THIÊN TAI XÃ ĐIỆN TIẾN
(Thôn Châu Bí 1, 2,3,4,5, Thái Sơn 1,2, Thái Cẩm, Xuân Diệm, Diệm Sơn 1,2)

Thiên Tai	Xu hướng	Tình trạng dễ bị tổn thương	Năng lực phòng, chống thiên tai	Rủi ro
Bão	Sức gió mạnh cấp 9-10, giạt cấp 11-12	<p>*ATCD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 người chết - Người già và trẻ em không có nơi để sơ tán <p>VC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà VH thôn ngập - 713 nhà ngập, sập, tóc mái - Địa bàn thấp trũng, 6,85km đường nội đồng bằng đất thường xuyên bị ngập lụt, sạt lở trong mùa mưa, thời gian ngập kéo dài 2-3 ngày có nguy cơ cao xói mòn, sạt lở gây ách tắc giao thông. - 90% dây điện kéo vào nhà dân chằng chịt không đảm bảo an toàn khi có thiên tai - 30% cột điện bằng tre các hộ dân chưa đảm bảo an toàn - 10,79 km kênh mương chưa kiên cố - 15 cống thủy lợi bán kiên cố - 3,5km đường giao thông thôn xóm bị ngập, đi lại khó khăn - 04 trường học bị ngập - 01 trạm y tế ngập - Chưa có ghe để di dời nhóm dễ bị tổn thương 	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng nhà dân, cơ quan trường học, đình, nhà tộc để sơ tán người dân - Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho những hộ dân bị nhà sập - Một số nhà từ thiện hỗ trợ cho người dân những nhà bị xuống cấp - Cán bộ thôn tổ chức họp dân tuyên truyền cho người dân cách chèn chống nhà cửa, di dời khi có thiên tai xảy ra, dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm - Chính quyền khắc phục sửa chữa và hỗ trợ cho hộ nhà sập từ 1 triệu-10 triệu đồng/nóc nhà - Có các tổ chức từ thiện, Phật Giáo, Hội Đồng Hương Điện Tiến tại TPHCM hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho người dân bị thiệt hại - UBMT tỉnh, huyện, xã hỗ trợ - Có Đội XK của thôn hỗ trợ di dời - Có kinh nghiệm đào xây nhà có gác lửng hoặc có 01 phòng kiên cố để tránh trú - Người dân vận dụng ghe, xuồng của gia đình để di dời - Chính quyền vận động người phát quang cây cối dọc đường dây điện và xung quanh nhà - Cty Điện lực 3 Đại Lộc khắc phục sau thiên tai - Chính quyền vận động người dân khắc phục sửa chữa các đoạn đường bị xói lở 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ người chết, bị thương - Nhà sập, tóc mái - CSHT hư hỏng - Thiếu nhà tránh trú an toàn - Thiếu phương tiện CHCN
Ngập lụt	Ngập sâu 2-3 m, thời gian ngập 5-7 ngày			

	<p>SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25 ha diện tích rừng bị ngã, đổ, tróc gốc - 1 ha cây ăn quả lâu năm ngập úng - 20ha đất ruộng bậc thang - 60% diện tích lúa và hoa màu ngập, mất trắng - 70% gia súc gia cầm chết, trôi - 70% chuồng trại chăn nuôi không đảm bảo - 5 ao hồ nuôi cá chết, trôi - 20 lồng bè nuôi cá hư hỏng - 4 cơ sở sản xuất kinh doanh bị ngập 	<p>* SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 70% phụ nữ tham gia hoạt động chăn nuôi gia súc gia cầm - Cải tạo cánh đồng mẫu lớn đưa vào sản xuất - Trước khi có thiên tai, người dân bán gia súc gia cầm, lúa “Xanh nhà hơn gia đồng” 	<ul style="list-style-type: none"> - Lúa và hoa màu ngập úng, mất trắng - Gia súc gia cầm chết, trôi - Chuồng trại tốc mái, hư hỏng - Cá chết, trôi
	<p>*VSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 30% hộ có giếng đào bị ngập lụt làm ô nhiễm nguồn nước. - 50% giếng bị nhiễm phèn. - 20% hộ chăn nuôi không sử dụng hầm Biogas gây ô nhiễm. - Nguồn nước gần với đồng ruộng nên bị ô nhiễm hóa chất - 2 hộ có nhà vệ sinh tạm - Không có hệ thống nước máy và trạm cấp nước công cộng - 80% hộ dân chưa đầu tư mua sắm thiết bị xử lý nước sinh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - Có đội XK hỗ trợ người dân đưa GSGC lên vùng cao, chằng chống lại chuồng trại - Tuyên truyền cho người dân khi có thiên tai - Phun thuốc khử trùng sau thiên tai - Thôn thường xuyên được xã hỗ trợ dọn vệ sinh khu vực dân cư trong thôn chủ yếu các ngày lễ. - Sau bão, ngập lụt xã hỗ trợ tiền cho dọn vệ sinh - Thường xuyên tuyên truyền vận động hộ dân đóng phí và bỏ rác đúng nơi quy định 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước nhiễm bẩn - Ô nhiễm môi trường

3. Phụ lục 3: Ảnh chụp một số hoạt động đánh giá



